

Chương 1: Tổng quan kinh tế Campuchia.....	6
Sơ lược về đất nước Campuchia.....	6
Tình hình phát triển kinh tế Campuchia	8
Chương 2: Quan hệ hợp tác Việt Nam - Campuchia	11
Quan hệ ngoại giao	11
Quan hệ chính trị	11
Cùng hướng tới tương lai	12
Những bước tiến dài trong quan hệ hữu nghị, hợp tác	13
Văn bản đã ký kết	16
Campuchia - Thị trường hấp dẫn cho hàng hóa Việt Nam.....	17
Xây dựng thương hiệu hàng Việt Nam từ đầu	22
Phát triển kênh phân phối	22
Đầu tư	23
Triển vọng phát triển công nghiệp, thương mại biên giới Việt Nam – Campuchia đến năm 2020	23
Chương 3: Môi trường kinh doanh thương mại.....	26
Các thách thức về thị trường.....	26
Thành lập văn phòng	26
Nhượng quyền thương mại.....	27
Tiếp thị trực tiếp	27

Liên doanh/cấp phép.....	28
Bán hàng cho Chính phủ	28
Các kênh phân phối và bán hàng	29
Các yếu tố/kỹ thuật bán hàng	29
Thương mại điện tử	29
Xúc tiến thương mại và quảng cáo	31
Giá cả	31
Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ tại Campuchia.....	32
Các dịch vụ chuyên nghiệp tại Campuchia	33
Các nguồn thông tin tham khảo.....	37
Chương 4: Các lĩnh vực tiềm năng.....	39
Kinh doanh nông sản và chế biến thực phẩm.....	39
Chương 5: Các qui định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn.....	54
Thuế nhập khẩu	54
Các rào cản thương mại	54
Các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu	55
Tạm nhập	56
Các yêu cầu ghi nhãn và ký mã hiệu	56
Hàng nhập khẩu bị cấm và hạn chế	57
Quy định hải quan.....	58

Các tiêu chuẩn	58
Chương 6: Môi trường đầu tư tại Campuchia.....	62
Đầu tư trực tiếp nước ngoài.....	62
Luật lệ và các quy định về đầu tư trực tiếp nước ngoài	63
Chiến lược công nghiệp.....	64
Chính sách ngoại hối và chuyển nhượng.....	66
Sung công và bồi thường.....	69
Giải quyết tranh chấp.....	70
Quy định phá sản	70
Các yêu cầu về thành quả	71
Quyền sở hữu tư nhân.....	71
Bảo hộ tác quyền	72
Đăng ký thương hiệu	73
Thị trường vốn và đầu tư gián tiếp.....	74
Cạnh tranh từ các doanh nghiệp nhà nước	75
Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.....	76
Các hiệp định đầu tư song phương.....	76
Chính sách Lao động	77
Các khu ngoại thương/cảng tự do.....	82
Những điểm mạnh của Campuchia và những lý do nên đầu tư vào Campuchia	82
Một số hạn chế trong việc đầu tư kinh doanh tại Campuchia và những nỗ lực hiện tại của	



Chính phủ để khắc phục những hạn chế này.....	83
Những lĩnh vực đang thu hút đầu tư ở Campuchia	84
Những lĩnh vực có tiềm năng đầu tư ở Campuchia.....	84
Chương 7: Tài trợ thương mại và dự án	88
Phương thức thanh toán.....	88
Hệ thống ngân hàng	88
Tài trợ dự án	89
Chương 8: Những điều cần biết khi kinh doanh tại Campuchia	91
Tập quán kinh doanh	91
Thông tin liên lạc	92
Vận chuyển	92
Ngôn ngữ	93
Y tế	93
Giờ làm việc	94
Tạm nhập vật liệu và đồ dùng cá nhân	95
Thủ tục thành lập doanh nghiệp tại Campuchia	97
Chương 9: Phụ lục	99
Phần 1: Một số chợ, trung tâm thương mại chính của Campuchia	99
Phần 2: Một số doanh nghiệp Việt Nam và liên doanh Việt Nam - Campuchia hoạt động tại Campuchia	102



Phần 3: Các địa chỉ hữu ích 110

Chương 1: Tổng quan kinh tế Campuchia

Sơ lược về đất nước Campuchia

Tên nước: Vương quốc Campuchia

Diện tích: 181.035 km²

- Mặt đất: 176.515 km²
- Mặt nước: 4.520 km²
- Biên giới trên bộ: 2.572 km
- Đường bờ biển: 443 km

Quốc khánh: 9 tháng 11 năm 1953

Vị trí địa lý: Nằm ở phía Tây Nam bán đảo Đông Dương, phía Tây và Tây Bắc giáp Thái Lan, Đông và Đông Nam giáp Việt Nam, Bắc giáp Lào, Nam giáp Vịnh Thái Lan.

GDP (tương đồng sức mua): 64,25 tỷ USD (ước 2017), xếp thứ 105 trên thế giới, tăng từ mức 60,02 tỷ USD năm 2016.



GDP (theo tỷ giá chính thức): 22,25 tỷ USD (Năm 2017)

Tốc độ tăng trưởng GDP thực tế: 6,9% (ước 2017), so với 7% năm 2016, xếp thứ 19

trên thế giới.

GDP bình quân đầu người (PPP): 4.000 USD (ước 2017), so với 3.800 (ước 2016), đứng thứ 179 trên thế giới.

Tổng khoản tiết kiệm quốc gia: 13,4% GDP (ước 2017), so với 14,1% GDP của năm 2016, xếp hạng thứ 135 trên thế giới.

Cơ cấu GDP (ước 2017):

- Tiêu dùng hộ gia đình: 76,4%
- Tiêu dùng của chính phủ: 5,4%
- Đầu tư vốn cố định: 22%
- Đầu tư hàng dự trữ: 0,9%
- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 62,8%
- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -67,4%

Cơ cấu GDP - theo ngành sản xuất (ước 2017)

- Nông nghiệp: 25,3%
- Công nghiệp: 32,8%
- Dịch vụ: 41,9%

Các sản phẩm nông nghiệp: Gạo, cao su, bắp, rau, hạt điều, sắn (khoai mì), tơ lụa

Các sản phẩm công nghiệp: Du lịch, hàng may mặc, xây dựng, xay xát gạo, đánh bắt thủy sản, gỗ và sản phẩm gỗ, cao su, xi măng, khai thác đá quý, dệt may

Tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: 10,6% (ước 2017)

Ngân sách

- Thu: 4,268 tỉ USD (ước 2017)
- Chi: 4,69 tỉ USD (ước 2017)

Thuế và thu khác: 19,2% GDP (ước 2017)

Thâm hụt ngân sách: -1,9% GDP (ước 2017)

Tỉ lệ lạm phát (giá tiêu dùng): 2,9% (ước 2017)

Xuất khẩu: 10,45 tỷ USD (ước 2017), đứng thứ 89 trên thế giới, tăng từ mức 10,07 tỷ USD năm 2016.

Hàng xuất khẩu chủ yếu: Quần áo, gỗ, cao su, gạo, cá, thuốc lá, giày dép.

Các đối tác xuất khẩu chính: Hoa Kỳ 21,5%; Anh 9%; Đức 8,6%; Canada 6,7%; Nhật Bản 7,6%; Trung Quốc 6,9%; Tây Ban Nha 4,7%, Bỉ 4,5% (ước 2017)

Nhập khẩu: 14,34 tỷ USD (ước 2017), đứng thứ 88 trên thế giới, tăng từ mức 12,37 tỷ USD năm 2016.

Hàng nhập khẩu chủ yếu: Các sản phẩm dầu mỏ, thuốc lá, vàng, vật liệu xây dựng, máy móc, xe cơ giới, dược phẩm.

Các đối tác nhập khẩu chính: Thái Lan 12,4%; Trung Quốc 34,1%; Việt Nam 10,1%; Singapore 12,8% .(ước 2017)

Dự trữ ngoại hối và vàng (ước đến 31/12/2017): 11,29 tỷ USD

Nợ nước ngoài (ước đến 31/12/2017): 11,34 tỷ USD

Tình hình phát triển kinh tế Campuchia

Campuchia đã trải qua sự tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ trong thập kỷ qua; GDP tăng trưởng với tốc độ trung bình hàng năm trên 8% từ năm 2000 đến 2010 và khoảng 7% kể từ năm 2011. Ngành du lịch, may mặc, xây dựng và bất động sản và nông nghiệp chiếm phần lớn tăng trưởng. Khoảng 700.000 người, phần lớn trong số họ là phụ nữ, được tuyển dụng trong ngành may mặc và giày dép. Thêm 500.000 người Campuchia làm việc trong lĩnh vực du lịch và hơn 200.000 người trong ngành xây dựng. Du lịch vẫn tiếp tục tăng trưởng nhanh với lượng khách nước ngoài vượt quá 2 triệu mỗi năm trong năm 2007 và đạt 5,6 triệu lượt khách trong năm 2017. Khai thác cũng đang thu hút một số nhà đầu tư quan tâm và chính phủ đã chào hàng cơ hội khai thác bauxite, vàng, sắt và đá quý.

Tuy nhiên, Campuchia vẫn là một trong những nước nghèo nhất châu Á và phát triển kinh tế dài hạn vẫn là một thách thức khó khăn, bị ức chế bởi tham nhũng, nguồn nhân lực hạn chế, bất bình đẳng thu nhập cao và triển vọng nghề nghiệp kém. Theo Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), tỷ lệ dân số sống trong nghèo đói giảm xuống còn 13,5% trong năm 2016. Hơn 50% dân số dưới 25 tuổi. Dân số thiếu kỹ năng giáo dục và sản xuất, đặc biệt là ở vùng nông thôn nghèo khổ, vốn cũng thiếu cơ sở hạ tầng cơ bản.

Ngân hàng Thế giới trong năm 2016 chính thức phân loại lại Campuchia là một quốc gia có thu nhập trung bình thấp hơn là kết quả của sự tăng trưởng kinh tế liên tục nhanh chóng trong vài năm qua. Sự tốt nghiệp của Campuchia từ một quốc gia có thu nhập thấp sẽ làm giảm sự hội đủ điều kiện nhận hỗ trợ từ nước ngoài và sẽ thách thức chính phủ tìm kiếm các nguồn tài trợ mới. Chính phủ Campuchia đã làm việc với các nhà tài trợ song phương và đa phương, bao gồm Ngân hàng Phát triển Châu Á, Ngân hàng Thế giới và IMF, để giải quyết các nhu cầu bức xúc của đất nước; Hơn 20% ngân sách của chính phủ sẽ đến từ sự hỗ trợ của nhà tài trợ vào năm 2018. Một thách thức kinh tế lớn đối với Campuchia trong thập kỷ tới sẽ là một môi trường kinh tế trong đó khu vực tư nhân có thể tạo ra đủ việc làm để xử lý sự mất cân bằng nhân khẩu học của Campuchia.

Xuất khẩu dệt may, chiếm 68% tổng xuất khẩu trong năm 2017, đã thúc đẩy phần lớn



tăng trưởng của Campuchia trong vài năm qua. Ngành dệt may dựa vào xuất khẩu sang Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu, và sự phụ thuộc của Campuchia vào lợi thế so sánh của nó trong sản xuất dệt là một lỗ hổng quan trọng đối với nền kinh tế, đặc biệt là do Campuchia tiếp tục thâm hụt tài khoản vãng lai trên 9% GDP kể từ năm 2014.

Chương 2: Quan hệ hợp tác Việt Nam - Campuchia

Quan hệ ngoại giao

Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức: 24/6/1967.

Quan hệ chính trị

Hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 24/6/1967. Năm 2007, hai nước đã tổ chức nhiều hoạt động trọng thể kỷ niệm 40 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao.

Năm 1930, Đảng Cộng sản Đông Dương ra đời, sau một thời gian lãnh đạo đã tách ra thành 3 đảng độc lập (Đảng Lao động Việt Nam năm 1951; Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 1955; Đảng Nhân dân cách mạng Khmer năm 1951).

Từ 1954-1970, chính quyền Xi-ha-núc thực hiện chính sách hoà bình trung lập tích cực, từng bước có quan hệ tốt với các lực lượng cách mạng Việt Nam, ủng hộ cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước và thống nhất tổ quốc của Việt Nam. Tháng 3/1965, Hội nghị nhân dân các nước Đông Dương họp ở Phnôm Pênh, Mặt trận đoàn kết chống Mỹ của nhân dân các nước Đông Dương được hình thành.

Từ tháng 4/1975-7/1/1979: Chế độ diệt chủng Pôn-pốt cầm quyền ở Campuchia. Chúng thi hành chính sách thù địch với Việt Nam, gây ra nhiều cuộc xung đột ở khu vực biên giới Tây Nam và tiến hành cuộc chiến tranh biên giới chống Việt Nam.

Ngày 7/1/1979, nước Cộng hoà nhân dân Campuchia ra đời. Từ 1979-1989, quân đội Việt Nam ở Campuchia giúp nhân dân Campuchia ngăn chặn chế độ diệt chủng Pôn-pốt và giúp nhân dân

Campuchia hồi sinh. Cuối 1989, Việt Nam rút hết quân khỏi Campuchia. Campuchia vừa long trọng kỷ niệm 30 năm ngày lật đổ Chế độ diệt chủng Khmer đỏ (7/1/1979-7/1/2009).

Việt Nam và CHND Campuchia đã ký Hiệp định về Vùng nước lịch sử năm 1982, Hiệp ước về Nguyên tắc giải quyết vấn đề biên giới quốc gia giữa hai nước năm 1983, Hiệp định về quy chế biên giới năm 1983, Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia Việt Nam-Campuchia năm 1985; (nhân chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Hun Sen tháng 10/2005, hai nước đã ký Hiệp ước Bổ sung Hiệp ước Hoạch định Biên giới Quốc gia năm 1985).

Tháng 10/1991, Việt Nam tham gia ký Hiệp định Pa-ri về Campuchia. Tháng 5/1993, Campuchia tiến hành Tổng tuyển cử do LHQ tổ chức bầu Quốc hội lập hiến, sau đó Chính phủ Hoàng gia Campuchia được thành lập.

Từ năm 1993 đến nay, quan hệ Việt Nam-Campuchia không ngừng được củng cố và phát triển về mọi mặt. Đặc biệt, tại chuyến thăm Campuchia của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh tháng 3/2005, hai bên đã nhất trí phương châm phát triển quan hệ hai nước trong thời kỳ mới theo hướng “láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài”.

Cùng hướng tới tương lai

Tình đoàn kết hữu nghị truyền thống giữa nhân dân hai nước Việt Nam - Campuchia đã được tôi luyện qua những năm đấu tranh giành độc lập, tự do, đánh đổ tập đoàn diệt chủng Pol Pot và ngăn chặn chế độ diệt chủng quay trở lại. Đây là cơ sở, nền tảng vững chắc để hai nước tiếp tục phát huy trong giai đoạn hiện nay và trong tương lai.

Nhân dân hai nước Việt Nam và Campuchia luôn sát cánh cùng nhau hợp tác trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp công việc nội bộ của nhau, chân thành hỗ trợ nhau cùng phát triển. Campuchia hòa bình, phát triển thịnh vượng trong khu vực Đông Nam Á ổn định và phát triển cũng chính là lợi ích của Việt Nam.

Nhằm giữ gìn và vun đắp mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị truyền thống giữa nhân dân hai nước, hai bên cần làm hết sức mình, chân thành giúp đỡ lẫn nhau, vượt qua thử thách khó khăn để cho mối quan hệ này ngày càng tốt đẹp, vì lợi ích tối cao của nhân dân mỗi nước.

Bên cạnh đó, cần cảnh giác và ngăn chặn kịp thời mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch cả bên trong và bên ngoài đã và đang sử dụng văn hóa “bôi nhọ” và “vu khống” tìm cách xuyên tạc lịch sử của mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị truyền thống giữa hai nước, cũng như âm mưu kích động chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, kỳ thị dân tộc, phủ nhận sự thật về quan hệ đoàn kết chiến đấu chung một chiến hào, tương trợ giữa hai nước trong cuộc đấu tranh chung chống thực dân Pháp, can thiệp Mỹ và chế độ diệt chủng Pol Pot.

Nhân dân hai nước cần chung nhận thức, cùng có trách nhiệm duy trì ổn định quan hệ hai nước, bảo vệ vun đắp tình hữu nghị quý báu, vì hòa bình, ổn định của nhân dân mỗi nước, góp phần duy trì hòa bình, ổn định của khu vực.

Tiếp tục duy trì quan hệ hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và Campuchia là nhu cầu lợi ích tự nhiên của cả hai bên.

Với lịch sử đoàn kết gắn bó, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, kịp thời giúp đỡ lẫn nhau vô tư, trong sáng và có hiệu quả trong suốt nửa thế kỷ qua, quan hệ Việt Nam - Campuchia có nhiều tiềm năng để phát triển mạnh mẽ, toàn diện trong thời gian tới.

Lãnh đạo và nhân dân hai nước đã khẳng định quyết tâm cùng nhau vun đắp cho mối quan hệ hữu nghị cao đẹp, hợp tác song phương phát triển toàn diện, bền vững lâu dài.

Với tinh thần như vậy, quan hệ Việt Nam – Campuchia chắc chắn sẽ được nâng lên tầm cao mới, vì lợi ích thiết thực của nhân dân hai nước và đóng góp tích cực vào hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển, thịnh vượng ở khu vực và trên thế giới./.

Những bước tiến dài trong quan hệ hữu nghị, hợp tác

Trải qua nửa thế kỷ, quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác giữa Việt Nam và

Campuchia đã đạt được nhiều thành tựu trên hầu hết các lĩnh vực. Từ những năm 90, quan hệ hai nước có những bước phát triển mạnh mẽ, tạo dấu ấn thông qua các chuyến thăm lẫn nhau của lãnh đạo cấp cao hai bên.

Chuyến thăm của Thủ tướng Hun Sen năm 1998 tới Việt Nam được đánh giá là đã làm thay đổi sâu sắc diện mạo quan hệ Việt Nam - Campuchia, bởi nhà lãnh đạo Campuchia đã lựa chọn Việt Nam làm điểm đến đầu tiên trên cương vị Thủ tướng Chính phủ Liên hiệp khóa II, cho thấy sự ưu tiên đối với Việt Nam trong chính sách đối ngoại của Campuchia.

Trong khi đó, nhân chuyến thăm chính thức của Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu tới Campuchia năm 1999, lãnh đạo hai nước đã trao đổi sâu rộng các vấn đề cùng quan tâm và nhất trí phương châm phát triển quan hệ toàn diện lên tầm cao mới đi vào thực chất, hiệu quả, thiết thực.

Trong những năm qua, nhằm tiếp tục củng cố và phát huy quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài, Việt Nam và Campuchia duy trì thường xuyên các chuyến thăm lẫn nhau của lãnh đạo cấp cao.

Điển hình là các chuyến thăm Campuchia của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (2011), Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (2012, 2014), Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết (2010), Chủ tịch nước Trương Tấn Sang (2014), Chủ tịch nước Trần Đại Quang (2016), Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân (2016), Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (2017),...

Về phía Campuchia là các chuyến thăm Việt Nam của Thái Thượng hoàng Norodom Sihanouk (2010), Quốc Vương Norodom Sihamoni (2012, 2015), Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia, Chủ tịch Thượng viện Chia Sim (2008), Chủ tịch Quốc hội Heng Samrin (2012, 2015, 2017), Thủ tướng Chính phủ Samdech Techo Hun Sen (2012, 2013, 2016, 2017),...

Qua các chuyến thăm, lãnh đạo cấp cao hai nước khẳng định quyết tâm cùng nhau vun

đáp cho mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị truyền thống, hợp tác tốt đẹp giữa hai nước theo đúng tinh thần phát biểu của Quốc vương Campuchia Norodom Sihamoni tại cuộc hội kiến Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhân chuyến thăm cấp nhà nước tới Việt Nam tháng 9/2012: “Campuchia và Việt Nam là hai nước không thể tách rời, mối quan hệ quý báu giữa hai nước cần được phát huy trong giai đoạn xây dựng và phát triển đất nước”.

Song hành với các hoạt động của lãnh đạo cấp cao hai nước, ngoại giao nhân dân giữa Việt Nam và Campuchia cũng được tăng cường. Nổi bật là những hoạt động tích cực của Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia và Hội Hữu nghị Campuchia - Việt Nam, góp phần tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân hai nước và thúc đẩy sự gắn kết giữa hai dân tộc láng giềng.

Ngoài ra, các địa phương của hai nước cũng đã tạo lập mối quan hệ gắn bó, nhất là với những tỉnh giáp biên giới. Hiện nay, hai nước đang phối hợp triển khai nhiều hoạt động thiết thực chào mừng “Năm hữu nghị Việt Nam - Campuchia 2017” và kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao hai nước.

Hợp tác kinh tế giữa Việt Nam và Campuchia cũng được thúc đẩy, đem lại những lợi ích cho cả hai nước. Nếu trong những năm từ 1997 - 1999, kim ngạch thương mại hai chiều chỉ đạt khoảng 130 - 150 triệu USD/năm, thì từ năm 2005 - 2009, kim ngạch thương mại hai nước tăng trung bình khoảng 30 - 40%/năm.

Việt Nam cũng là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Campuchia . Tại kỳ họp lần thứ 15 Ủy ban hỗn hợp hai nước tổ chức tại Phnom Penh tháng 3/2017, hai bên nhất trí nâng kim ngạch thương mại hai nước lên 5 tỷ USD trong thời gian tới.

Hợp tác quốc phòng - an ninh nhằm đáp ứng tình hình và nhiệm vụ bảo vệ đi đôi với xây dựng đất nước là mong muốn chung của cả hai quốc gia. Quân đội Việt Nam và Campuchia thường xuyên trao đổi đoàn quân sự cấp cao, ký kết nhiều văn bản hợp tác.

Việc lựa chọn Campuchia là một trong những nước đầu tiên đến thăm trên cương vị Bộ

trường Quốc phòng của Đại tướng Ngô Xuân Lịch và trên cương vị Tổng Tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam của Trung tướng Phan Văn Giang một lần nữa khẳng định Việt Nam hết sức coi trọng quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện Việt Nam - Campuchia.

Chuyến thăm của Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Quốc phòng Campuchia Tia Banh tháng 1/2017 ngay sau chuyến thăm của Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia (CPP), Thủ tướng Samdech Techo Hun Sen tới Việt Nam cho thấy tầm quan trọng của mối quan hệ quốc phòng - an ninh hai nước.

Việt Nam và Campuchia còn quan tâm thúc đẩy hợp tác về giáo dục - đào tạo, du lịch... Tính đến đầu năm 2017, gần 4.000 sinh viên Campuchia đang học tập và nghiên cứu tại Việt Nam. Liên tiếp trong 8 năm (từ năm 2009 - 2017), Việt Nam luôn đứng đầu về số khách du lịch nước ngoài đến Campuchia.

Quan hệ hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Campuchia không chỉ dừng lại ở cấp độ song phương, hai nước còn hợp tác, gắn bó và ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn quốc tế và khu vực.

Hai bên nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bảo vệ và sử dụng bền vững nguồn nước sông Mekong; tăng cường hợp tác với các nước trong khuôn khổ Tiểu vùng sông Mekong mở rộng (GMS), Ủy hội sông Mekong (MRC),

Tam giác Phát triển ba nước Campuchia - Lào - Việt Nam (CLV) và hợp tác bốn nước Campuchia - Lào - Myanmar - Việt Nam (CLMV), Chiến lược Hợp tác kinh tế ba dòng sông Ayeyawady - Chao Phraya - Mekong (ACMECS)... Đồng thời, hai bên nhất trí tiếp tục tăng cường hợp tác trong khuôn khổ ASEAN, ASEM và các diễn đàn quốc tế khác.

Văn bản đã ký kết

- Hiệp định về Hợp tác kinh tế thương mại. (03/4/1994)

- Hiệp định về thành lập Ủy ban Hỗn hợp về kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật (03/4/1994).
- Hiệp định về Quá cảnh hàng hoá (03/4/1994)
- Hiệp định Thương mại mới (24/3/1998).
- Nghị định thư về Bán điện cho Campuchia (03/7/2000).
- Hiệp định về Hợp tác khoa học-kỹ thuật trong lĩnh vực Nông, Lâm, Ngư nghiệp (28/8/2000).
- Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư (26/11/2001)
- Hiệp định mua bán, trao đổi hàng hoá và dịch vụ thương mại khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia (26/11/2001)
- Hiệp định miễn thị thực (4/11/2008)
- Hiệp định Tương trợ tư pháp về lĩnh vực dân sự (21/1/2013)

Campuchia - Thị trường hấp dẫn cho hàng hóa Việt Nam

Với lợi thế về quan hệ hữu nghị thương mại lâu bền, điều kiện đường biên giới thuận lợi và thị hiếu người tiêu dùng tương đồng, Campuchia luôn là một thị trường hấp dẫn đối với các doanh nghiệp Việt Nam.

Theo ông Lê Biên Cương, Tham tán thương mại Việt Nam tại Campuchia cho biết, trong giai đoạn 2001-2011, kim ngạch thương mại hai chiều đã tăng gần 17 lần, từ 169 triệu USD lên 2,83 tỷ USD. Năm 2017, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước đạt gần 3,8 tỷ USD, tăng hơn 29% so với 2016; 7 tháng đầu năm 2018 kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước đạt 2,7 tỷ USD, tăng 18,7 % so với cùng kỳ năm 2017... Các công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Việt Nam đăng ký thành lập, hoạt động trên các lĩnh vực tại

Campuchia.

Các doanh nghiệp Việt Nam tập trung trên lĩnh vực nông, cây công nghiệp cao su chiếm khoảng 70% số vốn đăng ký, thứ 2 là dịch vụ ngân hàng, bảo hiểm chiếm khoảng 25%, các doanh nghiệp viễn thông chiếm khoảng 8,3%, còn lại là các doanh nghiệp chế biến sản xuất tiêu dùng, vận tải...

Trong năm 2017, kim ngạch thương mại song phương Việt Nam - Campuchia đạt 3,8 tỷ USD, tăng 29% so năm 2016, trong đó kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đạt 2,8 tỷ USD, tăng 26%, và kim ngạch nhập khẩu đạt 1 tỷ USD, tăng 40%.

VỀ XUẤT KHẨU: trong năm 2017, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa từ Việt Nam sang thị trường Campuchia đạt trị giá 2.776,1 triệu USD, tăng 26,1% so với năm trước.

Hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam sang Campuchia trong năm 2017 chủ yếu, gồm: Mặt hàng sắt thép các loại đạt 914 nghìn tấn, trị giá 521 triệu USD, tăng 69,7% về trị giá so với năm 2016; xăng dầu các loại đạt 678 nghìn tấn, trị giá 375 triệu USD, tăng gần 30% về trị giá so với năm trước; hàng dệt may đạt trị giá 348 triệu USD, tăng 42,6%.

➤ **Bảng 1: Kim ngạch 10 nhóm mặt hàng của Việt Nam xuất khẩu sang Campuchia có kim ngạch lớn nhất trong giai đoạn từ 2013-2017**

Đơn vị tính: triệu USD

Tên nhóm mặt hàng chủ yếu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017 (Sơ bộ)
Xăng dầu các loại	607	499	372	293	375
Sắt thép loại khác	430	474	385	307	521

Phân bón các loại	210	173	115	80	121
Hàng dệt may	140	144	204	244	348
Sản phẩm từ chất dẻo	125	105	103	97	108
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	94	111	146	152	183
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng	90	83	73	75	78
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	79	54	50	46	48
Sản phẩm từ sắt thép	67	62	67	68	79
Sản phẩm hóa chất	54	50	49	53	56
Hàng hóa khác	1.025	913	849	784	859
Tổng cộng	2.921	2.688	2.413	2.199	2.776

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Về nhập khẩu: theo báo cáo của Tổng cục Hải quan các hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ Campuchia trong năm 2017 vào thị trường nước ta đạt trị giá 1.021 triệu USD, tăng 41% so với năm trước.

Hàng hóa có xuất xứ từ Campuchia được nhập về Việt Nam trong năm 2017 chủ yếu, gồm: Gỗ và sản phẩm gỗ có trị giá 214 triệu USD, tăng 16,9% so với năm trước; hạt điều

đạt trị giá 168 triệu USD, tăng 46%; cao su đạt trị giá 138 triệu USD, tăng 64% so với 2016.

➤ **Bảng 2: Kim ngạch 5 nhóm hàng lớn nhất xuất xứ Campuchia được nhập khẩu về Việt Nam trong giai đoạn 2013-2017**

Đơn vị tính: triệu USD

Tên nhóm mặt hàng chủ yếu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017 (sơ bộ)
Gỗ và sản phẩm gỗ	49	253	386	183	214
Hạt điều	68	53	134	115	168
Cao su	113	71	77	84	138
Nguyên phụ liệu thuốc lá	17	16	16	6	17
Phế liệu sắt thép	12	4	1	1	8
Hàng hóa khác	245	226	342	337	476
Tổng cộng	504	623	956	726	1.021

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Cần đẩy mạnh xuất khẩu sang khu vực Tây Bắc Campuchia: Hiện người dân trong khu vực Tây Bắc Campuchia chủ yếu dùng hàng Thái Lan, Việt Nam và Trung Quốc. Các loại hàng hoá có mức tiêu thụ tốt là: hàng tiêu dùng gia đình; nguyên vật liệu xây dựng; đồ nội thất; hàng điện lạnh; máy móc phục vụ nông nghiệp; thức ăn chăn nuôi; giống,

thuốc bảo vệ cây trồng và vật nuôi. Hàng hoá xa xỉ, mỹ phẩm, đồ may mặc, đồ da... cao cấp (hàng hiệu) chưa được sử dụng phổ biến.

Với lợi thế đường biên giới chung đi qua 10 tỉnh biên giới Việt Nam và 9 tỉnh biên giới Campuchia; có 10 cửa khẩu quốc tế, nhiều cửa khẩu chính và cửa khẩu phụ; khoảng cách từ TPHCM đến Phnom Penh chỉ có 230 km; đây là những điều kiện thuận lợi để các mặt hàng của Việt Nam dễ dàng thâm nhập vào thị trường Campuchia, cộng với thị hiếu người tiêu dùng Campuchia khá tương đồng với người Việt Nam, các doanh nghiệp Việt Nam còn nhiều cơ hội quảng bá sản phẩm và chiếm lĩnh thị trường.

Hiện nay người tiêu dùng Campuchia đang chuyển hướng sang dùng sản phẩm, hàng hóa Việt Nam thay hàng Thái Lan do chất lượng hàng Việt Nam đã tương đương với hàng Thái Lan, ổn định hơn hàng Trung Quốc, đồng thời hàng Việt Nam có giá tương đối rẻ. So với các sản phẩm cùng chủng loại cạnh tranh tại thị trường Campuchia, hàng Thái Lan có chất lượng tốt nhưng giá cao, trong khi hàng Trung Quốc có bao bì đẹp, giá rẻ nhưng chất lượng chưa đạt yêu cầu.

Tuy nhiên, theo một số nhận định, hàng Việt Nam cung cấp linh hoạt, giá rẻ nhưng chất lượng thì vẫn chưa thật sự ổn định. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến hàng Việt Nam chưa có uy tín cao trên thị trường nước bạn. Hơn nữa, độ phủ của hàng Việt so với hàng Thái vẫn còn khoảng cách do chủng hàng còn ít. Hàng Việt phần lớn có nhiều ở chợ, còn tại các siêu thị, hàng Thái Lan có phần áp đảo hơn.

Một điểm cần lưu ý là số lượng hàng Việt Nam tiêu thụ đa dạng nhưng mức tiêu thụ cho từng sản phẩm còn tương đối nhỏ, kênh phân phối hàng hóa vào Campuchia phức tạp, chợ truyền thống vẫn đóng vai trò chủ đạo trong kênh phân phối bán lẻ và bán buôn ở đây. Đa số các công ty lớn của Việt Nam đang kinh doanh ở Campuchia đều thông qua một nhà phân phối độc quyền để đưa hàng vào các chợ, trung tâm thương mại và phân phối đi các tỉnh. Bên cạnh đó, việc quảng bá hình ảnh và đẩy mạnh hiện diện thương mại của các doanh nghiệp Việt Nam còn chưa được quan tâm nhiều tại thị trường Campuchia.

Xây dựng thương hiệu hàng Việt Nam từ đầu

Hiện nay, tại Campuchia có nhiều doanh nghiệp Việt Nam cạnh tranh trực tiếp với doanh nghiệp Thái Lan về chất lượng lẫn mẫu mã, giá cả hàng hóa nhờ vào phương thức kinh doanh bài bản như mở văn phòng đại diện, đầu tư hệ thống phân phối, làm bao bì riêng. Cách làm này tuy chi phí cao nhưng tạo dựng được hình ảnh và giúp hàng hóa tiêu thụ tốt. Hơn nữa, việc xây dựng thương hiệu Việt Nam tại Campuchia cần phải đi theo mục tiêu chung là xây dựng thương hiệu quốc gia. Đa phần người tiêu dùng chỉ biết là hàng Việt Nam chung chung chứ không phân biệt sản phẩm của từng doanh nghiệp. Do đó, doanh nghiệp Việt Nam cần định hướng về chất lượng và tạo hình ảnh ấn tượng.

Ngoài ra, doanh nghiệp Việt Nam ở Campuchia cũng cần lưu ý người Campuchia gốc Hoa thường kinh doanh rất bài bản, uy tín, nên dễ xúc tiến việc kinh doanh ngay trong lần giao dịch đầu tiên trong khi đó người Campuchia gốc cũng coi trọng chữ tín nhưng cách làm còn dè dặt vì chưa tin tưởng đối tác ngay lần đầu nên sẽ thận trọng hơn.

Phát triển kênh phân phối

Theo các chuyên gia thương mại, để thâm nhập sâu vào thị trường Campuchia, các doanh nghiệp Việt Nam cần thiết lập mạng lưới phân phối không chỉ hàng xuất khẩu của Việt Nam mà còn hàng của các nước khác. Hiện một số doanh nghiệp Việt Nam đã mạnh dạn mở cửa hàng tại Campuchia để trực tiếp phân phối hàng đến tận tay người tiêu dùng Campuchia, tuy nhiên con số này còn khiêm tốn. Bên cạnh đó, các tiểu thương, nhà bán lẻ Campuchia chủ động tìm hiểu và tìm kiếm đối tác để được phân phối hàng Việt Nam.

Tuy nhiên đặc điểm của nhà phân phối Campuchia là không muốn đầu tư dài hạn mà chỉ muốn thu lợi nhuận nhanh nên chi phí cho lưu chuyển hàng hóa luôn luôn cao, thiếu ổn định. Vì vậy, việc tập trung phát triển mạng lưới phân phối cũng như chuyển giao phương thức cho các nhà phân phối Campuchia là rất cần thiết. Phát triển hệ thống nên theo hướng phát triển phân phối ở chợ rồi mới đến siêu thị bởi chợ ở Campuchia vẫn là

kênh mua sắm truyền thống được nhiều người sử dụng. Ngoài ra đối với thị trường Campuchia, doanh nghiệp cũng cần lưu ý nâng cao chất lượng sản phẩm, gây dựng thương hiệu, đẩy mạnh quảng cáo và cải tiến bao bì, mẫu mã...

Nếu thực hiện tốt việc xây dựng thương hiệu, xây dựng hệ thống phân phối, cải thiện chất lượng, mẫu mã, hàng Việt Nam hoàn toàn có khả năng cạnh tranh với sản phẩm các nước khác và giành vị thế dẫn đầu tại thị trường đầy tiềm năng này.

Các doanh nghiệp Việt Nam cần tăng cường quảng cáo giới thiệu sản phẩm, thay đổi mẫu mã hàng hóa và thiết lập mạng lưới phân phối hàng hóa từ Việt Nam sang Campuchia để hàng hóa Việt thâm nhập sâu và tạo chỗ đứng vững chắc trên thị trường Campuchia. Một số thương hiệu của Việt Nam như Vinamilk, Vissan, Mỹ phẩm Sài Gòn đã gây dựng được lòng tin với người tiêu dùng Campuchia và ngày càng khẳng định vị thế hàng hóa Việt Nam. Đặc biệt, các doanh nghiệp Việt Nam cũng tăng cường nâng cao chất lượng sản phẩm, gây dựng thương hiệu và có bao bì, mẫu mã đẹp tạo điều kiện tiêu thụ khá mạnh cho các mặt hàng Việt Nam.

Theo kinh nghiệm của các doanh nghiệp Việt Nam tại Campuchia, các doanh nghiệp Việt Nam muốn thành công phải tìm hiểu kỹ thị trường, ý thức được những thuận lợi và khó khăn tại thị trường Campuchia.

Đầu tư

Về đầu tư, hiện Việt Nam có khoảng 206 dự án đầu tư tại Campuchia với tổng số vốn đăng ký 3,02 tỷ USD, nằm trong 5 nước có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài nhiều nhất tại Campuchia. Về phía Campuchia, cũng có 18 dự án đầu tư ở Việt Nam với tổng trị giá 58,1 triệu USD.

Triển vọng phát triển công nghiệp, thương mại biên giới Việt Nam – Campuchia đến năm 2020

Ngày 10/5/2017, tại thủ đô Phnom Penh, trong khuôn khổ nhằm tăng cường hợp tác thương mại biên giới Việt Nam - Campuchia, đoàn công tác của Bộ Công thương do Thứ trưởng Đỗ Thắng Hải dẫn đầu đã có cuộc làm việc với đại diện liên ngành và một số địa phương Campuchia - do Bộ trưởng Bộ Thương mại nước này, ông Pan Sorasak làm trưởng đoàn.

Cuộc làm việc được tiến hành nhằm cùng nhau đánh giá và tìm cách tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy việc xây dựng Chợ Đa, chợ biên giới kiểu mẫu đầu tiên giữa hai nước hoàn thành đúng tiến độ vào cuối năm 2018, tiến tới đề xuất kế hoạch xây dựng tiếp các chợ biên giới, góp phần phát triển hạ tầng thương mại qua biên giới Việt Nam - Campuchia.

Đồng thời hai bên thảo luận một số vấn đề liên quan đến “Hội nghị Hợp tác phát triển thương mại biên giới giai đoạn 2018-2019” dự kiến được tổ chức tại Campuchia trong năm 2018 và “Đề án phát triển thương mại biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.”

Tại buổi làm việc, hai bên thống nhất đánh giá, quan hệ thương mại song phương nói chung và quan hệ biên mậu giữa hai nước nói riêng đã có những bước phát triển đáng ghi nhận, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của mỗi nước nói riêng, cũng như góp phần củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị hợp tác giữa hai nước nói chung.

Về đề xuất xây dựng tiếp các chợ biên giới giữa hai nước, hai bên thống nhất đánh giá, việc hoàn thành sớm và sớm đưa chợ Đa vào sử dụng có hiệu quả sẽ là cơ sở quan trọng để hai Bộ đề xuất xây dựng và phát triển các chợ biên giới tiếp theo.

Hai bên thống nhất sẽ tiếp tục phối hợp đưa nội dung xây dựng các chợ biên giới tiếp theo vào nội dung kiến nghị chương trình hợp tác giữa hai Chính phủ, nhất là cùng kiến nghị tại Kỳ họp lần thứ 16 Ủy ban hỗn hợp Việt Nam - Campuchia dự kiến được tổ chức vào ngày 16/5/2017.

Đối với “Hội nghị Hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2018-2019,” hai bên nhận thấy sẽ không kịp tổ chức cùng dịp Kỳ họp lần thứ 16 Ủy Ban hỗn hợp Việt Nam - Campuchia. Do vậy, Bộ Thương mại Campuchia sẽ có công hàm chính thức với phía Việt Nam về thời gian, địa điểm tổ chức Hội nghị cũng như vấn đề kinh phí có liên quan.

Về “Đề án phát triển thương mại biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035” do Bộ Công Thương Việt Nam dự thảo, Bộ trưởng Bộ Thương mại Pan Sorasak cho biết sẽ báo cáo Chính phủ tổ chức họp liên ngành nghiên cứu, bổ sung và trao đổi với phía Việt Nam để hai bên sớm hoàn thiện dự thảo và ký kết thông qua.

Đoàn công tác của Bộ Công Thương sẽ đi thực địa và làm việc với các đơn vị xây dựng Chợ Da và các cơ quan chức năng của hai bên để kiểm tra tiến độ xây dựng.

Quan hệ “láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài” Việt Nam - Campuchia đang ở giai đoạn phát triển tốt đẹp. Kim ngạch thương mại song phương giữa hai nước trong năm 2017 đã đạt 3,8 tỷ USD, tăng 25% so với năm 2016.

Hai bên đều đã thể hiện quyết tâm sẽ thúc đẩy hoạt động thương mại tại biên giới hai nước, góp phần sớm đạt mục tiêu kim ngạch thương mại song phương đạt 5 tỷ USD trong thời gian ngắn sắp tới.

Ngoài các hoạt động hợp tác song phương, Việt Nam và Campuchia còn cùng tham gia vào nhiều khuôn khổ hợp tác khu vực như Hợp tác Tam giác phát triển Việt Nam – Lào – Campuchia, hợp tác CLMV (gồm 4 nước Việt Nam, Lào, Campuchia và Myanmar), hợp tác ACMECS (gồm 5 nước Việt Nam, Lào, Campuchia, Myanmar và Thái Lan), hợp tác Mekong – Nhật Bản, hợp tác Tiểu vùng Mekong mở rộng, hợp tác ASEAN...

Chương 3: Môi trường kinh doanh thương mại

Các thách thức về thị trường

Khu vực tư nhân cho rằng các thách thức đáng chú ý đối với hoạt động kinh doanh tại Campuchia bao gồm luật lệ còn yếu, cơ sở hạ tầng kém, chi phí năng lượng cao, tham nhũng, và nguồn nhân lực kém phát triển dưới. Việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ còn hạn chế, kể cả việc bán hàng giả và các sản phẩm vi phạm bản quyền, vẫn còn là một mối quan ngại lớn của các công ty nước ngoài.

➤ Các cơ hội thị trường

Campuchia cung cấp cơ hội kinh doanh tiềm năng trong kinh doanh nông nghiệp và chế biến thực phẩm; cơ sở hạ tầng du lịch và khu du lịch; giáo dục; dịch vụ kiến trúc, xây dựng và kỹ thuật; đồ gia dụng và đồ dùng gia đình; xe ô tô cũ và phụ tùng ô tô; thiết bị phát điện và hạ tầng truyền tải điện; thương hiệu thức ăn nhanh; dược phẩm; và vật tư và thiết bị y tế.

➤ Chiến lược thâm nhập thị trường

Làm việc với đối tác địa phương, chẳng hạn như đại lý hoặc nhà phân phối, là cách hiệu quả nhất để tiếp cận người tiêu dùng Campuchia. Một đối tác địa phương có thể tạo điều kiện và đẩy nhanh việc thâm nhập thị trường thông qua kiến thức thị trường và mạng lưới đã được thiết lập. Ở Campuchia, các mối quan hệ cá nhân có thể là chìa khóa cho các giao dịch kinh doanh thành công

Thành lập văn phòng

Luật Doanh nghiệp Thương mại Campuchia cung cấp một khuôn khổ pháp lý toàn diện cho việc thành lập và hoạt động của các doanh nghiệp. Các hình thức tổ chức kinh doanh

bao gồm một công ty trách nhiệm hữu hạn, văn phòng chi nhánh, văn phòng đại diện, đối tác và chủ sở hữu duy nhất. Nhà đầu tư không tìm kiếm (hoặc không đủ điều kiện) ưu đãi đầu tư (xem bên dưới), phải đăng ký trực tiếp với Bộ Thương mại.

Các doanh nghiệp tìm kiếm các ưu đãi đầu tư phải nộp đơn cho Ban Đầu tư Campuchia (CIB). CIB là một bộ phận của Hội đồng Phát triển Campuchia (CDC), chịu trách nhiệm chấp nhận và xem xét các đơn xin ưu đãi đầu tư theo Luật Đầu tư năm 2003, được sửa đổi. Các lĩnh vực được hưởng ưu đãi đầu tư bao gồm nông nghiệp và chế biến nông sản, sản xuất, xuất khẩu, phát triển cơ sở hạ tầng, khách sạn tiêu chuẩn quốc tế và các hoạt động bảo vệ môi trường. Kể từ ngày nộp đơn, NHPHT có quy định ba ngày làm việc để cấp Giấy chứng nhận đăng ký có điều kiện hoặc Thư không tuân thủ cho nhà đầu tư. Giấy chứng nhận đăng ký cuối cùng phải được cấp trong vòng 28 ngày làm việc kể từ ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký có điều kiện. Giấy chứng nhận đăng ký cuối cùng có thể bị thu hồi nếu nhà đầu tư không thực hiện hoạt động đầu tư trong vòng sáu tháng kể từ ngày nhận được tất cả các tài liệu cần thiết hoặc nếu nhà đầu tư có được Giấy chứng nhận đăng ký cuối cùng thông qua gian lận hoặc xuyên tạc. Khi nhận được Giấy chứng nhận đăng ký cuối cùng từ NHPHT, nhà đầu tư nên chuẩn bị các mẫu đăng ký để nộp cho Bộ Thương mại. Bộ Thương mại sẽ cấp giấy phép kinh doanh chính thức.

Nhượng quyền thương mại

Luật Doanh nghiệp Thương mại của Campuchia có quy định đưa ra các quy định bao gồm quyền thương mại. Như đã đề cập ở trên, các thương hiệu và sản phẩm của Mỹ được đánh giá cao ở Campuchia, dẫn đến các cơ hội nhượng quyền thương mại hấp dẫn. Các thương hiệu của Mỹ tại Campuchia bao gồm KFC, Burger King, Swensen's Grill và Ice Cream, Hard Rock Cafe, bánh rán Krispy Kreme, Domino's Pizza, Dairy Queen, Coffee Bean và Tea Leaf và cà phê Starbucks, Carl's Jr và Cold Stone Creamery.

Tiếp thị trực tiếp

Telemarketing thông qua tin nhắn SMS điện thoại di động và bán hàng trực tuyến ngày càng được sử dụng để nhắm mục tiêu người tiêu dùng Campuchia trẻ hơn. Mặc dù tiếp thị trực tiếp vẫn là một khái niệm tương đối mới ở Campuchia, các kỹ thuật như tiếp thị qua điện thoại và bán hàng tận nhà đang trở nên phổ biến hơn.

Liên doanh/cấp phép

Không có luật đặc biệt áp dụng cho các liên doanh. Tuy nhiên, việc lựa chọn một đối tác liên doanh phù hợp là rất quan trọng và cần phải thận trọng khi xem xét các đối tác tiềm năng. Sau khi tham gia vào quan hệ đối tác địa phương, có thể khó giải thể mối quan hệ mà không có sự đồng ý của đối tác địa phương. Tất cả các điều khoản của một thỏa thuận liên doanh phải được nêu rõ ràng, bao gồm các điều khoản để giải quyết tranh chấp. Liên doanh với chính phủ tồn tại; chính phủ thường nắm giữ một phần lớn dựa trên sự đóng góp của bất động sản, trong khi đối tác liên doanh nước ngoài, với một cổ phần thiểu số, mang lại tiền mặt hoặc thiết bị cho thỏa thuận này. Tỷ lệ sở hữu của chính phủ trong các liên doanh như vậy thay đổi rất nhiều.

Bán hàng cho Chính phủ

Campuchia đã ban hành luật về mua sắm công vào tháng 1 năm 2012, đã quy định việc chấp vá trước các điều khoản và các quy định khác chi phối ngành. Đấu thầu cạnh tranh là bắt buộc đối với việc mua hàng hóa hoặc dịch vụ trị giá hơn \$ 25.000 (100 triệu riel).

Chính phủ Campuchia bắt buộc phải tìm kiếm giá thầu quốc tế để mua hàng hóa trị giá trên 500.000 đô la, cho các dự án xây dựng có giá trị trên \$ 625.000 và cho các dịch vụ trị giá trên \$ 375.000.

Campuchia không phải là người ký kết Hiệp định WTO về mua sắm chính phủ. Nhiều chính phủ tài trợ các dự án công trình công cộng thông qua vay từ các Ngân hàng Phát triển Đa phương. Vui lòng tham khảo phần “Tài trợ dự án” trong “Tài trợ thương mại và

dự án” để biết thêm thông tin.

Các kênh phân phối và bán hàng

Campuchia hạn chế tối thiểu sự tham gia của nước ngoài vào các lĩnh vực xuất nhập khẩu và phân phối. Cảnh quan bán lẻ của Campuchia đang trải qua quá trình chuyển đổi nhanh chóng. Ngoài các gian hàng và cửa hàng tại các chợ truyền thống, hàng hóa ngày càng được bán tại các trung tâm mua sắm kiểu phương Tây quy mô nhỏ, cửa hàng tiện lợi và siêu thị phục vụ chủ yếu cho giới thượng lưu xã hội, tầng lớp trung lưu đô thị và người nước ngoài. Các nhà nhập khẩu có thể đăng ký độc quyền để nhập khẩu các sản phẩm có thương hiệu từ Bộ Thương mại. Đầu tư nước ngoài tại các trung tâm mua sắm hiện đại bao gồm Aeon Mall, một liên doanh Nhật Bản khai trương vào giữa năm 2014, và Parkson Mall, dự án Malaysia dự kiến sẽ mở cửa vào năm 2017. Tổng số trung tâm bán lẻ dự kiến sẽ tăng từ 10 lên 27 vào năm 2019.

Các yếu tố/kỹ thuật bán hàng

Khoảng 80 phần trăm dân số Campuchia sống ở các vùng nông thôn. Sự chênh lệch về phát triển kinh tế giữa các vùng nông thôn và Phnom Penh là rất lớn. Trong Phnom Penh, biển quảng cáo, tờ rơi và kỹ thuật bán hàng mặt tiền là phổ biến hơn. Quảng cáo thông qua truyền thông xã hội ngày càng trở nên phổ biến. Ở các vùng nông thôn, cách hiệu quả nhất để tiếp cận người tiêu dùng tiềm năng là thông qua phương tiện phát sóng. Đặc biệt, chương trình phát thanh và truyền hình đã thâm nhập sâu vào nông thôn Campuchia. Hội chợ thương mại là một cách ngày càng phổ biến để tiếp thị sản phẩm.

Thương mại điện tử

Mô tả cách sử dụng Thương mại điện tử rộng rãi, các lĩnh vực chính bán thông qua thương mại điện tử và bao nhiêu sản phẩm / dịch vụ trong từng lĩnh vực được bán thông qua thương mại điện tử so với bán lẻ truyền thống. Bao gồm những gì một công ty cần

biết để tận dụng lợi thế của thương mại điện tử trên thị trường địa phương và các trang web B2B nổi tiếng, có uy tín.

Thương mại điện tử tương đối kém phát triển so với các nước láng giềng của Campuchia. Những trở ngại cho sự phát triển của nó bao gồm cơ sở hạ tầng internet không đầy đủ, đối tượng hạn chế, thách thức hệ thống phân phối và sử dụng thẻ tín dụng tối thiểu. Ngoài ra, hầu như tất cả các giao dịch được thanh toán thông qua giao dịch tiền mặt, nâng cao mối quan tâm về bảo mật và chi phí. Các trở ngại khác bao gồm chi phí điện cao và thiếu các chuyên gia CNTT được đào tạo. Một số ngân hàng địa phương đã bắt đầu phát hành thẻ tín dụng để tạo điều kiện mua hàng được thực hiện thông qua internet. Có một số lượng ngày càng tăng của các trang web mua sắm trực tuyến phục vụ chủ yếu cho số lượng nhỏ người tiêu dùng đô thị có quyền truy cập vào internet. Phương tiện truyền thông xã hội, chẳng hạn như Facebook, ngày càng được sử dụng làm nền tảng cho mua sắm trực tuyến và không gian truyền thông. Dự thảo luật thương mại điện tử hiện đang được Hội đồng Bộ trưởng xem xét, mặc dù nó chưa được công khai. Campuchia là quốc gia ASEAN duy nhất không có luật thương mại điện tử.

➤ Xu hướng thị trường hiện tại

Người Campuchia đang áp dụng Thương mại điện tử với tư cách là người tiêu dùng và người bán, và tiềm năng thị trường chưa được khai thác đáng kể trong lĩnh vực này được thúc đẩy bởi việc truy cập internet, thâm nhập điện thoại thông minh cao và một tầng lớp trung lưu trẻ trung đang phát triển. Mặc dù phát triển chậm thương mại điện tử, có một xu hướng tăng trên các công ty khởi nghiệp công nghệ cao. Mediaload, được gọi là Buzzfeed của Campuchia, đã thu hút 56 triệu lượt xem trang mỗi tháng từ hơn 7 triệu lượt truy cập từ khắp Châu Á. 500 Startups, quỹ đầu tư mạo hiểm toàn cầu có trụ sở tại California đã đầu tư 200.000 USD vào Mediaload.

Nền tảng thương mại điện tử Tesjor (Campuchia cho du lịch) ra mắt vào đầu năm 2017,

một ứng dụng cho phép một loạt các dịch vụ trực tuyến từ đặt hàng thực phẩm đến đặt phòng khách sạn và đặt trước phương tiện đi lại. Ứng dụng này tích hợp hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt bắt buộc, lần đầu tiên ở Campuchia thường dựa trên tiền mặt khi giao hàng.

➤ **Thương mại điện tử di động**

Thương mại điện tử di động ở Campuchia được hưởng mức tăng trưởng nhanh trong vài năm qua. Truy cập internet di động là giá cả phải chăng, với chi phí thấp hơn mức trung bình toàn cầu và khoảng 50% người Campuchia sở hữu điện thoại thông minh. Việc sử dụng điện thoại thông minh đang phát triển với tốc độ nhanh. Các tùy chọn chuyển tiền qua điện thoại di động đã phát triển nhanh chóng ở mức độ phổ biến, ngay cả ở vùng nông thôn. Các giao dịch mua sắm trực tuyến được thực hiện thông qua chuyển tiền di động trong thị trường thẻ tín dụng hạn chế này. Uber được thành lập để khởi động ở Campuchia sử dụng cả tiền mặt khi giao hàng và thanh toán điện tử trong năm 2017.

Xúc tiến thương mại và quảng cáo

Khoảng 80 phần trăm dân số Campuchia sống ở các vùng nông thôn. Sự chênh lệch về phát triển kinh tế giữa các vùng nông thôn và Phnom Penh là rất lớn. Trong Phnom Penh, biển quảng cáo, tờ rơi và kỹ thuật bán hàng mặt tiền là phổ biến hơn. Quảng cáo thông qua truyền thông xã hội ngày càng trở nên phổ biến. Ở các vùng nông thôn, cách hiệu quả nhất để tiếp cận người tiêu dùng tiềm năng là thông qua phương tiện phát sóng. Đặc biệt, chương trình phát thanh và truyền hình đã thâm nhập sâu vào nông thôn Campuchia. Hội chợ thương mại là một cách ngày càng phổ biến để tiếp thị sản phẩm.

Giá cả

Hầu hết người tiêu dùng đều nhạy cảm về giá. Trong khi các sản phẩm của Mỹ thường được xem là chất lượng cao hơn, nhiều người tiêu dùng sẽ lựa chọn sản phẩm từ Trung

Quốc hoặc Thái Lan vì chúng rẻ hơn. Tại Phnom Penh, nơi chính phủ và ngành công nghiệp tập trung, giá cả cao hơn và các sản phẩm mang nhãn hiệu phổ biến hơn. Có bằng chứng về một tầng lớp trung lưu mở rộng, được hỗ trợ bởi sự hiện diện của nhiều tổ chức quốc tế, các phái bộ ngoại giao và các doanh nghiệp quốc tế.

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ tại Campuchia

Campuchia đã thông qua luật liên quan đến việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (IPR), bao gồm Luật Bản quyền và Luật về Bằng sáng chế và Thiết kế Công nghiệp. Campuchia là thành viên của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và Công ước Paris về bảo hộ sở hữu công nghiệp và là một bên tham gia Hiệp định khung ASEAN về hợp tác sở hữu trí tuệ. Campuchia cũng đã ký kết các hiệp định song phương về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và hợp tác với Hoa Kỳ, Trung Quốc, Thái Lan, Nhật Bản, Singapore, EU (tức là, Văn phòng Bằng sáng chế châu Âu) và Hàn Quốc.

Campuchia đã ban hành một số đạo luật theo cam kết WTO về sở hữu trí tuệ. Bản quyền được điều chỉnh bởi Luật Bản quyền và Quyền liên quan, được ban hành vào tháng 1 năm 2003. Nhãn hiệu được điều chỉnh bởi Luật liên quan đến nhãn hiệu, tên thương mại và hành vi cạnh tranh không lành mạnh, được ban hành vào năm 2002. Luật sáng chế đã được đưa ra từ đó 2003. Tuy nhiên, một số khoảng trống về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và pháp luật nổi bật bao gồm dự thảo luật bảo vệ bí mật thương mại, luật bảo vệ mạch tích hợp và luật bảo vệ tín hiệu vệ tinh được mã hóa theo yêu cầu của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới. Bộ Công nghiệp và Thủ công mỹ nghệ đang soạn thảo sửa đổi luật về Bằng sáng chế, Chứng nhận Mô hình Tiềm ích và Thiết kế Công nghiệp. Chính phủ dự kiến sẽ thông qua những sửa đổi này vào năm 2017. Campuchia đã trở thành thành viên của Hiệp ước Hợp tác bằng sáng chế (PCT) vào tháng 12/2016 và gia nhập Hiệp định Hague về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp vào tháng 2 năm 2017. Tháng 1 năm 2014, Campuchia ban hành Luật Chỉ dẫn địa lý, công nhận chỉ dẫn địa lý của các sản phẩm trong và ngoài nước. Tuy nhiên, vi phạm IPR phổ biến, đặc biệt liên quan đến phần mềm,

âm nhạc, sách, thuốc lá, rượu và dược phẩm. Vào tháng 3 năm 2015, chính phủ Campuchia đã đệ trình công cụ gia nhập Nghị định thư Madrid về Đăng ký quốc tế nhãn hiệu tại Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới.

Mặc dù Campuchia không phải là trung tâm chính để sản xuất và xuất khẩu đĩa compact, DVD hay các tài liệu có bản quyền khác, các doanh nghiệp địa phương báo cáo Campuchia đang phát triển như một nguồn tài liệu lậu do thực thi yếu kém. Một ủy ban liên Bộ được thành lập để chống vi phạm bản quyền đĩa compact và DVD tại thị trường trong nước vào năm 2013. Khiếu nại vi phạm có thể được đưa ra cho Cảnh sát Kinh tế, Hải quan, Tổng cục Kiểm tra Xuất nhập khẩu và Tổng giám đốc gian lận, hoặc Bộ Thương mại. Tuy nhiên, việc phân chia trách nhiệm giữa mỗi cơ quan không được xác định rõ ràng. Ủy ban chống giả mạo của Campuchia được thành lập vào năm 2014 như một tổ chức bảo trợ cho các bộ và cơ quan làm việc về các biện pháp thực thi chống giả mạo.

Campuchia không được liệt kê trong báo cáo đặc biệt 301 của Đại diện Thương mại Mỹ (USTR) hoặc báo cáo thị trường khét tiếng. Để biết thêm thông tin về nghĩa vụ hiệp ước và các điểm liên hệ tại các văn phòng IP địa phương, vui lòng xem hồ sơ quốc gia của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới.

Các dịch vụ chuyên nghiệp tại Campuchia

➤ BNG Legal

Địa chỉ: No. 64, Street 111, P.O. Box No. 172, Sangkat Boeung Prolit,

Khan 7 Makara, Phnom Penh, Cambodia

Đầu mối liên lạc: Ông Naryth Hour Hem, Giám đốc điều hành

Tel: (855) 23 217 510/(855) 23 212 740 (Cambodia);



E-Fax: +1 (503) 828 9033

E-mail: hhn@bngkh.net; info@bnglegal.com

Website: <http://bnglegal.com/>

➤ **DFDL Mekong Legal and Tax Advisers**

Địa chỉ: No. 33, Street 294 (Corner of Street 29), Sangkat Tonle Bassac,

KhanChamkarmon (PO Box 7), Phnom Penh, Cambodia

Đầu mối liên lạc: Ông Martin DeSautels, Regional Managing Partner

Tel: (855) 23 210 400

Fax: (855) 23 214 053

E-mail: cambodia@dfdlmekong.com

Website: <http://www.dfdl.com>

➤ **KPMG Cambodia Limited**

Địa chỉ: Delano Center, 4th Floor, No. 144, Street. 169, Sangkat Veal Vong,

Khan 7 Makara, 12253, Phnom Penh, Cambodia

Đầu mối liên lạc: Michael Gordon, Senior Partner

Tel: (855) 23 216 899

Fax: (855) 23 217 279

E-mail: kpmg@kpmg.com.kh

Website: <http://www.kpmg.com/KH/en/Pages/default.aspx>

➤ **Morison Kak & Associés**

Địa chỉ: No. 25, Street 360, Sangkat Boeung Keng Kang I,

Khan Chamkamon, Phnom Penh, Cambodia

Đầu mối liên lạc: Ông Key Kak, Chủ tịch

Tel: (855) 23 218 994

Fax: (855) 23 218 993

E-mail: mka.audit@morisonkak.com

Website: <http://www.morisonkak.com/>

➤ **PWC**

Địa chỉ: No. 35, Sihanouk Blvd, Tonle Bassac, Chamkar Morn, 12301, Phnom Penh

Đầu mối liên lạc: Kuy Lim

Tel: (855) 23 218 086

Fax: (855) 23 211 594

E-mail: lim.kuy@kh.pwc.com

Website: <http://www.pwc.com/kh>

➤ **Sarin & Associates (Law Firm)**

Địa chỉ: No. 104, Confederation de la Russie Blvd (Street 110),

Siriland Tower, Phnom Penh



Đầu mối liên lạc: Mr. Denora Sarin, Luật sư

Mobile: (855) 98 777 007

Tel: (855) 23 882 943

Fax: (855) 23 882 943

E-mail: sarin.associates@gmail.com

➤ **Sciaroni and Associates (Legal Advisors)**

Địa chỉ: No. 24, Street 462, Sangkat Tonle Bassac, Khan Chamkarmorn,

Phnom Penh, Cambodia

Tel: (855) 23 210 225

Fax: (855) 23 213 089

Đầu mối liên lạc: Ông Bretton Sciaroni, Senior Partner

E-mail: info@sa-asia.com

Website: <http://www.sa-asia.com/home/>

➤ **VDB Loi**

Địa chỉ: Level 6, Phnom Penh Tower, 445 Monivong Blvd., Phnom Penh

Đầu mối liên lạc: Ông Potim Yun

Tel: (855) 23 964 430

Email: potim.yun@vdb-loi.com

Website: <http://www.vdb-loi.com/>

Các nguồn thông tin tham khảo

- **Báo cáo của Công ty Tài chính Quốc tế (International Finance Corporation) thuộc Ngân hàng Thế giới (World Bank): Kinh doanh tại Campuchia 2014**

Website: <http://www.doingbusiness.org/data/exploreeconomies/cambodia/>

- **Hiệp hội Khách sạn Campuchia (Cambodia Hotel Association)**

Website: <http://www.cambodiahotellassociation.com.kh>

- **Cơ quan Bưu chính Campuchia (Cambodian Postal Service)**

E-mail: info@mptc.gov.kh

Website: <http://www.mptc.gov.kh>

- **Viễn thông Campuchia – Dịch vụ điện thoại Campuchia**

E-mail: sale_tc@camnet.com.kh

Website: <http://www.tc.com.kh>

- **Trang vàng Campuchia (Cambodian Yellow Pages)**

E-mail: info@yp.com.kh

Website: <http://www.yp.com.kh>

- **The Phnom Penh Post**

Website: <http://www.phnompenhpost.com>



➤ **Ngân hàng Quốc gia Campuchia (The National Bank of Cambodia)**

Email: info@nbc.org.kh

Website: <http://www.nbc.org.kh>

➤ **The Cambodia Microfinance Association**

Website: <http://cma-network.org/drupal/>

Chương 4: Các lĩnh vực tiềm năng

Kinh doanh nông sản và chế biến thực phẩm

1. Sản xuất và xuất khẩu gạo

8% dân số Campuchia sống ở khu vực nông thôn, và khoảng 45% tổng lực lượng lao động trực tiếp tham gia vào lĩnh vực nông nghiệp trong năm 2014. Hàng nông sản chính là gạo. Các loại cây trồng chính khác bao gồm sắn, ngô, đậu xanh và đậu tương. Như một vấn đề về chính sách, chính phủ Campuchia khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, đa dạng hóa các sản phẩm nông nghiệp và đầu tư cải thiện hệ thống tưới tiêu và kiểm soát nước. Ngành này chiếm khoảng 26,7% GDP trong năm 2016. Chính phủ Campuchia đặt mục tiêu xuất khẩu một triệu tấn gạo xay vào năm 2015, nhưng xuất khẩu thực tế chỉ đạt 538.396 tấn. Năm 2016, xuất khẩu 542.144 tấn gạo. Hầu hết nhu cầu hiện tại về máy bơm nước, máy khoan, máy kéo, thiết bị làm đất, xay xát gạo, sấy khô và thiết bị đóng gói, phân bón, thuốc trừ sâu và hạt giống đến từ các nhà đầu tư tư nhân nông nghiệp và NGO.

Chính phủ của Chính sách phát triển công nghiệp của Campuchia, được đưa ra vào năm 2015, bao gồm các mục tiêu giảm chi phí hậu cần và điện trong chế biến thực phẩm. Trong tháng 5 năm 2016, phí xếp dỡ hàng hóa đã giảm 10% và 5% tại các cảng Sihanoukville và Phnom Penh, theo các nguồn của chính phủ.

➤ Các cơ hội

Có tiềm năng đáng kể để mở rộng sản xuất và chế biến các giống lúa, sắn, ngô và các loại cây trồng có năng suất cao khác. Một số dự án đầu tư vào sắn và mía đang được tiến hành.

Hạt giống chất lượng cao hơn, phân bón, và các đầu vào nông nghiệp khác và công nghệ mới như máy phun, máy bay nhận diện sâu bệnh và các thiết bị và đào tạo khác sẽ mang

lại lợi ích lớn cho ngành nông nghiệp, vốn đang dần chuyển từ lạc hậu và kém hiệu quả. Sự hiện diện của số lượng đồn điền ngày càng tăng cũng tạo cơ hội cho việc thành lập các nhà máy chế biến để tăng thêm giá trị cho các sản phẩm cơ bản để xuất khẩu và tiêu thụ nội địa. Là một phần trong chính sách hỗ trợ ngành nông nghiệp của chính phủ, vật liệu và thiết bị được sử dụng trong sản xuất nông nghiệp được miễn thuế nhập khẩu. Chi phí vận hành tương đối cao, bao gồm điện, hạn chế cơ hội thành lập các nhà máy chế biến.

➤ Nguồn thông tin

- Bộ Lâm Nông Ngư nghiệp: <http://www.maff.gov.kh>
- Bộ Công nghiệp và Thủ công nghiệp: www.mih.gov.kh
- Hội đồng Phát triển Campuchia: <http://www.cambodiainvestment.gov.kh>
- Liên hiệp các nhà XK Gạo Campuchia (Federation of Cambodian Rice Exporters): <http://www.fedocrex.com>
- Hiệp hội XK Gạo Campuchia (Cambodia Rice Export Association): <http://riceassociation.com>

2. Kiến trúc, xây dựng và dịch vụ Kỹ thuật

➤ Các dự án xây dựng

Đvt: 1.000 USD

	2014	2015	2016
Tổng giá trị các dự án xây dựng đã phê duyệt	3,200,000	3,338,000	8,534,058

Nhập khẩu vật liệu xây dựng	296,030	391,532	409,129
Tỷ giá: 1 USD	4,000 riel	4,000 riel	4,000 riel

Nguồn: Bộ Quản lý Đất đai, Quy hoạch Đô thị và Xây dựng; Bộ Kinh tế Tài Chính

➤ Tổng quan

Campuchia đang trong quá trình cải tạo cơ sở hạ tầng, chủ yếu nhờ sự hỗ trợ của các nhà tài trợ quốc tế. Do điều kiện nghèo nàn hiện tại của các dịch vụ cơ sở hạ tầng, xây dựng và kỹ thuật của đất nước sẽ có nhu cầu cao trong tương lai gần. Các công trình công cộng và giao thông, bao gồm cả mạng lưới đường bộ, là ưu tiên hàng đầu của chính phủ Campuchia. Tổng mức đầu tư vào cơ sở hạ tầng ở Campuchia được ước tính trong khoảng từ 12 tỷ USD đến 16 tỷ USD từ năm 2013 đến năm 2022. Đầu tư cơ sở hạ tầng thường được nhà nước dẫn đầu và phần lớn được tài trợ bởi viện trợ nước ngoài. Ngoài việc xây dựng cơ sở hạ tầng, Campuchia đã chứng kiến một sự bùng nổ lớn trong xây dựng dân cư và thương mại trong vài năm qua. Một số dự án phát triển nhà ở và thương mại đang được triển khai, chẳng hạn như tháp hỗn hợp, trung tâm mua sắm và phát triển khu dân cư thương mại ở ngoại ô. Ví dụ, việc cung cấp nhà chung cư ước tính tăng gấp sáu lần vào năm 2018, trong khi không gian văn phòng sẽ tăng gấp đôi.

Trong năm 2016, tổng số dự án xây dựng đã được phê duyệt tăng 155,7% so với cùng kỳ năm trước, đạt 8,53 tỷ USD. Theo báo cáo cập nhật kinh tế của Ngân hàng Thế giới về Campuchia, ngành xây dựng đã tạo ra khoảng 200.000 việc làm trong năm 2016, tăng 33,3% so với cùng kỳ. Lương của công nhân xây dựng có tay nghề từ 300 USD đến 450 USD / tháng.

Dự án xây dựng được phê duyệt: Báo cáo thường niên năm 2016, Bộ quản lý đất đai, quy hoạch và xây dựng đô thị

Vật liệu xây dựng nhập khẩu: Bộ Kinh tế và Tài chính

➤ **Phân ngành hàng đầu**

Chính phủ Nhật Bản, Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), và chính phủ Trung Quốc đặc biệt tích cực trong xây dựng đường bộ, cầu và đường sắt ở Campuchia. Chính phủ Campuchia cũng đã cung cấp các nhượng bộ Xây dựng-Kinh doanh-Chuyên giao (BOT) cho một số công ty để phục hồi các phần của hệ thống đường cao tốc quốc gia bị suy thoái nghiêm trọng của Campuchia. Campuchia cũng mong muốn nâng cấp các sân bay của tỉnh. Vì ngân sách quốc gia có ngân sách hạn chế để theo đuổi các dự án như vậy, Campuchia cũng đã đưa ra các nhượng bộ BOT để cải tạo các sân bay của tỉnh.

Chính phủ Trung Quốc đã cung cấp kinh phí để xây dựng một sân vận động quốc gia mới rộng hơn trên 80 ha ở vùng ngoại ô Phnom Penh để tổ chức các sự kiện thể thao lớn, bao gồm cả các trò chơi Đông Nam Á. Dự án này bao gồm sân vận động cũng như hệ thống nước, điện khí hóa, hệ thống thoát nước, công viên safari, nhà để xe tiêu chuẩn quốc tế, sân golf đẳng cấp thế giới với 36 lỗ và khách sạn năm sao.

Nhiều dự án thương mại và dân cư ở Phnom Penh đang được xây dựng hoặc gần hoàn thành. Tuy nhiên, dự báo dư thừa các đơn vị dân cư đã dẫn đến sự suy giảm của các dự án mới.

Việc thành lập một số khu kinh tế đặc biệt (SEZ) có nhiều cơ hội phát triển cơ sở hạ tầng điện, nước và đường bộ trong các khu vực này. Nhằm thu hút các công ty sản xuất và xuất khẩu, các SEZ nằm gần biên giới Thái Lan và Việt Nam và ở Phnom Penh, Sihanoukville và Kampot.

Nguồn chính của chuyên gia nước ngoài và vật liệu xây dựng cho các dự án thương mại và dân cư lớn hiện nay là từ Hàn Quốc, Thái Lan, Việt Nam và Trung Quốc, nhưng vật

liệu và đồ đạc chất lượng cao của Mỹ được tìm kiếm bởi cư dân thành thị và người nước ngoài của Campuchia.

➤ Cơ hội

Triển vọng tồn tại trong xây dựng đường và thương mại với các nhà tài trợ quốc tế và các công ty tư nhân. Vật liệu xây dựng và máy móc xây dựng hạng nặng cũng cần thiết để hỗ trợ ngành này.

➤ Các nguồn thông tin tham khảo

- Ngân hàng Thế giới (World Bank): <http://www.worldbank.org/kh>
- Ngân hàng Phát triển Á châu (Asian Development Bank): <http://www.adb.org/cambodia>
- Bộ Công chính và Giao thông vận tải (Ministry of Public Works and Transport): <http://www.mpwt.gov.kh>
- Bộ Quản lý Đất đai, Qui hoạch Đô thị và Xây dựng (Ministry of Land Management, Urban Planning and Construction): <http://www.mlmpc.gov.kh>
- Hộ đồng Phát triển Campuchia (Council for the Development of Cambodia): <http://www.cambodiainvestment.gov.kh>
- Chính quyền thành phố Phnom Penh (Phnom Penh Municipality): <http://www.phnompenh.gov.kh>
- Hiệp hội các nhà Định giá và Môi giới bất động sản Campuchia (Cambodian Valuers and Estate Agents Association): <http://www.cvea.org.kh>

3. Du lịch

Dvt: 1.000 USD

	2012	2013	2014	2015
Số du khách quốc tế	3.584.307	4.210.165	5.052.198	6.062.638
Tổng doanh thu du lịch (1.000 USD)	2.210.000	2.547.000	3.056.400	3.667.700
Tỷ giá: 1 USD	4.000 riel	4.000 riel	4.000 riel	4.000 riel

Nguồn: Bộ Du lịch (Các con số năm 2014 và 2015 là ước tính không chính thức)

Ngành du lịch Campuchia đã trưởng thành nhanh chóng trong vài năm qua nhờ ổn định chính trị và kinh tế. Số lượng khách nước ngoài đã đạt 4,2 triệu trong năm 2013. Đa số du khách bị thu hút đến khu di sản văn hóa - lịch sử Angkor Wat, nhưng ngày càng có nhiều du khách cũng đến tham quan các bãi biển ở thành phố Sihanoukville. Thu nhập từ ngành này đã tăng hơn 15% lên đạt 2,5 tỷ USD trong năm 2013, chiếm hơn 16% tổng GDP.

Chính phủ dự kiến ngành du lịch sẽ tiếp tục tăng trưởng do nhiều điểm hấp dẫn mới mở ở các địa phương khác của Campuchia. Sân bay ở thành phố ven biển phía nam Sihanoukville gần đây đã được mở rộng, nâng cấp để đón các máy bay lớn hơn, và chính phủ cũng đã phê duyệt nhiều dự án phát triển các khu nghỉ dưỡng do các đầu tư quốc tế và Campuchia triển khai cho các hòn đảo, bờ biển phía nam và các khu vực miền núi. Chính phủ cũng đang tìm cách phát triển hơn nữa ngành du lịch sinh thái, qua việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên như núi non, sông, hồ, thác nước và các loài động vật quý hiếm như cá heo sông Cửu Long.

➤ **Các nguồn thông tin tham khảo**

- Bộ Du lịch: <http://www.mot.gov.kh>
- Bộ Quản lý đất đai, Quy hoạch Đô thị và Xây dựng (Ministry of Land Management, Urban Planning and Construction): <http://www.mlmupc.gov.kh>
- Hội đồng Phát triển Campuchia (Council for the Development of Cambodia): <http://www.cambodiainvestment.gov.kh>

4. Giáo dục

Nhu cầu về dịch vụ giáo dục rất cao, vì 42% dân số dưới 20 tuổi. Nhiều người Campuchia nhận ra tầm quan trọng của giáo dục trong việc đảm bảo cơ hội việc làm tốt hơn. Giáo dục đại học ở Campuchia đang phát triển nhanh chóng với sự đầu tư đáng kể của khu vực tư nhân và nhà tài trợ quốc tế. Tuy nhiên, chất lượng và tính đa dạng vẫn còn thấp, đặc biệt đối với đào tạo nghề. Một khiếm nại phổ biến giữa các công ty địa phương là khó khăn trong việc tìm kiếm nhân viên có trình độ chuyên môn cao, đặc biệt là cho các vị trí kỹ thuật hoặc những người đòi hỏi kỹ năng nghề. Các trường đại học tư nhân Campuchia đang tìm kiếm các đối tác quốc tế để nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của các khóa học của họ.

➤ **Triển vọng phát triển**

Có nhu cầu lớn đối với tất cả các loại hình giáo dục. Các tổ chức phi chính phủ cung cấp đào tạo nghề hữu ích cho người Campuchia bị thiệt thòi tham gia lực lượng lao động, nhưng đào tạo nghề chuyên nghiệp nhắm vào lao động trung cấp đặc biệt kém phát triển. Người Campuchia rất háo hức muốn học và giáo dục có nguồn gốc từ Hoa Kỳ được đánh giá rất cao trong mọi lĩnh vực. Đào tạo tiếng Anh cũng là một triển vọng ngày càng hấp dẫn. Tùy chọn cho việc học ở trường hoặc đại học ở nước ngoài có sẵn cho một số lượng nhỏ, nhưng ngày càng tăng của người Campuchia.

➤ **Cơ hội**

Các cơ hội thương mại quan trọng tồn tại trong các lĩnh vực giáo dục, chuyên ngành, mầm non, tiểu học, trung học và sau trung học.

➤ **Liên hệ**

Bộ Giáo dục, Thanh niên và Thể thao: <http://www.moeys.gov.kh>

5. Hàng gia dụng

➤ **Nhập khẩu hàng gia dụng**

Đvt: 1.000 USD

	2014	2015	2016
Thiết bị điện – điện tử	958,544	941,905	875,102
Sản phẩm gốm sứ	150,637	178,786	178,127
Hàng gia dụng, chiếu sáng, nhà tiền chế	154,072	56,803	60,253
Hàng thủy tinh	75,544	33,136	38,693

Nguồn số liệu: Trung tâm thương mại quốc tế, Danh mục các sản phẩm nhập khẩu của Campuchia đến năm 2015

Nhiều thực phẩm và sản phẩm tiêu dùng của Mỹ, từ đồ gia vị đến sữa rửa mặt, có sẵn ở số siêu thị mở rộng của Phnom Penh. Kohler Sanitary Wares và Do It Best Corp. chính thức khai trương các cửa hàng bán lẻ vào tháng 12 năm 2014 và tháng 1 năm 2015, tại

Phnom Penh. Ashley Furniture khai trương vào năm 2017. Do khí hậu nhiệt đới của Campuchia, có nhu cầu lớn về thiết bị điều hòa không khí và một số thương hiệu của Hoa Kỳ có sẵn ở Campuchia. Các mô hình phổ biến nhất là các đơn vị phân chia với các tính năng điều khiển từ xa. Rất ít tòa nhà có điều hòa không khí trung tâm, nhưng có một thị trường cho các thiết bị quy mô công nghiệp trong ngành công nghiệp may mặc và giày dép của Campuchia. Chi phí điện và nhiên liệu cao có nghĩa là hiệu quả năng lượng là một điểm bán mạnh cho bất kỳ loại thiết bị nào ở Campuchia.

➤ **Cơ hội**

Thiết bị lọc nước sinh hoạt, tủ lạnh, máy giặt, thiết bị điều hòa không khí và các thiết bị gia dụng tiết kiệm năng lượng đều có nhu cầu. Có một sự thèm ăn ngày càng tăng đối với hàng tiêu dùng cao cấp bao gồm cả đồ đạc trong nhà trong số những người có thu nhập đủ dùng một lần.

➤ **Nguồn tham khảo**

- Aeon Mall: <http://www.aeonmall.com/en/index.html>
- Lucky Market Group: <http://www.luckymarketgroup.com>
- Shopping Center Sorya Ltd.: <http://www.shoppingcentersorya.com>
- Sovanna Shopping Center: <http://www.sovannashoppingcenter.com>

6. Phụ tùng ô tô và xe hơi đã qua sử dụng

Đvt: 1.000 USD

Nhập khẩu oto, xe máy và phụ tùng	2014	2015	2016
--	-------------	-------------	-------------

Tổng cộng nhập khẩu	745,750	931,201	744,592
Tỷ giá : 1 USD	4,000 riel	4,000 riel	4,000 riel

➤ Tổng quan

Với sự thịnh vượng ngày càng tăng của Campuchia, quyền sở hữu ô tô đang gia tăng nhanh chóng. Phần lớn xe ô tô được nhập khẩu xe cũ. Các mô hình phổ biến nhất là xe bốn bánh và xe sedan cỡ trung Nhật Bản. Tất cả các xe nhập khẩu phải được lái xe bên trái. Trong năm 2015, nhập khẩu xe ô tô chở khách đạt khoảng 43.300 chiếc, trong đó 89% là xe ô tô đã qua sử dụng. Hoa Kỳ có vẻ là nhà cung cấp xe lớn nhất tại Campuchia. Một số công ty bán xe cũ và mới ở Phnom Penh. Ford và Chevrolet có đại lý địa phương. Doanh thu hàng năm của xe khách và các bộ phận từ Mỹ đến Campuchia tăng 47% lên 225 triệu USD năm 2014. Thị trường cũng hỗ trợ các đại lý Mercedes, Sanyong, Great Wall Motor, Hyundai, BMW và Peugeot cũng như đại diện của các công ty lớn của Nhật Bản bao gồm Toyota, Honda, Nissan, Subaru, Mitsubishi và Mazda. Vào đầu tháng 1 năm 2013, một công ty tư nhân của Campuchia, Công ty Phát triển Heng, đã ra mắt mẫu xe điện của mình, Angkor EV 2013.

Phụ tùng ô tô và phụ kiện từ Hoa Kỳ có sẵn ở các thị trường Campuchia, đặc biệt đối với các loại xe Ford và General Motors. Sự sẵn có của các bộ phận cho các sản phẩm và mô hình khác đã khiến khách hàng chọn xe Toyota vì các bộ phận có sẵn và giá cả phải chăng. Cũng giống như các sản phẩm khác, bộ phận tự động của Hoa Kỳ có uy tín về chất lượng và thu hút giá cao hơn các bộ phận được sản xuất tại Thái Lan, Đài Loan hoặc các quốc gia Châu Á khác.

➤ Cơ hội

Các cơ hội khác tồn tại trong xe hơi, phụ kiện và phụ tùng đã qua sử dụng.

➤ **Nguồn thông tin tham khảo**

- Bộ Công chánh và Vận tải (Ministry of Public Works and Transport):
<http://www.mpwt.gov.kh>
- Hiệp hội Xe hơi Campuchia (Automobile Association of Cambodia):
<http://www.aac.com.kh>

7. Thiết bị phát điện

Giá điện ở Campuchia là một trong những giá đắt nhất trong khu vực do thiếu các hệ thống truyền tải điện áp cao tích hợp và chi phí nhiên liệu diesel nhập khẩu cao. Sức mạnh ở các thành phố ở tỉnh đắt hơn và kém tin cậy hơn nguồn cung ở Phnom Penh. Ở những vùng nông thôn rất xa xôi, nguồn điện duy nhất có thể là một máy phát điện di động nhỏ. Tuy nhiên, chính phủ Campuchia đã đặt ra mục tiêu điện khí hóa tất cả các làng vào năm 2020 và kết nối ít nhất 70% của tất cả các hộ gia đình với điện lưới chất lượng vào năm 2030.

Có hai loại giấy phép ở Campuchia. Các nhà sản xuất điện độc lập có giấy phép để tạo và bán điện cho các nhà cung cấp hoặc các ngành theo Thỏa thuận mua bán điện với nhà cung cấp hoặc ngành công nghiệp đó. Giấy phép hợp nhất có giấy phép thể hệ để truyền, gửi, phân phối và bán điện cho người tiêu dùng.

Năm 2016, 1.592 MW điện được sản xuất trong nước, và EAC (Cơ quan Điện lực Campuchia) dự báo rằng 1.732 MW điện sẽ được tạo ra trong năm 2017. Dự báo nhu cầu điện cho năm 2018 và 2020 là 2.283 MW và 2.770 MW, tương ứng .

Vào tháng 4 năm 2017, General Electric (GE) đã ký thỏa thuận quyền lực đầu tiên tại Campuchia để cung cấp nồi hơi, hệ thống kết tua tĩnh điện và hệ thống tạo tuabin hơi cho nhà máy than 235MW do Tổng công ty Dịch vụ và Hệ thống Nhà máy Toshiba xây dựng.

Campuchia hiện đang sản xuất 200MW năng lượng mặc dù các nhà máy điện chạy bằng dầu, 500MW thông qua các nhà máy nhiệt điện than và 928MW thông qua các nhà máy thủy điện.

➤ Cơ hội phát triển

Có nhu cầu rất lớn ở Campuchia đối với máy phát điện diesel là điện dự phòng, nhà máy điện tại chỗ và phát điện ở các vùng nông thôn không được phục vụ bởi các tiện ích công cộng. Gần 100% hộ gia đình ở khu vực đô thị được điện khí hóa, trong khi con số này là khoảng 75% đối với các hộ nông thôn. Cũng như với các loại phát triển cơ sở hạ tầng khác, chính phủ chỉ có kinh phí hạn chế cho các dự án phát điện, nhưng các nhà cung cấp của Hoa Kỳ nên thường xuyên kiểm tra các trang web của Ngân hàng Thế giới và ADB cho các dự án mới tiềm năng trong lĩnh vực năng lượng. Chính phủ Campuchia đã tuyên bố rằng nó phù hợp với quyền sở hữu tư nhân và tài chính tư nhân của các nhà máy điện và rằng nó đang tìm kiếm 3 tỷ đô la đầu tư trong 10 năm tới. Một số giao dịch thủy điện xây dựng-vận hành-chuyển giao đã được ký kết. Các nguồn phát điện chính của địa phương là thủy điện, than đá, và một số lượng dầu diesel, gỗ và sinh khối hạn chế. Ngoài việc sản xuất điện tại địa phương, Campuchia cũng mua điện từ các nước láng giềng, đặc biệt là trong mùa khô.

➤ Nguồn thông tin tham khảo

- Ngân hàng Thế giới (World Bank): <http://www.worldbank.org/en/country/cambodia>
- Ngân hàng Phát triển châu Á (Asian Development Bank): <http://www.adb.org/cambodia>
- Bộ Mỏ và Năng lượng (Ministry of Mines and Energy): <http://www.mme.gov.kh/>
- Công ty Điện lực Campuchia (Electricite du Cambodge): <http://www.edc.com.kh>

- Cơ quan Điện lực Campuchia (Electricity Authority of Cambodia):
<http://www.eac.gov.kh>

8. Kinh doanh nhượng quyền thức ăn nhanh và đồ uống

➤ Nhập khẩu thực phẩm và đồ uống

Đvt: 1.000 USD

Nhập khẩu thực phẩm và đồ uống	2014	2015	2016
Thực phẩm và hỗn hợp	171,881	213,137	262,542
Thức uống	93,325	181,749	181,431
Tỷ giá : 1 USD	4,000 riel	4,000 riel	4,000 riel

Nguồn: Bộ Kinh tế Tài chính (Ministry of Economy and Finance)

Tầng lớp trung lưu đô thị đang phát triển của Campuchia, được bổ sung bởi một cộng đồng người nước ngoài có ý nghĩa, ngày càng thường xuyên nhượng quyền thương mại nhà hàng. Một vài quán ăn "mẹ và pop" địa phương mô phỏng các nhà hàng thức ăn nhanh kiểu Mỹ rất phổ biến và bận rộn, chẳng hạn như các cơ sở bánh rán và bánh hamburger. Năm 2005, Công ty Pizza của Thái Lan đã mở một doanh nghiệp pizza tiêu chuẩn quốc tế đầu tiên tại Campuchia và công ty đã làm tốt. Trong năm 2008, Swensen và KFC đã mở cửa hàng đầu tiên của họ, và cả hai đều đang mở rộng trên toàn quốc. Dairy Queen và Burger King cũng đã gia nhập thị trường Campuchia. Hard Rock Cafe đã mở một cửa hàng nhượng quyền tại Siem Reap vào năm 2014. Năm 2015, Domino's Pizza và Starbucks đã mở cửa hàng nhượng quyền tại Phnom Penh. Krispy Kreme Donut ra mắt cửa hàng đầu tiên tại Phnom Penh vào tháng 5/2016. Carls's Jr và Cold Stone

Creamery khai trương các cửa hàng tại Phnom Penh vào năm 2016. Các thương hiệu thực phẩm và nhà hàng nước ngoài khác tại Campuchia là từ Singapore, Đài Loan, Hàn Quốc và Úc.

➤ Cơ hội phát triển

Các công ty nước giải khát lớn của Mỹ có nhà máy đóng chai ở Phnom Penh. Không khí và đất đai của Campuchia kết nối với Thái Lan và Việt Nam giúp các nhà hàng địa phương dễ dàng đảm bảo nguồn cung cấp nguyên liệu tươi đáp ứng tiêu chuẩn phương Tây, và chính phủ cung cấp các ưu đãi đầu tư rộng rãi trong lĩnh vực nông nghiệp, sản xuất.

➤ Cơ hội

Những cơ hội quan trọng tồn tại trong hàng loạt các lựa chọn đồ uống / đồ uống nhanh từ bánh mì kẹp thịt đến các cửa hàng cà phê đến các chuỗi nhà hàng tầm trung

9. Dược phẩm, vật tư và trang thiết bị y tế

➤ Nhập khẩu thuốc

Đvt: 1.000 USD

Nhập khẩu thuốc	2014	2015	2016
Tổng cộng nhập	104,876	119,353	123,266
Tỷ giá : 1 USD	4,000 riel	4,000 riel	4,000 riel

Nguồn: Bộ Kinh tế Tài chính (Ministry of Economy and Finance)

Chỉ các công ty được Bộ Y tế cấp phép mới có thể nhập khẩu thuốc, vật tư y tế hoặc thiết bị y tế. Tính đến tháng 4 năm 2015, đã có 1.990 hiệu thuốc đã đăng ký, 293 công ty xuất nhập khẩu thuốc và 13 cơ sở sản xuất y tế trong nước. Ngoài thị trường chính thức, có một thị trường buôn lậu dược phẩm màu xám thường giả mạo.

➤ Cơ hội phát triển

Bộ Y tế là người mua thuốc lớn nhất, vật tư y tế và thiết bị y tế, nhưng tỷ lệ chăm sóc sức khỏe do khu vực tư nhân cung cấp ngày càng tăng. Một số bệnh viện và phòng khám tư nhân mới đã mở cửa trong vài năm qua, và nhiều hơn nữa dự kiến trong tương lai, cung cấp cơ hội tiềm năng cho việc bán vật tư y tế và trang thiết bị y tế. Bảo hiểm y tế nhắm vào tầng lớp trung lưu đang phát triển sẽ đáp ứng nhu cầu chưa được đáp ứng, vì dân số nghèo ngày càng được chính phủ và y tế tổ chức phi chính phủ nhắm mục tiêu, và dân số giàu có mua chính sách từ các công ty bảo hiểm quốc tế. Ngược lại, tầng lớp trung lưu có ít lựa chọn bảo hiểm đáng tin cậy

➤ Cơ hội

Do các loại thuốc và thiết bị y tế do Mỹ sản xuất được đánh giá cao ở đây, có tiềm năng lớn trong việc tăng thị phần. Các nhà nhập khẩu dược phẩm lớn của địa phương đang háo hức nhập khẩu các sản phẩm do Mỹ sản xuất và người tiêu dùng Campuchia mong muốn được điều trị chất lượng cao do các sản phẩm y tế của Mỹ cung cấp

➤ Nguồn thông tin tham khảo

- Bộ Y tế (Ministry of Health): <http://www.moh.gov.kh>
- Medicam: <http://www.medicam-cambodia.org>

Chương 5: Các qui định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn

Thuế nhập khẩu

Có ba loại thuế nhập khẩu và thuế ở Campuchia:

- (1) thuế nhập khẩu với thuế suất quảng cáo,
- (2) thuế đặc biệt đối với một số hàng hóa nhất định và
- (3) thuế giá trị gia tăng (VAT). Tất cả hàng nhập khẩu phải chịu thuế VAT 10%, nhưng một số hàng nhập khẩu nhận được các ưu đãi đặc biệt, chẳng hạn như trong Khu vực Mậu dịch tự do ASEAN (AFTA). Các mặt hàng sau đây được miễn thuế nhập khẩu (trừ VAT): thiết bị và nguyên vật liệu nông nghiệp, vật liệu và thiết bị trường học, dược phẩm (có mã HS 30) và đồ thể thao.

Một danh sách đầy đủ các mức thuế suất có thể được tìm thấy trong Biểu thuế hải quan của báo cáo năm 2002, có sẵn để mua tại Tổng cục Hải quan và Thuế tiêu thụ đặc biệt. Cơ sở dữ liệu trực tuyến của Tổng cục Hải quan và Thuế quan (GDCE) cũng cung cấp các lựa chọn tìm kiếm thuế suất theo mã số 8 AHTN hoặc mô tả thương mại. Các quy định bổ sung về thuế suất có thể được yêu cầu bằng điện tử thông qua trang chủ của Bộ Kinh tế và Tài chính.

Các rào cản thương mại

Kim ngạch thương mại của Campuchia đã tăng lên đáng kể kể từ khi đất nước này gia nhập Asean vào năm 1999 và WTO vào năm 2004. Kể từ khi gia nhập WTO, Campuchia đã điều chỉnh luật lệ và các quy định liên quan đến thương mại để tuân thủ các nghĩa vụ đã cam kết với WTO. Chính phủ Campuchia đã loại bỏ hầu hết các rào cản phi thuế quan đối với thương mại. Năm 2006, Mỹ và Campuchia đã ký Hiệp định khung về thương mại và đầu tư song phương (TIFA).

Campuchia cũng sẽ hưởng lợi từ việc loại bỏ nhiều dòng thuế vào năm 2015 theo các thỏa thuận thương mại Asean-Trung Quốc, Asean-Nhật Bản, Asean-Australia-New Zealand và Asean - Hàn Quốc.

Các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu

Campuchia đã thông qua Luật Hải quan mới vào tháng 6 năm 2007 để đưa nó phù hợp với các điều khoản của GATT / Luật WTO về Định giá Hải quan. Nó trở thành thành viên thứ 155 của Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO) vào tháng 6 năm 2011. GDCE yêu cầu các nhà nhập khẩu và xuất khẩu nộp tờ khai kèm theo các chứng từ như vận đơn / đường hàng không, danh sách đóng gói, hóa đơn, bằng chứng bảo hiểm, báo cáo thanh tra tìm kiếm, nếu có, và các tài liệu khác theo yêu cầu. Trong những năm gần đây, Campuchia đã có những tiến bộ đáng kể trong việc cải cách và hiện đại hóa các hoạt động xuất nhập khẩu, quá cảnh của mình, bao gồm cả tinh giản và hài hòa các thủ tục hải quan với các tiêu chuẩn quốc tế. Chính phủ đã khuyến khích sử dụng một hệ thống tài liệu hành chính (SAD) duy nhất và cơ chế dịch vụ một cửa để tạo thuận lợi cho việc quản lý thương mại và rủi ro. Theo cơ chế một cửa, chỉ có một sự kiểm tra của cơ quan liên bộ, mà sắp xếp hợp lý các thủ tục hải quan và giảm các yêu cầu quan liêu và thủ tục giấy tờ.

Tuy nhiên, trong thực tế, quan liêu và sự chậm trễ khác vẫn còn trong hệ thống hải quan. Hệ thống tự động cho dữ liệu hải quan (ASYCUDA) hiện đang hoạt động tại tất cả các điểm kiểm tra quốc tế để tạo thuận lợi cho các thủ tục hải quan như một phần của việc thực hiện dịch vụ một cửa của quốc gia. Những cải cách này đã góp phần cải thiện chỉ số hiệu quả hoạt động Logistics của Ngân hàng Thế giới từ 83 năm 2014 lên 73 trong năm 2016. Là một phần của hội nhập kinh tế ASEAN, Campuchia cũng đang làm việc để thành lập một “National Single Window”. một nền tảng điện tử để các nhà giao dịch và doanh nghiệp sử dụng. Các chương trình khác được tạo ra để tạo thuận lợi cho các luồng thương mại quốc tế bao gồm: Chương trình Trader tốt nhất và Nhà điều hành kinh tế được ủy quyền (AEO) để cung cấp các biện pháp xử lý đặc biệt cho các nhà giao dịch

tuân thủ cao; chế độ quản lý miễn thuế để cho phép đối với các loại thuế nhập khẩu và miễn thuế khác nhau đối với hàng hóa nhập khẩu; thực hiện Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA) để loại bỏ thuế nhập khẩu đối với tất cả các sản phẩm có nguồn gốc từ các nước thành viên ASEAN vào năm 2015 (với sự linh hoạt đến năm 2018); và Cơ chế đối tác khu vực tư nhân (CPPM) được thành lập năm 2009 nhằm thúc đẩy môi trường đầu tư minh bạch và khuyến khích sự tuân thủ của khu vực tư nhân với luật pháp và các quy định và thuận lợi hóa thương mại.

Để biết thêm chi tiết về thủ tục xuất nhập khẩu, vui lòng truy cập trang web Tổng cục Hải quan và Thuế tiêu thụ đặc biệt của Campuchia.

Tạm nhập

Một số lượng hàng hóa nhất định có thể được tạm nhập. Các mặt hàng này cần được tái xuất khẩu trong vòng một năm kể từ ngày nhập khẩu. Thời hạn này có thể được mở rộng bởi cơ quan hải quan nếu một yêu cầu bằng văn bản, với mục đích hợp lý, được nộp trước ngày hết hạn. Các mặt hàng có thể được miễn một phần hoặc toàn bộ tiền thuế nhập khẩu và thuế nhập khẩu. Các nhà nhập khẩu nên liên hệ với Tổng cục Hải quan và thuế TTĐB để đảm bảo tái xuất trong thời hạn quy định. Cơ quan hải quan có thể yêu cầu người nhập khẩu thanh toán tiền đặt cọc bảo đảm để đảm bảo thuế nhập khẩu và thuế nhập khẩu không vượt quá số thuế và thuế nhập khẩu tính thuế.

Bạn có thể tìm thấy chi tiết bổ sung về mục nhập tạm thời tại trang web của Tổng cục Hải quan và Excise.

Thông tin thêm về tạm nhập có thể tham khảo tại trang web của Tổng cục Hải quan và Thuế tại <http://www.customs.gov.kh/SubDegreeEN/Prakas928EN.pdf>.

Các yêu cầu ghi nhãn và ký mã hiệu

Nhãn hoặc nhãn hiệu không bắt buộc đối với tất cả hàng nhập khẩu; tuy nhiên, các sản

phẩm cần phải có nhãn của họ được chứng nhận và đăng ký với các bộ liên quan trước khi nhập khẩu vào Campuchia. Nhãn cho các sản phẩm khác nhau được quy định và chứng nhận bởi các bộ khác nhau. Các nhà cung cấp các sản phẩm có thể gây hại cho sức khỏe cộng đồng hoặc an toàn cũng được yêu cầu xác nhận rằng các sản phẩm tuân thủ các tiêu chuẩn do Viện Tiêu chuẩn Campuchia (ISC) quy định. Các tiêu chuẩn bắt buộc theo yêu cầu của ISC áp dụng cho các sản phẩm điện và điện tử chẳng hạn. ISC chịu trách nhiệm soạn thảo và ban hành các quy định, trong khi Tổng kiểm soát xuất nhập khẩu và kiểm soát gian lận của Campuchia (CamControl) thuộc Bộ Thương mại có trách nhiệm thông báo trước các sản phẩm được điều chỉnh.

Bạn có thể tìm thêm thông tin về các yêu cầu ghi nhãn và đánh dấu trên trang web Tiêu chuẩn của trang web của Campuchia.

Thông tin bổ sung về CamControl có thể được tìm thấy tại trang web Tổng giám đốc Kiểm tra Xuất nhập khẩu và Gian lận Tổng hợp Campuchia.

Một danh sách hợp nhất mười một danh sách sàng lọc xuất khẩu của các Bộ Thương mại, Nhà nước và Kho bạc thành một lần tìm kiếm như một trợ giúp cho ngành công nghiệp trong việc thực hiện các màn hình điện tử của các bên tiềm năng đối với các giao dịch được điều chỉnh có sẵn tại API danh sách sàng lọc hợp nhất.

Hàng nhập khẩu bị cấm và hạn chế

Campuchia hiện cấm nhập khẩu thương mại các sản phẩm sau: chất ma túy, chất hướng tâm thần và tiền chất của chúng, chất thải độc hại và hóa chất và chất độc, và một số loại thuốc trừ sâu. Các quy định của chính phủ cũng cấm nhập khẩu máy tính và phụ tùng thay thế, rác thải sinh hoạt (vứt bỏ từ nhà ở, công trình công cộng, nhà máy, chợ, khách sạn, tòa nhà thương mại, nhà hàng, phương tiện vận chuyển, khu giải trí, vv) và chất thải nguy hại (ví dụ , Chất thải PCB từ máy điều hòa không khí loại bỏ). Để kiểm chế sự lây lan của dịch cúm gia cầm, Campuchia đã tạo ra và thực hiện kiểm soát chất lượng nghiêm

ngặt hơn và kiểm tra nhập khẩu gia cầm. Một số hàng hóa nhập khẩu có thể bị hạn chế định lượng và các nhà nhập khẩu các sản phẩm này được yêu cầu phải xin phép của các bộ hoặc cơ quan kỹ thuật có liên quan. Giấy phép nhập khẩu hoặc giấy phép được yêu cầu từ các cơ quan chính phủ có liên quan tùy thuộc vào tính chất và loại hàng hóa nhập khẩu. Cần có giấy phép nhập khẩu cho vũ khí và dược phẩm. Giấy phép nhập khẩu vũ khí có thể được lấy từ Bộ Nội vụ, trong khi giấy phép dược phẩm có thể được lấy từ Bộ Y tế. Các yêu cầu đặc biệt khác áp dụng cho nhập khẩu thực phẩm và dược phẩm: sản phẩm thực phẩm phải có thời hạn sử dụng tối thiểu 50% tại thời điểm kiểm tra và dược phẩm phải có thời hạn sử dụng tối thiểu 18 tháng tại thời điểm kiểm tra.

Quy định hải quan

Chính phủ đã thông qua Luật Hải quan và ban hành Nghị định hướng dẫn thực hiện về việc ban hành danh mục hàng hóa bị cấm và bị hạn chế trong năm 2007. Các chi tiết khác về quy định hải quan có thể được tìm thấy tại:

Tổng cục Hải quan và Thuế tiêu thụ đặc biệt

Địa chỉ: Số 6-8, Đại lộ Norodom, Phnom Penh.

Điện thoại và Fax: (855) 23 214 065.

E-mail: info-pru@customs.gov.kh

Website: Tổng cục Hải quan và Thuế tiêu thụ đặc biệt

Các tiêu chuẩn

Campuchia đã thông qua Luật Tiêu chuẩn Campuchia năm 2007 để nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và quản lý; nâng cao và hợp lý hoá hiệu quả sản xuất; đảm bảo thương mại công bằng và đơn giản; hợp lý hóa việc sử dụng sản phẩm; và tăng cường bảo vệ người tiêu dùng và phúc lợi công cộng. Một số cơ quan chính phủ và các cơ quan chia sẻ

giám sát và kiểm soát các tiêu chuẩn này.

➤ **Tiêu chuẩn**

Viện Tiêu chuẩn Campuchia (ISC) được chính thức thành lập năm 2008. ISC soạn thảo luật và quy định, thực hiện giám sát sản xuất, cung cấp giám sát và hỗ trợ kỹ thuật, cung cấp đào tạo và tư vấn để giúp các công ty đăng ký và chứng nhận sản phẩm của họ, phổ biến các quy định kỹ thuật và phát triển tiêu chuẩn quốc gia về sản phẩm và quản lý. ISC không có đội ngũ kỹ thuật để xây dựng các tiêu chuẩn cho các kỹ thuật phân tích trong phòng thí nghiệm. Nói chung, Campuchia sử dụng hướng dẫn ISO / IEC 21-1 và 2: 2005 làm hướng dẫn cho việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế như các tiêu chuẩn quốc gia hoặc các quy chuẩn kỹ thuật. Bộ Y tế chịu trách nhiệm về các quy định về tiêu chuẩn, kiểm soát chất lượng, phân phối và các yêu cầu ghi nhãn đối với dược phẩm, thiết bị y tế và mỹ phẩm. Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản chịu trách nhiệm về các sản phẩm nông nghiệp.

Hội đồng Tiêu chuẩn Quốc gia (NSC), được thành lập năm 2009, dẫn đầu sự phối hợp trong việc phát triển các tiêu chuẩn quốc gia; tư vấn cho ISC về các tiêu chí và thủ tục liên quan đến việc chuẩn bị, phê duyệt, chấp nhận và lựa chọn các tiêu chuẩn; xem xét và phê duyệt các đề xuất cho các tiêu chuẩn của Campuchia được ISC chuẩn bị và đề xuất để phát triển, chấp nhận, xem xét, sửa đổi hoặc hủy bỏ các tiêu chuẩn của Campuchia. NSC được chủ trì bởi Bộ trưởng Bộ Công nghiệp và Thủ công mỹ nghệ, với đại diện từ các bộ ngành kỹ thuật có liên quan bao gồm Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản; Bộ Y tế; và Bộ Thương mại. Nhìn chung, NSC là ban thư ký quốc gia, giám sát, điều chỉnh, xác minh, và thông qua hoặc chứng nhận các tiêu chuẩn do mỗi bộ kỹ thuật đề xuất. Nhiệm vụ của NSC là đảm bảo chất lượng và sự phù hợp tiêu chuẩn với các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế.

Viện Tiêu chuẩn Campuchia (Bộ Công nghiệp và Thủ công mỹ nghệ)

➤ Chứng nhận sản phẩm

Trách nhiệm thiết lập các tiêu chuẩn công nghiệp và cấp giấy chứng nhận thuộc về ISC. Việc chứng nhận bao gồm việc tuân thủ tiêu chuẩn của các sản phẩm, tuân thủ tiêu chuẩn an toàn sản phẩm, tuân thủ hệ thống quản lý sản xuất và dịch vụ. Không phải toàn bộ hàng nhập khẩu đều cần phải có giấy chứng nhận hoặc giấy phép. Tuy nhiên, các nhà nhập khẩu sản phẩm được điều tiết cần phải có giấy chứng nhận hoặc giấy phép trước khi nhập khẩu. Cho tới giờ, ISC vẫn chưa kiểm tra nghiêm ngặt việc tuân thủ tiêu chuẩn hoặc chứng nhận thường xuyên các tiêu chuẩn sản phẩm cho cả hàng hóa tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Cơ quan này cũng chưa bao giờ đình chỉ, thu hồi bất kỳ giấy chứng nhận sản phẩm hoặc giấy phép nào cả.

Các luật, quy tắc và quy định liên quan đến tiêu chuẩn hiện có sẵn tại trang chủ của ISC. Các bản in được Tổng cục Công báo và Dịch vụ máy tính Hoàng gia thuộc Hội đồng Bộ trưởng công bố trên Công báo Hoàng gia.

➤ Các nguồn thông tin liên quan

- Viện Tiêu chuẩn Campuchia của Bộ Công nghiệp và Thủ công mỹ nghệ
- Tổng cục Thống kê và Dịch vụ máy tính, Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng
- Tổng cục Hải quan và Thuế tiêu thụ đặc biệt
- Phòng thí nghiệm quốc gia về kiểm soát chất lượng thuốc, Bộ Y tế
- Bộ thương mại
- Hội đồng đầu tư Campuchia của Hội đồng phát triển Campuchia
- Kiểm tra xuất khẩu và kiểm soát xuất khẩu của Campuchia Tổng cục trưởng Tổng cục (CAMCONTROL)



- **Phòng thí nghiệm Quốc gia về Quản lý chất lượng thuốc, Bộ Y tế**

Website: <http://www.moh.gov.kh>

- **Cục Thương mại song phương thuộc Bộ Thương mại**

Website: <http://www.moc.gov.kh>

- **Cục Đầu tư Campuchia thuộc Hội đồng Phát triển Campuchia**

Website: <http://www.cambodiainvestment.gov.kh>

Chương 6: Môi trường đầu tư tại Campuchia

Campuchia đã bắt đầu chuyển đổi từ một thị trường lệnh sang nền kinh tế thị trường tự do vào cuối những năm 1980, Campuchia hiện đang tích hợp vào khung giao dịch khu vực và thế giới. Campuchia gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vào năm 1999 và là chủ tịch của nó vào năm 2012. Năm 2001, nước này gia nhập Tổ chức Hải quan Thế giới, và vào tháng 9/2004, nó trở thành một trong những nước kém phát triển đầu tiên trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Sau nhiều năm tăng trưởng bền vững, quốc gia này đã tốt nghiệp năm 2016 với tình trạng thu nhập trung bình thấp hơn được đo lường bởi Ngân hàng Thế giới với tổng thu nhập quốc dân (GNI) bình quân đầu người là 1.070 đô la.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài

Theo số liệu của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), tổng đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Campuchia theo báo cáo của các nền kinh tế đối tác đạt 3 tỷ USD trong năm 2015, Hàn Quốc chiếm tỷ trọng lớn nhất, chiếm 43% tổng vốn đầu tư. Bốn quốc gia đầu tư trực tiếp nước ngoài hàng đầu khác tại Campuchia là Malaysia, Thái Lan, Pháp và Mauritius. Số lượng đầu tư của Campuchia ra nước ngoài vẫn còn khá nhỏ so với đầu tư trực tiếp nước ngoài trong nước. Trong năm 2015, đầu tư trực tiếp nước ngoài ra ngoài đạt 283 triệu USD (tăng 21% so với năm 2014). Singapore vẫn là điểm đến đầu tư ra nước ngoài hàng đầu của Campuchia, với 52% tổng số đầu tư ra nước ngoài vào năm 2015. Trung Quốc và Hàn Quốc xếp hạng các quốc gia đứng hàng thứ hai và thứ ba mà Campuchia đầu tư vào năm 2015. Dữ liệu năm 2016 của IMF chưa có.

Đầu tư trực tiếp từ / trong dữ liệu kinh tế đối tác

Từ năm nguồn hàng đầu / đến năm điểm đến hàng đầu

<i>(Triệu USD)</i>					
Đầu tư trực tiếp vào trong nước			Đầu tư trực tiếp ra ngoài		
Tổng cộng	3,039	100%	Tổng cộng	283	100.00%
Hàn Quốc	1,311	43.14%	Singapore	148	52.30%
Malaysia	743	24.45%	Trung quốc	113	39.93%
Thái Lan	598	19.68%	Hàn Quốc	14	4.95%
Pháp	305	10.04%	Cộng hòa Séc	5	1.77%
Mauritius	44	1.45%	Thái lan	3	1.06%

"0" reflects amounts rounded to +/- USD 500,000.

Nguồn: IMF CDIS Bảng 3 về vị trí đầu tư trực tiếp 2015

Luật lệ và các quy định về đầu tư trực tiếp nước ngoài

Luật đầu tư chủ yếu đầu tư vào Campuchia, Luật Đầu tư năm 1994, đã thiết lập một chế độ đầu tư nước ngoài cởi mở và tự do. Tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế đều mở cửa cho đầu tư nước ngoài, và chính phủ cho phép 100% sở hữu nước ngoài của các công ty trong hầu hết các lĩnh vực. Trong một số lĩnh vực, như sản xuất thuốc lá, sản xuất phim, xây xát, khai thác và chế biến đá quý, xuất bản và in ấn, phát thanh và truyền hình, sản xuất gỗ và đá, và dệt lụa, đầu tư nước ngoài phải tham gia cổ phần tại địa phương hoặc ủy quyền trước từ chính quyền. Có rất ít hoặc không phân biệt đối xử với nhà đầu tư nước ngoài tại thời điểm đầu tư ban đầu hoặc sau khi đầu tư. Tuy nhiên, một số doanh

ngoại nước đã báo cáo rằng họ đang gặp khó khăn trong việc đối mặt với Campuchia hoặc các đối thủ nước ngoài khác tham gia vào hành vi tham nhũng hoặc trốn thuế hoặc tận dụng các luật và quy định kém của Campuchia. Hội đồng Bar Campuchia đã định kỳ hành động để hạn chế hoặc cản trở công việc của luật sư nước ngoài hoặc các công ty luật nước ngoài. Thông tin thêm về các ưu đãi đầu tư và đầu tư tại Campuchia có thể được tìm thấy trên trang web của Hội đồng Phát triển Campuchia.

Năm 1999, Diễn đàn khu vực tư nhân - chính phủ (G-PSF), gồm 8 nhóm làm việc theo ngành, được chính phủ Campuchia tạo ra như một cơ chế tư vấn khu vực tư nhân và tư nhân về các vấn đề đầu tư từ chính sách đến các hoạt động hàng ngày. Tuy nhiên, các chính sách, luật và quy định dự thảo vẫn thường được ban hành với ít hoặc không có sự tư vấn nào đối với khu vực tư nhân. Chủ trì bởi Thủ tướng Chính phủ, G-PSF trong lý thuyết phải tổ chức hai cuộc họp toàn thể một năm. Cuộc họp G-PSF gần đây nhất (cuộc họp lần thứ 17), tuy nhiên, được tổ chức vào năm 2014. Chỉ những cuộc họp nhóm làm việc nhỏ đã được tổ chức kể từ đó.

Chiến lược công nghiệp

➤ Ưu đãi đầu tư

Tất cả các khoản đầu tư phải được đăng ký với Bộ Thương mại. Luật đầu tư của Campuchia và Luật đầu tư sửa đổi cung cấp các loại ưu đãi đầu tư khác nhau cho các dự án đáp ứng các tiêu chí được chỉ định. Các nhà đầu tư đang tìm kiếm một khuyến khích phải nộp đơn đăng ký cho Hội đồng Đầu tư Campuchia trong Hội đồng Phát triển Campuchia (CDC). Các nhà đầu tư muốn nộp đơn phải nộp lệ phí đăng ký 7 triệu KHR (khoảng 1.750 đô la Mỹ), bao gồm bảo đảm phê duyệt, ủy quyền, giấy phép hoặc đăng ký cần thiết từ tất cả các bộ và tổ chức có liên quan, bao gồm cả nhiệm vụ đóng dấu. Theo nghị định năm 2008, CDC được yêu cầu xin Hội đồng Bộ trưởng phê duyệt các đề xuất đầu tư có vốn từ 50 triệu USD trở lên, các vấn đề nhạy cảm về chính trị, thăm dò và khai

thác khoáng sản hoặc tài nguyên thiên nhiên hoặc nhượng bộ cơ sở hạ tầng. CDC cũng được yêu cầu xin Hội đồng Bộ trưởng phê duyệt các đề xuất đầu tư sẽ có tác động tiêu cực đến môi trường hoặc chiến lược dài hạn của chính phủ.

Các dự án đầu tư có đủ điều kiện được hưởng các ưu đãi khác nhau như miễn thuế lợi tức, khấu hao đặc biệt và nhập khẩu thiết bị sản xuất và vật liệu xây dựng miễn thuế. Các dự án đầu tư nằm trong khu vực khuyến mại đặc biệt hoặc khu chế xuất được hưởng các ưu đãi như nhau. Các ưu đãi đầu tư theo ngành cụ thể, chẳng hạn như miễn thuế lợi tức ba năm, có thể có sẵn trong các ngành nông nghiệp và công nghiệp. Các nguyên liệu nông nghiệp được sử dụng làm nguyên liệu đầu vào trong các ngành công nghiệp xuất khẩu có thể được miễn thuế giá trị gia tăng. Bạn có thể tìm thêm thông tin về các tiêu chí và khu vực đầu tư được hưởng ưu đãi tại Hội đồng Phát triển Campuchia.

Các hoạt động đầu tư bị loại trừ khỏi ưu đãi được nêu chi tiết trong Nghị định số tháng 9 năm 2005 về việc thực hiện sửa đổi Luật Đầu tư. Chúng bao gồm các lĩnh vực sau: cửa hàng bán lẻ, bán buôn và miễn thuế; các cơ sở giải trí (bao gồm nhà hàng, quán bar, câu lạc bộ đêm, tiệm massage và sòng bạc); nhà cung cấp dịch vụ du lịch; tiền tệ và dịch vụ tài chính; báo chí và các hoạt động liên quan đến truyền thông; những dịch vụ chuyên nghiệp; sản xuất và chế biến thuốc lá và sản phẩm gỗ. Các ưu đãi cũng có thể không được áp dụng cho các khoản đầu tư vào sản xuất một số sản phẩm nhất định nếu khoản đầu tư ít hơn 500.000 USD. Điều này bao gồm thực phẩm và đồ uống; hàng dệt may, giày dép; và các sản phẩm bằng nhựa, cao su và giấy. Nhà đầu tư không phải đặt cọc đảm bảo khoản đầu tư của mình ngoại trừ trường hợp có hợp đồng nhượng quyền hoặc dự án phát triển bất động sản.

➤ Các hạn chế về việc quản lý nước ngoài

Có rất ít hạn chế về kiểm soát và sở hữu nước ngoài tại Campuchia. Các nhà đầu tư nước ngoài có thể sở hữu 100% các dự án đầu tư của họ ngoại trừ các lĩnh vực nêu trên. Theo

Luật sửa đổi đầu tư năm 2003 của Campuchia và các nghị định liên quan, không có giới hạn dựa trên quốc tịch hoặc phân biệt đối xử với nhà đầu tư nước ngoài trừ việc đầu tư vào bất động sản hoặc doanh nghiệp nhà nước. Cả Luật Đầu tư và Luật sửa đổi về đầu tư mà phần lớn quyền lợi về đất đai, tuy nhiên, phải được tổ chức bởi một hoặc nhiều công dân Campuchia. Căn cứ Luật Doanh nghiệp công, chính phủ Campuchia phải trực tiếp hoặc gián tiếp nắm giữ hơn 51% vốn hoặc quyền bỏ phiếu trong các doanh nghiệp nhà nước. Thanh Campuchia đã định kỳ hành động để hạn chế hoặc cản trở công việc của luật sư nước ngoài hoặc các công ty luật nước ngoài.

➤ Xu hướng đầu tư

Theo số liệu của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), tổng đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Campuchia theo báo cáo của các nền kinh tế đối tác đạt 3 tỷ USD trong năm 2015, Hàn Quốc chiếm tỷ trọng lớn nhất, chiếm 43% tổng vốn đầu tư. Bốn quốc gia đầu tư trực tiếp nước ngoài hàng đầu khác tại Campuchia là Malaysia, Thái Lan, Pháp và Mauritius. Số lượng đầu tư của Campuchia ra nước ngoài vẫn còn khá nhỏ so với đầu tư trực tiếp nước ngoài trong nước. Trong năm 2015, đầu tư trực tiếp nước ngoài ra ngoài đạt 283 triệu USD (tăng 21% so với năm 2014). Singapore vẫn là điểm đến đầu tư ra nước ngoài hàng đầu của Campuchia, với 52% tổng số đầu tư ra nước ngoài vào năm 2015. Trung Quốc và Hàn Quốc xếp hạng các quốc gia đứng hàng thứ hai và thứ ba mà Campuchia đầu tư vào năm 2015. Dữ liệu năm 2016 của IMF chưa có.

Chính sách ngoại hối và chuyển nhượng

➤ Ngoại hối

Mặc dù Campuchia có tiền riêng của mình, riel (được ký hiệu là KHR), đô la Mỹ đang lưu hành rộng rãi ở Campuchia và vẫn là tiền tệ chính cho hầu hết các giao dịch lớn. Không có hạn chế về việc chuyển đổi vốn cho nhà đầu tư. Luật ngoại giao năm 1997 của

Campuchia tuyên bố rằng sẽ không có hạn chế về hoạt động ngoại hối thông qua các ngân hàng được phép. Tuy nhiên, các ngân hàng được ủy quyền được yêu cầu báo cáo số tiền chuyển khoản bằng hoặc vượt quá \$ 100,000 đô la Mỹ cho Ngân hàng Quốc gia Campuchia một cách thường xuyên.

Các khoản cho vay và vay, bao gồm cả tín dụng thương mại, được tự do ký kết giữa người cư trú và người không cư trú, với điều kiện giải ngân và trả nợ được thực hiện thông qua trung gian được ủy quyền. Không có hạn chế về việc thiết lập tài khoản ngoại tệ tại Campuchia cho người dân.

Campuchia có nền kinh tế chủ yếu là đô la hóa. Tỷ giá hối đoái giữa đồng riel của Khmer và đô la Mỹ được điều chỉnh bởi một phao được quản lý và ổn định ở mức khoảng một đô la Mỹ đến KHR 4.000. Biến động hàng ngày của tỷ giá hối đoái thấp, thường dưới ba phần trăm. Luật ngoại hối cho phép Ngân hàng Quốc gia thực hiện các biện pháp kiểm soát ngoại hối trong trường hợp xảy ra khủng hoảng ngoại hối. Trong trường hợp khủng hoảng như vậy, Ngân hàng Quốc gia có thể áp đặt một số hạn chế tạm thời trong khoảng thời gian tối đa là ba tháng đối với hoạt động hoặc vị trí ngoại hối của các trung gian được ủy quyền hoặc trên bất kỳ khoản vay nào bằng nội tệ mở rộng cho người không cư trú. Đại sứ quán không nhận thức được bất kỳ trường hợp nào trong đó các nhà đầu tư đã gặp phải những trở ngại trong việc chuyển đổi nội tệ sang ngoại tệ hoặc gửi vốn ra khỏi nước.

➤ Chính sách chuyển tiền về nước

Điều 11 của Luật sửa đổi Luật Đầu tư năm 2003 quy định rằng các dự án đầu tư đủ điều kiện có thể tự do chuyển ngoại tệ ra nước ngoài mua qua các ngân hàng được phép để thực hiện các nghĩa vụ tài chính phát sinh liên quan đến đầu tư. Các nghĩa vụ tài chính bao gồm:

- Thanh toán tiền nhập khẩu và trả nợ gốc và lãi cho các khoản vay quốc tế;

- Thanh toán tiền bản quyền và phí quản lý;
- Chuyên lợi nhuận; và
- Thu hồi vốn đầu tư trong trường hợp giải thể.

➤ **Quỹ tài sản chủ quyền**

Campuchia không có một quỹ tài sản chủ quyền. Chính phủ Campuchia đang hoàn thiện pháp luật sẽ điều chỉnh việc thành lập một thị trường trái phiếu doanh nghiệp và có kế hoạch tìm một công ty tư nhân phù hợp để thử nghiệm đợt phát hành đầu tiên. Chính phủ dự kiến luật sẽ được ban hành vào cuối năm 2017.

➤ **Kiểm soát ngoại hối**

Theo Luật Ngoại hối năm 1997, không có hạn chế về hoạt động ngoại hối, bao gồm cả việc mua bán ngoại hối và chuyển nhượng tất cả các loại hình định cư quốc tế. Tuy nhiên, chính phủ can thiệp, để thúc đẩy ổn định kinh tế vĩ mô bằng cách quản lý tỷ giá hối đoái, được chốt chặt chẽ với đồng đô la Mỹ. Tỷ giá hối đoái hiện tại tháng 5 năm 2016 là 4.063 riel đối với đồng đô la Mỹ, nhưng việc sử dụng tiền tệ của Mỹ chiếm ưu thế trong các giao dịch lớn. Luật quy định rằng chỉ những người trung gian được ủy quyền mới có thể thực hiện các giao dịch này. Trong thực tế, nhiều người trao đổi tiền chưa đăng ký thực hiện các dịch vụ trao đổi tiền tệ. Trung gian tài chính được ủy quyền là các ngân hàng được thành lập hợp pháp, được yêu cầu phải báo cáo cho Ngân hàng Quốc gia Campuchia về các loại hình chuyển tiền và dòng chảy hoặc dòng vốn. Tại Phnom Penh có 75 người đổi tiền được cấp phép và 47 người đổi tiền được ủy quyền. Tại các tỉnh, có hai người đổi tiền được cấp phép và 1.886 được ủy quyền.

Các nhà đầu tư không cần phải báo cáo về các giao dịch của các quỹ. Gánh nặng chỉ dựa vào ngân hàng là trung gian được ủy quyền. Điều 13 (1) của Luật Ngoại hối yêu cầu việc

nhập khẩu hoặc xuất khẩu bất kỳ phương tiện thanh toán nào bằng hoặc vượt quá 10.000 đô la hoặc một số tiền tương đương được báo cáo cho cơ quan Hải quan tại điểm qua biên giới có liên quan và cơ quan Hải quan cần truyền tải thông tin này thông tin hàng tháng cho Ngân hàng Quốc gia. Trong khi chuyển đổi ngoại hối hiện không bị hạn chế, luật pháp cho phép Ngân hàng Quốc gia thực hiện các biện pháp kiểm soát ngoại hối trong trường hợp xảy ra khủng hoảng ngoại hối. Tuy nhiên, luật không nêu rõ điều gì sẽ tạo thành một cuộc khủng hoảng. Hiện tại không có hạn chế về việc hồi hương lợi nhuận hoặc vốn có nguồn gốc từ đầu tư hoặc ở Campuchia hoặc trên hầu hết chuyển tiền ở nước ngoài.

Sung công và bồi thường

Quyền sử dụng đất là một vấn đề gây tranh cãi ở Campuchia, phức tạp vì hầu hết các chủ tài sản không có tài liệu pháp lý về quyền sở hữu của họ do chính sách chính thức và biến động xã hội trong thời Khmer Đỏ vào những năm 1970. Nhiều trường hợp đã được báo cáo về các cá nhân hoặc nhóm có ảnh hưởng có được quyền sở hữu đất đai hoặc nhượng bộ thông qua các kết nối chính trị và / hoặc tài chính, và sau đó sử dụng vũ lực để thay thế các cộng đồng để dọn đường cho các doanh nghiệp thương mại.

Cuối năm 2009, Quốc hội đã thông qua Luật Khước chế, trong đó đưa ra các hướng dẫn rộng rãi về các thủ tục lấy đất vì mục đích lợi ích công cộng. Nó xác định các hoạt động lợi ích công cộng bao gồm xây dựng, cải tạo, bảo quản, hoặc mở rộng các dự án cơ sở hạ tầng và xây dựng các tòa nhà cho quốc phòng và an ninh dân sự. Các điều khoản này bao gồm xây dựng các công trình qua biên giới, các phương tiện nghiên cứu và khai thác tài nguyên thiên nhiên và các mạng lưới đường ống dẫn dầu và khí đốt. Tài sản cũng có thể bị chiếm đoạt vì thiên tai và trường hợp khẩn cấp, theo quyết định của chính phủ. Các thủ tục pháp lý liên quan đến bồi thường và kháng nghị dự kiến sẽ được thành lập trong một nghị định sắp tới, đang được thảo luận nội bộ trong nhóm kỹ thuật của Bộ Kinh tế và Tài chính.

Giải quyết tranh chấp

Campuchia là thành viên của Công ước về giải quyết tranh chấp đầu tư giữa các quốc gia và công dân của các quốc gia khác (Công ước ICSID - còn được gọi là Công ước Washington) từ năm 2005. Campuchia cũng là người ký kết Công ước New York về công nhận và thực thi của Giải thưởng Trọng tài nước ngoài năm 1958 (Công ước New York) từ năm 1960. Năm 2001, Campuchia đã thông qua Luật Hiệp định và thực hiện Công ước quốc gia về công nhận và thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài.

➤ Giải quyết Tranh chấp Nhà đầu tư-Nhà nước

Trọng tài quốc tế có sẵn cho các tranh chấp thương mại của Campuchia. Vào tháng 3 năm 2014, Tòa án tối cao Campuchia đã ban hành quyết định của Tòa án phúc thẩm Campuchia, đã phán quyết ủng hộ việc công nhận và thi hành phán quyết trọng tài do Hội đồng trọng tài thương mại Hàn Quốc (KCAB) của Seoul, Hàn Quốc ban hành. Campuchia đã trở thành thành viên của Trung tâm Quốc tế về Giải quyết Tranh chấp Đầu tư của Ngân hàng Thế giới vào tháng 1 năm 2005. Năm 2009, Trung tâm Quốc tế đã chấp thuận yêu cầu trọng tài của nhà đầu tư Mỹ đối với chính phủ Campuchia. của Campuchia.

➤ Trọng tài thương mại quốc tế và Tòa án nước ngoài

Các tranh chấp thương mại cũng có thể được giải quyết thông qua Trung tâm Trọng tài Thương mại Quốc gia (NCAC), cơ chế giải quyết tranh chấp thay thế đầu tiên của Campuchia, được chính thức ra mắt vào tháng 3 năm 2013.

Quy định phá sản

Luật phá sản năm 2007 của Campuchia nhằm cung cấp sự hài lòng tập thể, trật tự và công bằng cho các yêu cầu của chủ nợ từ các tài sản của người nợ và, khi thích hợp, việc phục hồi hoạt động kinh doanh của con nợ. Luật phá sản áp dụng cho tài sản của tất cả các

doanh nhân và pháp nhân tại Campuchia. Báo cáo kinh doanh năm 2017 của Ngân hàng Thế giới xếp hạng 72 trong số 190 của Campuchia về mặt “dễ giải quyết khả năng thanh toán.

Các yêu cầu về thành quả

Theo luật pháp Campuchia, hầu hết các khoản đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đều phải chịu các loại thuế sau: thuế lợi tức doanh nghiệp (20%), thuế đối với tiền lương cá nhân (0 đến 20%), thuế chuyển lợi nhuận về nước (từ 4 đến 15%), thuế giá trị gia tăng (từ 0 đến 10%), và thuế nhập khẩu (0 đến 35%).

Luật Đầu tư cho phép các nhà đầu tư thuê người nước ngoài làm việc như các nhà quản lý, kỹ thuật viên, công nhân lành nghề hoặc nếu trình độ hoặc chuyên môn không có sẵn tại Campuchia.

Quyền sở hữu tư nhân

Thế chấp tồn tại và các ngân hàng Campuchia thường yêu cầu giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản để thế chấp trước khi phê duyệt các khoản vay. Hệ thống ghi âm thế chấp, được xử lý bởi các ngân hàng tư nhân, thường được coi là đáng tin cậy.

Luật Đất đai 2001 cung cấp một khuôn khổ cho bảo mật bất động sản và một hệ thống để ghi lại các quyền sở hữu và quyền sử dụng đất. Các danh hiệu đất đai được ban hành trước khi kết thúc chế độ Khmer Đỏ năm 1979 không được công nhận do sự xáo trộn nghiêm trọng xảy ra trong thời kỳ Khmer Đỏ. Chính phủ đang nỗ lực đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhưng trong thực tế hệ thống chuẩn bị là công kênh, tốn kém và chịu sự tham nhũng. Phần lớn các chủ sở hữu tài sản thiếu tài liệu chứng minh quyền sở hữu. Ngay cả khi hồ sơ tiêu đề tồn tại, việc công nhận quyền sở hữu hợp pháp đối với đất đai không được thống nhất, và có báo cáo về các vụ kiện tòa án trong đó thẩm phán đã tìm thêm bằng chứng về quyền sở hữu. Mặc dù người nước ngoài bị cấm sở hữu đất đai,

luật năm 2001 cho phép người nước ngoài thuê dài hạn hoặc ngắn hạn. Campuchia cũng cho phép sở hữu nước ngoài trong các tòa nhà nhiều tầng từ tầng hai trở lên. Campuchia được xếp hạng 120 trong số 190 nền kinh tế để dễ dàng đăng ký tài sản trong Báo cáo kinh doanh thế giới năm 2017 của Ngân hàng Thế giới.

Bảo hộ tác quyền

Campuchia đã thông qua luật liên quan đến việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (IPR), bao gồm Luật Bản quyền và Luật về Bằng sáng chế và Thiết kế Công nghiệp. Campuchia là thành viên của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và Công ước Paris về bảo hộ sở hữu công nghiệp và là một bên tham gia Hiệp định khung ASEAN về hợp tác sở hữu trí tuệ. Campuchia cũng đã ký kết các hiệp định song phương về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và hợp tác với Hoa Kỳ, Trung Quốc, Thái Lan, Nhật Bản, Singapore, EU (tức là, Văn phòng Bằng sáng chế châu Âu) và Hàn Quốc.

Campuchia đã ban hành một số đạo luật theo cam kết WTO về sở hữu trí tuệ. Bản quyền được điều chỉnh bởi Luật Bản quyền và Quyền liên quan, được ban hành vào tháng 1 năm 2003. Nhãn hiệu được điều chỉnh bởi Luật liên quan đến nhãn hiệu, tên thương mại và hành vi cạnh tranh không lành mạnh, được ban hành vào năm 2002. Luật sáng chế đã được đưa ra từ đó 2003. Tuy nhiên, một số khoảng trống về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và pháp luật nổi bật bao gồm dự thảo luật bảo vệ bí mật thương mại, luật bảo vệ mạch tích hợp và luật bảo vệ tín hiệu vệ tinh được mã hóa theo yêu cầu của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới. Bộ Công nghiệp và Thủ công mỹ nghệ đang soạn thảo sửa đổi luật về Bằng sáng chế, Chứng nhận Mô hình Tiềm ích và Thiết kế Công nghiệp. Chính phủ dự kiến sẽ thông qua những sửa đổi này vào năm 2017. Campuchia đã trở thành thành viên của Hiệp ước Hợp tác bằng sáng chế (PCT) vào tháng 12/2016 và gia nhập Hiệp định Hague về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp vào tháng 2 năm 2017. Tháng 1 năm 2014, Campuchia ban hành Luật Chỉ dẫn địa lý, công nhận chỉ dẫn địa lý của các sản phẩm trong và ngoài nước. Tuy nhiên, vi phạm IPR phổ biến, đặc biệt liên quan đến phần mềm,

âm nhạc, sách, thuốc lá, rượu và dược phẩm. Vào tháng 3 năm 2015, chính phủ Campuchia đã đệ trình công cụ gia nhập Nghị định thư Madrid về Đăng ký quốc tế nhãn hiệu tại Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới.

Mặc dù Campuchia không phải là trung tâm chính để sản xuất và xuất khẩu đĩa compact, DVD hay các tài liệu có bản quyền khác, các doanh nghiệp địa phương báo cáo Campuchia đang phát triển như một nguồn tài liệu lậu do thực thi yếu kém. Một ủy ban liên Bộ được thành lập để chống vi phạm bản quyền đĩa compact và DVD tại thị trường trong nước vào năm 2013. Khiếu nại vi phạm có thể được đưa ra cho Cảnh sát Kinh tế, Hải quan, Tổng cục Kiểm tra Xuất nhập khẩu và Tổng giám đốc gian lận, hoặc Bộ Thương mại. Tuy nhiên, việc phân chia trách nhiệm giữa mỗi cơ quan không được xác định rõ ràng. Ủy ban chống giả mạo của Campuchia được thành lập vào năm 2014 như một tổ chức bảo trợ cho các bộ và cơ quan làm việc về các biện pháp thực thi chống giả mạo.

Để biết thêm thông tin về nghĩa vụ hiệp ước và các điểm liên hệ tại các văn phòng IP địa phương, vui lòng xem hồ sơ quốc gia của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới.

Đăng ký thương hiệu

Luật thương hiệu Campuchia bảo hộ cho các thương hiệu, nhãn hiệu dịch vụ, nhãn hiệu tập thể và tên thương mại.

Luật định nghĩa các thương hiệu và nhãn hiệu dịch vụ là dấu hiệu nhìn thấy được, có khả năng phân biệt hàng hoá (thương hiệu) hoặc dịch vụ (nhãn hiệu dịch vụ) của một doanh nghiệp. Định nghĩa này không bao gồm các dấu hiệu không nhìn thấy được, chẳng hạn như các nhãn hiệu mùi, âm thanh hoặc vị.

Nhãn hiệu tập thể phải là một dấu hiệu nhìn thấy được, có khả năng phân biệt nguồn gốc hoặc bất kỳ đặc điểm chung khác (kể cả chất lượng) của hàng hóa hoặc dịch vụ của các

doanh nghiệp khác nhau cùng sử dụng nhãn hiệu dưới sự quản lý của chủ sở hữu nhãn hiệu tập thể.

Tên thương mại là tên xác định và phân biệt một doanh nghiệp. Điều 21 của Luật Thương hiệu bảo vệ các tên thương mại chưa được đăng ký trước các "hành vi trái pháp luật". Nên đăng ký tên thương mại như một thương hiệu vì điều này giúp củng cố quyền lợi và đơn giản hóa việc thực thi.

Nhãn hiệu được đăng ký với Cục Sở hữu Trí tuệ (DIPR) thuộc Bộ Thương mại. Đơn và các tài liệu thuyết minh có thể viết bằng tiếng Khmer hoặc tiếng Anh. Người đứng đơn xin nước ngoài phải có một đại lý cư ngụ và hành nghề tại Campuchia làm đại diện. Mẫu đơn xin do DIPR cung cấp miễn phí kèm theo 15 mẫu nhãn hiệu, nếu đại lý đứng ra nộp đơn, phải có giấy ủy quyền có công chứng. Tính chính xác của giấy ủy quyền đặc biệt quan trọng vì DIPR sẽ sử dụng thông tin đó để thảo Giấy Chứng nhận Đăng ký Nhãn hiệu. Khi nộp đơn, phải đóng phí theo số lượng nhãn hiệu đăng ký.

Lần đăng ký đầu tiên có giá trị trong vòng 10 năm kể từ ngày nộp đơn và có thể được gia hạn thêm 10 năm kế tiếp. Đơn xin gia hạn có thể nộp trong vòng 06 tháng trước khi hết hạn, hoặc 06 tháng kể từ ngày hết hạn nhưng phải trả một khoản phí trễ hạn.

Thị trường vốn và đầu tư gián tiếp

Trong một động thái được thiết kế để giải quyết nhu cầu thị trường vốn tại Campuchia, Sở Giao dịch Chứng khoán Campuchia (CSX) đã được đưa ra vào ngày 11 tháng 7 năm 2011. Vào tháng 4 năm 2012, Cơ quan Cấp nước Phnom Penh, một doanh nghiệp nhà nước, là doanh nghiệp đầu tiên trong nước đã đăng ký công ty trên CSX. Vào tháng 6 năm 2014, Grand Twins International (Campuchia) Plc, một nhà máy may mặc từ Đài Loan, trở thành công ty thứ hai niêm yết trên CSX. Cảng tự trị Phnom Penh và Phnom Penh SEZ Plc. đã liệt kê các công ty của họ trong tháng 12 năm 2015 và tháng 5 năm 2016, tương ứng. Hai doanh nghiệp nhà nước khác, Cảng tự trị Sihanoukville và Telecom

Cambodia, và một công ty tư nhân địa phương, Express Food Group Co., Ltd, đang chuẩn bị chào bán công khai lần đầu, nhưng ngày niêm yết vẫn chưa được công bố. Vào tháng 11 năm 2006, Quốc hội đã thông qua luật để cho phép chính phủ phát hành trái phiếu để giải quyết thâm hụt ngân sách của đất nước. Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Campuchia đang hướng tới việc phát hành trái phiếu chính phủ đầu tiên của Campuchia vào năm 2018. Năm 2007, chính phủ cũng thông qua Luật Phát hành và Giao dịch Chứng khoán Phi Chính phủ.

Cạnh tranh từ các doanh nghiệp nhà nước

Các doanh nghiệp nhà nước (SOEs) ở Campuchia bao gồm Electricité du Cambodge, chịu trách nhiệm sản xuất và phân phối điện trên toàn quốc; Cơ quan cấp nước Phnom Penh, chịu trách nhiệm xử lý và cung cấp nước; Ngân hàng Phát triển Nông thôn, nơi cung cấp dịch vụ và tái cấp vốn cho các tổ chức tài chính, ngân hàng, các tổ chức TCVM, các hiệp hội, các cộng đồng phát triển và các DNVVN tham gia vào phát triển nông thôn ở Campuchia; Công ty Thương mại Xanh, nơi quản lý dự trữ gạo của quốc gia Campuchia thông qua việc mua và bán được thực hiện theo giá thị trường; Cảng tự trị Phnom Penh; và Cảng tự trị Sihanoukville. Vào tháng 3 năm 2015, chính phủ Campuchia thông qua Bộ Mỏ và Năng lượng thông báo rằng họ đang khai thác khả năng thành lập một công ty dầu mỏ quốc gia đầu tư vào lĩnh vực dầu khí, tuy nhiên không có các bước hữu hình nào được công bố.

Mỗi DNNN chịu sự giám sát của một bộ ngành hoặc tổ chức chính phủ và được giám sát bởi một ban giám đốc được rút ra từ các quan chức cấp cao của chính phủ. Các doanh nghiệp tư nhân thường được phép cạnh tranh với các doanh nghiệp nhà nước theo các điều khoản và điều kiện bình đẳng. Các thực thể này cũng phải chịu thuế và chính sách giảm thuế giá trị gia tăng như doanh nghiệp tư nhân. DNNN được thực hiện theo luật mua sắm công, được ban hành vào tháng 1 năm 2012 và các báo cáo tài chính của họ được kiểm toán bởi bộ ngành phù hợp, Bộ Kinh tế và Tài chính và Cơ quan Kiểm toán

Quốc gia.

Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp

Chính phủ không có chính sách để thúc đẩy hoạt động kinh doanh có trách nhiệm (RBC) hoặc trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR). Tuy nhiên, có sự gia tăng nhận thức về RBC giữa các công ty lớn và đa quốc gia trong nước. Trong năm 2015, một nhóm các đại diện khu vực tư nhân và tổ chức phi chính phủ đã thành lập một Nhóm công tác CSR quốc gia để thúc giục chính phủ áp dụng khung CSR quốc gia. Được khởi xướng bởi Diễn đàn NGO tại Campuchia và Oxfam, nhóm họp hàng quý để thảo luận về thực hành CSR và tìm kiếm giải pháp cho các vấn đề gây ra bởi đầu tư của nhà nước và tư nhân. Một số nhượng bộ về đất đai kinh tế ở Campuchia đã dẫn đến các vụ kiện về quyền sử dụng đất cao. Chính phủ Campuchia đã nhận ra vấn đề này, nhưng nói chung, đã không giải quyết một cách hiệu quả và công bằng các yêu sách về quyền sử dụng đất. Chính phủ Campuchia không có điểm liên lạc quốc gia cho các hướng dẫn của các tổ chức Hợp tác Kinh tế và Phát triển Kinh tế (OECD) và không tham gia Sáng kiến Minh bạch Công nghiệp Khai thác.

Các hiệp định đầu tư song phương

Các hiệp định đầu tư song phương (BIT) cung cấp đối xử quốc gia đối ứng cho các nhà đầu tư, trừ các lợi ích thu được từ tư cách thành viên trong các công đoàn hải quan trong tương lai hoặc các khu vực thương mại tự do và các thỏa thuận liên quan đến thuế. Các thỏa thuận này ngăn cản việc tước đoạt, ngoại trừ những khoản không phân biệt đối xử, được thực hiện cho mục đích hợp pháp hoặc công cộng, và kèm theo bồi thường nhanh chóng, đầy đủ và hiệu quả theo giá trị thị trường hợp lý của tài sản trước khi tước đoạt. Các thỏa thuận cũng đảm bảo bồi thường các khoản đầu tư và cung cấp các giải quyết tranh chấp đầu tư thông qua trọng tài. Campuchia đã ký BIT với Áo, Belarus, Bangladesh, Trung Quốc, Croatia, Cuba, Cộng hòa Séc, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân

Triều Tiên, Pháp, Đức, Hungary, Indonesia (sau này chấm dứt), Nhật Bản, Kuwait, Lào, Malaysia, Hà Lan, Pakistan, Philippines, Hàn Quốc, Nga, Singapore, Thụy Sĩ, Thái Lan, Việt Nam và Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ. Các thỏa thuận trong tương lai được lên kế hoạch với Algeria, Liên minh kinh tế Bỉ-Luxembourg, Bulgaria, Ai Cập, Hungary, Israel, Iran, Libya, Macedonia, Malta, Qatar, Thổ Nhĩ Kỳ, Vương quốc Anh và Ukraina.

Campuchia cũng đã ký một số Hiệp định thương mại tự do khu vực bao gồm Hiệp định thương mại tự do ASEAN Australia, Hiệp định thương mại tự do ASEAN, Hiệp định thương mại tự do ASEAN và Hiệp định toàn diện đầu tư ASEAN. Campuchia cũng đang đàm phán Hiệp định Khuyến khích và Bảo vệ Đầu tư ASEAN - Hồng Kông; Thỏa thuận hợp tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP); và Hiệp định đầu tư ASEAN-Hàn Quốc theo Hiệp định khung.

Vào tháng 7 năm 2006, Campuchia đã ký Hiệp định Khung Thương mại và Đầu tư (TIFA) với Hoa Kỳ để thúc đẩy thương mại và đầu tư lớn hơn ở cả hai nước và cung cấp một diễn đàn để giải quyết các vấn đề thương mại và đầu tư song phương. Vào tháng 2 năm 2016, cuộc họp TIFA lần thứ ba được tổ chức tại Phnom Penh. Tuy nhiên, vào tháng 8 năm 2012, Campuchia không có BIT hiện có với Hoa Kỳ, hai nước đã đồng ý bắt đầu các cuộc thảo luận thăm dò về hiệp định đầu tư song phương tiềm năng (BIT). Các cuộc thảo luận thăm dò bổ sung về BIT được tổ chức vào tháng 2 năm 2016.

Chính sách Lao động

Nền kinh tế của Campuchia chủ yếu tập trung vào bốn lĩnh vực: nông nghiệp, sản xuất hàng may mặc, du lịch và xây dựng. Ngành nông nghiệp chiếm khoảng 65 đến 70% lực lượng lao động. Khoảng 700.000 người, phần lớn trong số họ là phụ nữ, được tuyển dụng trong ngành may mặc và giày dép; 500.000 được sử dụng trong lĩnh vực du lịch; và 50.000 người nữa đang xây dựng. Theo cuộc điều tra dân số liên bang năm 2013 của Campuchia, cuộc khảo sát mới nhất có sẵn, tỷ lệ tăng dân số hàng năm của đất nước là

1,46 phần trăm từ năm 2008 đến năm 2013. Khoảng 55 phần trăm dân số dưới 25 tuổi. khoảng 300.000 người tìm việc mới vào thị trường lao động mỗi năm.

Do sự gián đoạn nghiêm trọng đối với hệ thống giáo dục Campuchia và mất người Campuchia có tay nghề trong giai đoạn 1975-1979 Khmer Đỏ, cùng với việc không khôi phục lại hiệu quả hệ thống giáo dục trong 36 năm qua, công nhân có trình độ học vấn cao hơn hoặc kỹ năng chuyên môn rất ít Nhu cầu cao. Cuộc khảo sát kinh tế xã hội của Campuchia được tiến hành trong năm 2014 (báo cáo mới nhất có sẵn) cho thấy khoảng 36% lực lượng lao động đã hoàn thành giáo dục tiểu học. Chỉ có 7 phần trăm lực lượng lao động đã hoàn thành giáo dục trung học. Báo cáo cạnh tranh toàn cầu 2015-2016 của Diễn đàn Kinh tế Thế giới đã xác định lực lượng lao động được đào tạo không đầy đủ là một trong những vấn đề nghiêm trọng nhất đối với hoạt động kinh doanh ở Campuchia. Hầu hết các vị trí quản lý trung gian trong lĩnh vực may mặc chính thức đều được các công dân nước ngoài lấp đầy.

Luật Công đoàn năm 2016 của Campuchia (TUL) xây dựng các rào cản đối với quyền của hiệp hội và quyền tự do tổ chức và thương lượng. ILO đã tuyên bố công khai rằng luật pháp có thể cản trở các nghĩa vụ của Campuchia đối với các công ước lao động quốc tế 87 và 98, trong khi thừa nhận rằng tác động đầy đủ của luật sẽ phụ thuộc vào việc thực thi pháp luật. TUL áp đặt các giới hạn mới về quyền đình công, tạo điều kiện cho sự can thiệp của chính phủ trong các vấn đề công đoàn nội bộ và loại trừ các loại công nhân nhất định tham gia công đoàn, chuyển họ thành “tổ chức”, một trạng thái được quy định bởi luật riêng. Trong khi các công đoàn có thể liên kết một cách tự do, luật pháp không rõ ràng giải quyết quyền liên kết quốc tế của họ. Chính phủ Campuchia không cấm thuê người nước ngoài. Theo Bộ Lao động và Đào tạo nghề (MOLVT), số lao động nước ngoài không được vượt quá 10% tổng số lao động Campuchia. Tuy nhiên, các công ty có thể xin phép tăng tỷ lệ lao động nước ngoài

Tranh chấp lao động chưa được giải quyết được dàn xếp trước khi đưa ra công đoàn, sau

đó chúng được đưa đến MOLVT để hòa giải. Nếu hòa giải thất bại, thì các trường hợp có thể được đưa đến Hội đồng Trọng tài, một cơ quan nhà nước độc lập giải thích các quy định lao động trong các tranh chấp tập thể, chẳng hạn như khi nhiều nhân viên bị sa thải. Các bên có thể chọn xem xét các quyết định của hội đồng có ràng buộc hay không. Nếu không bên nào phản đối phán quyết trọng tài trong vòng tám ngày kể từ ngày cấp, nó sẽ tự động trở thành ràng buộc. Tranh chấp cá nhân có thể được đưa ra trước tòa án, mặc dù hệ thống tư pháp không công bằng và minh bạch. TUL 2016 kêu gọi thực hiện pháp luật về việc thành lập một tòa án lao động. Mặc dù pháp luật về các tòa án vẫn chưa được trình bày cho quốc hội, một dự thảo luật phổ biến rộng rãi hứa hẹn giảm triệt để ảnh hưởng của Hội đồng Trọng tài, với nhiều quyền hạn của mình để giải thích luật lao động được tái hấp thu vào MOLVT.

TUL yêu cầu các công đoàn phải nộp nhiều thủ tục giấy tờ để đạt được sự công nhận pháp lý, bao gồm: 1) đơn xin đăng ký, 2) bản sao các đạo luật công đoàn dựa trên nội dung đã được Bộ Lao động và Dạy nghề (MOLVT) phê duyệt; 3) bản sao các quy định hành chính dựa trên các nội dung đã được Bộ KH & ĐT phê duyệt; 4) tên của tất cả các nhà lãnh đạo và người chịu trách nhiệm quản lý với địa chỉ cư trú cụ thể của họ; 5) thư tự khai về hồ sơ tội phạm của tất cả các nhà lãnh đạo và người chịu trách nhiệm quản lý; 6) tiểu sử của các nhà lãnh đạo và những người chịu trách nhiệm quản lý; 7) phút của cuộc bầu cử để hình thành một liên minh; 8) danh sách cử tri cho sự thành lập công đoàn; 9) thư cam kết cung cấp chi tiết tài khoản ngân hàng; 10) giấy phép cư trú và địa chỉ thường trú do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với thành viên nước ngoài); và 11) những bức ảnh gần đây của các nhà lãnh đạo và những người chịu trách nhiệm quản lý.

Các quy định về thương lượng tập thể đòi hỏi một công đoàn đơn lẻ trong một doanh nghiệp chứng minh “hầu hết tình trạng đại diện” (MRS), nghĩa là công đoàn đại diện cho số lượng công nhân lớn nhất trong đơn vị thương lượng và ít nhất 30% tổng số lao động trong doanh nghiệp. Khi công đoàn đã có được MRS, nó có độc quyền thương lượng tập thể trong doanh nghiệp đó, và để nộp đơn khiếu nại tập thể thay mặt cho nhân viên.

Công chức, bao gồm giáo viên, thẩm phán và nhân viên quân sự, cũng như công nhân gia đình, không có quyền thành lập hoặc tham gia công đoàn. Giáo viên và công chức khác thường xuyên tìm kiếm quyền tổ chức. Nhân viên trong ngành hàng không và vận tải biển được tự do thành lập công đoàn nhưng không được hưởng quyền lợi an sinh xã hội và trợ cấp hưu trí và được miễn những hạn chế về giờ làm việc theo quy định của pháp luật lao động. Luật quy định rằng công nhân chỉ có thể tấn công sau khi đã đáp ứng một số yêu cầu, bao gồm cả các phương pháp giải quyết tranh chấp khác (như đàm phán, hòa giải, hoặc trọng tài), phiếu bầu bí mật của thành viên công đoàn và bảy ngày trước thông báo cho chủ nhân và MOLVT. Không có luật cấm các cuộc đình công của công chức, người lao động trong các khu vực công, hoặc người lao động trong các dịch vụ thiết yếu. Các biện pháp bảo vệ pháp lý được áp dụng để bảo vệ tiền đạo khỏi sự trả thù, mặc dù các luật này đã bị hạn chế sử dụng đối với những người bị chấm dứt bất hợp pháp.

Mã lao động cấm lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc, thiết lập 15 là tuổi tối thiểu cho phép đối với công việc được trả tiền và đặt 18 tuổi là độ tuổi tối thiểu cho bất kỳ ai tham gia công việc nguy hiểm, không lành mạnh hoặc không an toàn. Quy chế cũng đảm bảo một ngày làm việc tám giờ và tuần làm việc 48 giờ, và cung cấp cho thời gian rỗi trả tiền làm thêm giờ hoặc làm việc vào ngày nghỉ của một nhân viên. Để tăng sức cạnh tranh của các nhà sản xuất hàng may mặc, mã lao động đã được sửa đổi trong năm 2007 để thiết lập mức lương ban đêm là 130% tiền lương ban ngày.

Campuchia duy trì mức lương tối thiểu cho người lao động trong ngành may mặc và giày dép. Mức lương tối thiểu cho công nhân may mặc được Ủy ban tư vấn lao động (LAC) thiết lập là 153 USD / tháng vào năm 2016, một nhóm ba bên gồm đại diện của chính phủ, lao động và nhà sản xuất. LAC họp hàng năm để thiết lập mức lương cho năm tới. Từ năm 2010, mức lương cho người lao động trong ngành đã tăng từ 61 USD lên 153 USD. Về lý thuyết, LAC theo một công thức, tính toán nhiều yếu tố để thiết lập mức lương phù hợp cho người lao động trong ngành. Tuy nhiên, trong thực tế, việc xác định tỷ lệ cuối cùng dường như có một yếu tố tùy ý. Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định bỏ

sung 5 USD vào hai lần tăng đề nghị cuối cùng. MOLVT hiện đang lưu hành một dự thảo luật về mức lương tối thiểu mà phần lớn sẽ hệ thống hóa hệ thống hiện tại. Dự thảo hiện tại cũng đề xuất trừng phạt bất kỳ nghiên cứu độc lập nào về tiền lương, bất kỳ khiếu nại nào đối với quy trình xác định mức lương tối thiểu và mọi khiếu nại về mức lương tối thiểu.

Luật lao động quy định rằng một công nhân có quyền bồi thường nếu bị sa thải vì lý do sức khỏe hoặc nếu hợp đồng bị chấm dứt bởi người sử dụng lao động một mình, ngoại trừ trong trường hợp một hành vi phạm tội nghiêm trọng của người lao động. Việc thực thi nhiều khía cạnh của mã lao động là không tốt và nhiều tranh chấp lao động liên quan đến công nhân chỉ đơn giản là đòi hỏi các điều kiện mà họ được hưởng một cách hợp pháp. Vấn đề này đã gia tăng đáng lo ngại trong thời gian báo cáo, vì khoảng 2.400 công nhân thất bại trong việc nhận tiền lương sau năm nhà máy đóng cửa trong ba tháng đầu năm 2017.

Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) và những người khác đã phối hợp chặt chẽ với Campuchia để cải thiện việc thực thi luật lao động và quyền của người lao động nói chung. Hiệp định dệt song phương Hoa Kỳ-Campuchia năm 1999 liên kết Cam kết của Campuchia với các tiêu chuẩn lao động cốt lõi được quốc tế công nhận với hạn ngạch dệt may mà Hoa Kỳ cấp cho Campuchia. Chính phủ Hoa Kỳ cam kết tăng quy mô hạn ngạch xuất khẩu dệt của Campuchia nếu Campuchia thể hiện những cải thiện về tiêu chuẩn lao động. Đây là hiệp định thương mại song phương đầu tiên liên kết tích cực tiếp cận thị trường với tiến độ phù hợp với nghĩa vụ lao động. ILO, làm việc với chính phủ để theo dõi sự tuân thủ các tiêu chuẩn lao động quốc tế trong ngành may mặc, đã thành công trong việc cải thiện sự tuân thủ các tiêu chuẩn nơi làm việc, hầu như loại bỏ những hành vi lạm dụng lao động tồi tệ nhất, chẳng hạn như lao động cưỡng bức và lao động trẻ em. Trong khi chế độ hạn ngạch kết thúc vào ngày 1 tháng 1 năm 2005, sau khi Campuchia gia nhập WTO, chương trình Better Factories Cambodia của ILO tiếp tục theo dõi và báo cáo về điều kiện làm việc trong các nhà máy may mặc. Tất cả các nhà máy may xuất

khẩu ở Campuchia phải đồng ý theo dõi chương trình để nhận giấy phép xuất khẩu. Theo dõi các báo cáo tóm tắt các vấn đề tuân thủ, xu hướng theo dõi và phân tích tiến trình trong ngành công nghiệp may mặc và giày dép của Campuchia đã có sẵn trực tuyến kể từ tháng 3 năm 2014.

Các khu ngoại thương/cảng tự do

Để tạo thuận lợi cho sự phát triển của đất nước, chính phủ Campuchia đã thể hiện sự quan tâm lớn đến việc tăng xuất khẩu thông qua các khu kinh tế đặc biệt được xác định theo địa lý (SEZ). Vào tháng 12 năm 2005, chính phủ đã thông qua Nghị định thư đặc biệt về các Khu kinh tế để tăng tốc độ tạo ra các khu vực bằng cách nêu chi tiết các thủ tục, điều kiện và ưu đãi cho các nhà đầu tư. Chính phủ cũng đang soạn thảo luật về các khu kinh tế đặc biệt, hiện đang được xem xét kỹ thuật trong CDC. Hiện tại có 15 khu SEZ đặc biệt, nằm ở Phnom Penh, Koh Kong, Kandal, Kampot, Sihanoukville và gần biên giới Thái Lan và Việt Nam. Các lĩnh vực đầu tư chính trong các lĩnh vực này bao gồm hàng may mặc, giày dép, xe đạp, chế biến thực phẩm, phụ tùng ô tô, lắp ráp xe máy và sản xuất thiết bị điện.

Những điểm mạnh của Campuchia và những lý do nên đầu tư vào Campuchia

Khi một nhà đầu tư đến với Campuchia, họ quan tâm đến các vấn đề sau:

- Sự ổn định chính trị, hiện nay Campuchia đã ổn định được chính trị.
- Sự ổn định kinh tế vĩ mô, Campuchia cũng đã có được điều này mặc dù bị ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế vừa qua. Tuy nhiên, khủng hoảng kinh tế ảnh hưởng đến tất cả các quốc gia chứ không riêng chỉ Campuchia. Ngoại trừ điều này, nền kinh tế Campuchia đang trong tình trạng tích cực.
- Hành lang pháp lý vững chắc cho các doanh nghiệp, có nghĩa là các quy định quy tắc

quốc tế cũng đang được thực hiện tại Campuchia.

- Khả năng hội nhập vào thị trường quốc tế. Các nhà đầu tư đến Campuchia để sản xuất sản phẩm xuất khẩu sang thị trường Châu Âu trên nền tảng Campuchia không bị rào cản về quota trên thị trường này. Đối với Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ và các quốc gia lớn khác cũng vậy, toàn bộ đều là miễn thuế và không áp dụng quota. Bên cạnh đó, một vấn đề quan trọng khác là Campuchia có một chính sách thương mại hoàn toàn rộng mở.

Một số hạn chế trong việc đầu tư kinh doanh tại Campuchia và những nỗ lực hiện tại của Chính phủ để khắc phục những hạn chế này

Người ta thường cho rằng Campuchia chỉ là một thị trường nhỏ. Campuchia chỉ có gần 15 triệu dân trong khi đó các nước láng giềng có tới 70-80 triệu dân, các nước phía Nam có tới hơn 200 triệu dân, và ở phía Bắc là hơn 1 tỷ. Khi các nhà đầu tư quan tâm đến khu vực, trong khi Campuchia cố gắng thu hút đầu tư thì họ lại chọn Thái Lan và Việt Nam vì các nước này có thị trường nội địa lớn hơn Campuchia. Vậy thì chúng ta cần phải mang đến cho các nhà đầu tư một cách kinh doanh khác tại Campuchia.

Một khó khăn nữa là cơ sở hạ tầng tại Campuchia vẫn chưa hoàn thiện. Hệ thống dịch vụ còn yếu. Nhiều tuyến đường chưa được trải nhựa, nhất là ở khu vực nông thôn, vùng sâu vùng xa, hệ thống tưới tiêu kém, dịch vụ y tế chưa phát triển,... Tuy nhiên, trong nhiều năm qua, có thể thấy Chính phủ Campuchia đã cố gắng cải thiện cơ sở hạ tầng.

Hệ thống pháp luật còn thiếu; một số đạo luật liên quan đến các hoạt động kinh tế được ban hành nhưng chưa có nghị định hướng dẫn thực hiện.

Tỷ lệ mù chữ cao, thiếu nguồn lao động có tay nghề, trình độ kỹ thuật.

Campuchia còn gặp khó khăn về vấn đề giá điện, nước, viễn thông và vận tải cao so với các nước láng giềng trong khu vực. Tuy nhiên, các công trình thủy điện đã bắt đầu được

triển khai xây dựng. Trong thời gian không đến 10 năm tới, nhiều nhà máy điện ở Pursat, Koh Kong và phía Đông Bắc Campuchia sẽ phát điện. Và vấn đề giá điện sẽ không còn là một khó khăn đối với các nhà đầu tư kinh doanh tại Campuchia.

Sự yếu kém về quản lý, hành chính vẫn còn quan liêu, và tham nhũng là một vấn đề nổi cộm, làm tăng chi phí kinh doanh ở Campuchia.

Campuchia đang có một thế ưu tiên, đó là khả năng xâm nhập thị trường, trong khi đó các nước láng giềng lại không có ưu thế đó. Lào và Myanmar cũng có lợi thế như Campuchia, đó cũng là các nước kém phát triển, nhưng Lào không có cửa ra biển, còn Myanmar thì lại không có quyền xâm nhập thị trường các nước phát triển. Trong khối Asean, chỉ có Campuchia là có lợi thế lớn nhất để phát triển với tư cách là một nước kém phát triển.

Những lĩnh vực đang thu hút đầu tư ở Campuchia

Dệt may, may quần áo thể thao; Nhà hàng khách sạn; Bảo hiểm, dịch vụ ngân hàng, và tư vấn pháp lý; Sản xuất thuốc lá, đồ uống, bia, mỳ ăn liền, sản phẩm y tế; Viễn thông; Vận tải đường biển, đường hàng không (sân bay); Phân phối, tiếp thị dầu khí; Trồng cây cọ, cây cao su...

Những lĩnh vực có tiềm năng đầu tư ở Campuchia

Nông nghiệp: là lĩnh vực được ưu tiên hàng đầu trong chính sách phát triển nhằm đảm bảo an ninh lương thực và thúc đẩy các ngành khác, đặc biệt là cung cấp nguyên liệu thô cho công nghiệp chế biến, tăng xuất khẩu và tạo công ăn việc làm. Trong chiến lược tứ giác, Chính phủ Campuchia đề ra 4 nhiệm vụ chính cho nông nghiệp là phải:

- Tăng năng suất và đa dạng sản phẩm nông nghiệp;
- Rà phá mìn và cải tạo đất;

- Phát triển nghề cá;
- Phát triển ngành lâm nghiệp.

Chủ trương của Chính phủ Campuchia là cho phép các nhà đầu tư được sử dụng đất, bao gồm đất chuyển nhượng, thuê dài hạn và ngắn hạn (có thể gia hạn), phù hợp với quy định của luật đất đai. Những lĩnh vực ưu tiên đầu tư được Chính phủ xác định gồm: thủy lợi, nuôi trồng hải sản, tinh chế dầu cọ, chế biến thực phẩm, trồng và chế biến cao su, chế biến đường, sợi đay.

Du lịch: là lĩnh vực hấp dẫn nhất về đầu tư nước ngoài. Ngoài quần thể du lịch Angkor, tỉnh Siem Reap (xây dựng trong khoảng thời gian từ thế kỷ IX đến thế kỷ XIII, diện tích khoảng 400 km², được coi là công trình kiến trúc tôn giáo lớn nhất ở Đông Nam Á, cách Phnom Penh 321 km, Campuchia còn có những khu du lịch khác như: bãi biển ở Sihanoukville, Kampot; sự hấp dẫn của thành phố Phnom Penh; du lịch trên sông Mê Kông, Biển Hồ (mùa khô diện tích 3.000 km², mùa mưa diện tích 10.000 km²); và du lịch sinh thái ở tỉnh Moldonkiri và Rotanakiri thuộc Đông Bắc Campuchia... Do đó, có thể cơ hội đầu tư trong lĩnh vực này sẽ là tổ chức các tour du lịch sinh thái, văn hoá; xây dựng sân golf, nhà hàng khách sạn.

Hạ tầng cơ sở: Đây cũng là lĩnh vực hứa hẹn mở ra các triển vọng thu hút đầu tư vì hiện tại, cơ sở hạ tầng của Campuchia thiếu thốn và bị hư hỏng nặng do trải qua nhiều thập kỷ chiến tranh và xung đột chính trị. Hiện Campuchia đang có nhu cầu lớn về xây dựng đường xá, cầu cống, cảng, hệ thống tưới tiêu, nhà máy thủy điện, khách sạn, nhà ở; mạng lưới viễn thông cũng cần được nâng cấp để đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.

Trong khuôn khổ Tiểu vùng Mê Kông mở rộng, các dự án khổng lồ về cơ sở hạ tầng trị giá khoảng 2 tỷ USD đã được lãnh đạo 6 nước (Trung Quốc, Lào, Myanmar, Thái Lan, Việt Nam và Campuchia) thông qua. Trong đó, riêng Campuchia đề nghị và kêu gọi đầu tư cho nhiều dự án nhỏ trong gói dự án này như xây dựng đường sắt, đường bộ, cầu, viễn

thông và năng lượng trị giá khoảng 700 triệu USD.

Khai thác mỏ: Để phục vụ cho việc thăm dò, khai thác dầu khí, các vùng đất và biển của Campuchia được chia thành 32 lô. Đến nay mới thăm dò và khai thác các lô ngoài khơi từ lô số 1 đến lô số 4. Ba công ty lớn ký được dự án khai thác 30 năm là Enterprise Oil Exploration Ltd., Premier Oil Petroleum Cambodia Ltd., và Campex.

Ngoài ra, gần đây có công ty Chevron (Mỹ) ký được dự án đưa các thiết bị thăm dò dầu khí vào khu vực Sihanoukville để tiến hành thăm dò ở khu A; công ty PTTEP (Thái Lan) ký dự án thăm dò khu B; công ty Suo Ching Industry (Hàn Quốc) thăm dò ở tỉnh Pusat. Công ty khai thác dầu xa bờ quốc gia Trung Quốc (CNOOC) và công ty Total (Pháp) cũng đang tìm hiểu, muốn thăm dò khai thác dầu ngoài vùng biển của Campuchia. Hiện Chính phủ đang có kế hoạch cấp thêm giấy phép khai thác trên cơ sở các hợp đồng phân chia sản phẩm với các điều khoản ưu đãi cho các dự án khai thác và sản xuất.

Ngoài ra, Campuchia có nguồn tài nguyên phong phú như vàng, đá quý, phốt pho, đá vôi (để làm xi măng và đá xây dựng), bô-xít, đất sét, cát/sỏi, đá granite, đồng, kẽm. Đến nay, mới có 2 công ty Sun Trading Co. Ltd. và Delcom Cambodia ký hợp đồng khai thác vàng. Chính phủ Campuchia cũng mới cấp phép cho công ty khai khoáng Úc BHP Billiton thăm dò khai thác bô-xít ở tỉnh Mondolkiri và Rotanakiri.

Đặc khu kinh tế: Chính phủ chủ trương mở các đặc khu kinh tế nhằm thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Nhiều khu công nghiệp đã và sẽ được xây dựng tại Phnom Penh,

Sihanoukville, Koh Kong, Poipet, Pailin, Svay Rieng, Kandal, Takeo trong đó bao gồm các khu chế xuất và khu thương mại tự do. Hiện tại, Sihanoukville đã dành một diện tích 50 ha cho mục đích này. Các thiết bị cảng sẽ được lắp đặt tại Sihanoukville, cảng khô (kho chứa hàng hoá để kiểm tra hải quan trước khi trả thuế) được xây dựng ở Phnom Penh. Tuy nhiên, một vấn đề ảnh hưởng đến sự phát triển của các khu công nghiệp là không thể bảo đảm vốn vay bằng cách sử dụng bất động sản làm thế chấp. Các cơ quan



tài chính không muốn cho vay nếu dùng bất động sản làm thế chấp vì hệ thống pháp luật liên quan đến đăng ký đất đai và cường chế thế chấp không bảo đảm.

Chương 7: Tài trợ thương mại và dự án

Phương thức thanh toán

Thư tín dụng là phương thức phổ biến nhất được sử dụng để tạo điều kiện thanh toán và được ưu tiên hơn các khoản đảm bảo của ngân hàng, tiền mặt và các tài khoản mở. Các phương thức thanh toán khác như hợp đồng hối đoái, thư tín dụng dự phòng, khoản vay ngoại tệ và thư tín dụng xuất nhập khẩu có thể được thực hiện riêng cho một nhà xuất khẩu hoặc cá nhân xuất khẩu. Các công cụ và phương thức thanh toán do ngân hàng cung cấp khác nhau, từ các bộ sưu tập tài liệu xuất nhập khẩu, tín dụng xuất nhập khẩu tài liệu, mở tài khoản, ký gửi, rút tiền mặt và bảo lãnh. Đối với các giao dịch kinh doanh quy mô lớn, các nhà xuất khẩu và nhập khẩu bắt buộc phải có bảo lãnh của ngân hàng, chẳng hạn như giao hàng, đặt giá thầu, thanh toán, thanh toán trước, thực hiện và đảm bảo tiền giữ chân. Các ngân hàng thương mại tư nhân cung cấp các dịch vụ tài chính thương mại và có các ngân hàng đại lý nước ngoài tại Hoa Kỳ, Châu Âu, Châu Á và các nơi khác. Tuy nhiên, không phải tất cả các ngân hàng thương mại và chuyên ngành của Campuchia đều xử lý tài chính thương mại. Các ngân hàng thương mại ở Campuchia có thể sử dụng một cơ quan xếp hạng tín dụng bên ngoài, chẳng hạn như Standard & Poor's.

Hệ thống ngân hàng

Hệ thống tài chính của Campuchia bị chi phối bởi các tổ chức ngân hàng (ngân hàng thương mại và chuyên ngành), có tài sản chiếm khoảng 90% tổng tài sản trong hệ thống tài chính. Đến cuối năm 2016 (số liệu mới nhất có sẵn), tổng tài sản trong các tổ chức ngân hàng đã đạt 23,76 tỷ USD, tăng 21% so với năm 2015 và tương đương với 118,20% GDP. Ngân hàng ACLEDA và ngân hàng Canadia, cả ngân hàng địa phương, có nhiều tài sản nhất trên thị trường, tương ứng chiếm 19,30% và 13,80% tổng số tài sản quốc gia. Sự trưởng thành ngày càng tăng của khu vực tài chính được chứng minh bằng sự hiệu

biết được cải thiện của công chúng về các dịch vụ tài chính, mở rộng trung gian tài chính và sự đa dạng ngày càng tăng của các sản phẩm và dịch vụ tài chính. Trong năm 2016, số lượng người gửi tiền tăng 13,4% lên 2.993,386 và số lượng khách hàng vay tăng 45,72% lên 746,930. Các khoản cho vay và tiền gửi tăng 20,52% lên 13,83 tỷ USD và 21,82% lên 13,75 tỷ USD, tương ứng.

Tỷ lệ nợ xấu tăng 0.4 điểm phần trăm lên 2.4 phần trăm trong năm 2016.

Tài trợ dự án

Vào tháng 3 năm 2017, Dịch vụ đầu tư của Moody khẳng định xếp hạng nhà phát hành của Campuchia tại B2 với triển vọng ổn định. Trần tiền gửi ngoại tệ dài hạn không thay đổi tại B3. Xếp hạng B2 tổng thể dựa trên thu nhập mạnh mẽ của Campuchia và ổn định kinh tế vĩ mô. Tuy nhiên, có một số mối đe dọa tiềm tàng như rủi ro hệ thống tài chính, khung thể chế yếu, thu nhập thấp và môi trường chính trị bẻ gãy.

Là ngân hàng trung ương, Ngân hàng Quốc gia Campuchia (NBC) quy định hoạt động của các hệ thống ngân hàng tại Campuchia. Ngân hàng và chi nhánh nước ngoài được tự do đăng ký và hoạt động trong nước. Có 37 ngân hàng thương mại, 13 ngân hàng chuyên biệt (được thành lập để tài trợ cho các dự án chìa khóa trao tay cụ thể như phát triển bất động sản), 54 tổ chức tài chính vi mô được cấp phép và bảy tổ chức nhận tiền gửi tài chính vi mô được cấp phép tại Campuchia. Ngân hàng Quốc gia cũng đã cấp giấy phép cho 11 công ty cho thuê tài chính và một Công ty Tín dụng để nâng cao tính minh bạch và quản lý rủi ro tín dụng và khuyến khích cho vay nhiều hơn đối với các khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Chính phủ không sử dụng quy định của thị trường vốn để hạn chế đầu tư nước ngoài. Các ngân hàng đã được tự do thiết lập lãi suất của mình từ năm 1995, và sự cạnh tranh ngày càng tăng giữa các tổ chức địa phương đã dẫn đến việc giảm dần lãi suất từ năm này qua năm khác. Tuy nhiên, vào tháng 3 năm 2017, theo chỉ đạo của Thủ tướng Hun Sen, NBC

đã giới hạn lãi suất cho vay của các tổ chức tài chính vi mô (MFI) ở mức 18 phần trăm / năm. Các tổ chức TCVM không có cơ hội để tham khảo ý kiến về quyết định này và chỉ được đưa ra ba tuần để thực hiện trần lãi suất. Lãi suất cho vay USD từ các ngân hàng thương mại và ngân hàng chuyên biệt trung bình là 12,60 phần trăm trong năm 2016. Một luật liên quan đến các giao dịch bảo đảm, bao gồm một hệ thống đăng ký quyền lợi bảo đảm, được ban hành vào tháng 5 năm 2007.

Trong năm 2008, NBC đã tăng các yêu cầu dự trữ vốn tối thiểu cho các ngân hàng từ 13 triệu USD lên 37,5 triệu USD. Vào tháng 3 năm 2016, NBC đã tăng gấp đôi yêu cầu tối thiểu lên 75 triệu USD cho ngân hàng thương mại và 15 triệu USD cho các ngân hàng chuyên biệt. Dựa trên các quy định mới, các tổ chức nhận tiền gửi TCVM được yêu cầu tăng dự trữ vốn từ 2,5 triệu USD lên 30 triệu USD và các tổ chức tài chính vi mô khác cần tăng lên 1,5 triệu USD.

Hệ thống tài chính của Campuchia bị chi phối bởi các tổ chức ngân hàng (ngân hàng thương mại và chuyên ngành), có tài sản chiếm khoảng 90% tổng tài sản trong hệ thống tài chính. Đến cuối năm 2016 (số liệu mới nhất có sẵn), tổng tài sản trong các tổ chức ngân hàng đã đạt 23,76 tỷ USD, tăng 21% so với năm 2015 và tương đương với 118,20% GDP. Ngân hàng ACLEDA và ngân hàng Canadia, cả ngân hàng địa phương, có nhiều tài sản nhất trên thị trường, tương ứng chiếm 19,30% và 13,80% tổng số tài sản quốc gia. Sự trưởng thành ngày càng tăng của khu vực tài chính được chứng minh bằng sự hiểu biết được cải thiện của công chúng về các dịch vụ tài chính, mở rộng trung gian tài chính và sự đa dạng ngày càng tăng của các sản phẩm và dịch vụ tài chính. Trong năm 2016, số lượng người gửi tiền tăng 13,4% lên 2.993,386 và số lượng khách hàng vay tăng 45,72% lên 746,930. Các khoản cho vay và tiền gửi tăng 20,52% lên 13,83 tỷ USD và 21,82% lên 13,75 tỷ USD, tương ứng.

Tỷ lệ nợ xấu tăng 0.4 điểm phần trăm lên 2.4 phần trăm trong năm 2016.

Chương 8: Những điều cần biết khi kinh doanh tại Campuchia

Tập quán kinh doanh

Giống như nhiều nước khác ở châu Á, các mối quan hệ kinh doanh ở Campuchia có nền tảng của họ trong các mối quan hệ cá nhân. Kết nối rất quan trọng trong việc tạo danh bạ và thiết lập niềm tin. Đó là khuyến cáo rằng phương pháp tiếp cận để liên lạc kinh doanh tiềm năng được thực hiện với một giới thiệu trước hoặc tham khảo cá nhân. Các đối tác tiềm năng và khách hàng ở Campuchia thường xuyên dễ tiếp thu hơn với những người đến với giới thiệu hoặc thư từ một quan chức chính phủ hoặc liên hệ kinh doanh đã biết. Mặc dù không hoàn toàn bắt buộc, những món quà nhỏ với logo của công ty được đánh giá cao, cũng như lời mời ăn trưa hoặc ăn tối.

Khách doanh nhân đến Campuchia nên có danh thiếp. Như ở nhiều quốc gia, các thẻ được trao đổi để chính thức hóa quy trình giới thiệu. Luôn phân phối và nhận danh thiếp bằng cả hai tay như một dấu hiệu của sự tôn trọng và dành một vài giây để nghiên cứu thẻ của một người sau khi nhận được. Điều này đặc biệt quan trọng khi đối phó với thiếu số người Hoa thiếu số của Campuchia, nhiều người trong số họ nắm giữ các vị trí có ảnh hưởng trong cộng đồng doanh nghiệp của đất nước.

"Sampeah" - đặt lòng bàn tay lại với nhau trong một tư thế giống như cầu nguyện - vẫn là cử chỉ truyền thống của lời chào, đặc biệt là đối với phụ nữ, mặc dù nó đang trở nên phổ biến hơn để bắt tay. Người nước ngoài có thể bắt tay với đàn ông và phụ nữ, nhưng nên đợi cho đến khi người phụ nữ đưa tay cô ấy; nếu không thì hãy sử dụng lời chào sampeah truyền thống. Chạm vào ai đó trên đầu, chỉ bằng bàn chân hoặc chỉ vào mặt ai đó được coi là cực kỳ thô lỗ và xúc phạm. Mặc mũ trong nhà, công trình xây dựng, và đặc biệt là trong đền thờ cũng được coi là thô lỗ.

Campuchia là một đất nước nhiệt đới không phù hợp với trang phục kinh doanh chính

thức của phương Tây. Tuy nhiên, trong một cuộc họp chính thức nghiêm túc, người đàn ông mặc bộ com lê và cà vạt và phụ nữ mặc trang phục hoặc bộ đồ kinh doanh. Trong một khung cảnh ít trang trọng hơn, trang phục kinh doanh bình thường có thể thích hợp.

Thông tin liên lạc

Điện thoại cố định cũng như điện thoại di động, dịch vụ fax, internet và điện tín có sẵn tại Campuchia. Phí điện thoại quốc tế tại Campuchia được định giá khác nhau theo các quốc gia khác nhau. Có một số quốc gia ở Châu Á và Hoa Kỳ, nơi giá rẻ; tuy nhiên, cần phải theo dõi các công ty điện thoại di động tiềm năng có thể tìm thấy trong các trang web sau: Mobitel, SMART Axiata và Metfone. Dịch vụ điện thoại di động bao gồm hầu hết các khu vực trên toàn quốc. Dịch vụ chuyển vùng quốc tế cho điện thoại di động có sẵn nhưng có thể tốn kém. Dịch vụ Internet đang nhanh chóng cải thiện cả về giá và dịch vụ, nhưng dịch vụ băng thông rộng không giới hạn vẫn tương đối đắt. Truy cập Internet qua hệ thống không dây được cung cấp ở hầu hết các khách sạn lớn và miễn phí tại nhiều nhà hàng và quán cà phê.

Vận chuyển

Campuchia có ba sân bay quốc tế: Sân bay Quốc tế Phnom Penh, Sân bay Quốc tế Siem Reap và Sân bay Sihanoukville. Ba sân bay này đã được nâng cấp trong những năm gần đây với các nhà ga hiện đại. Dịch vụ hàng không nội địa kết nối Phnom Penh với Siem Reap và Siem Reap với Sihanoukville.

Ô tô và xe buýt cung cấp một cách rẻ tiền để đi đến hầu hết các thủ đô của tỉnh. Campuchia đã triển khai dịch vụ vận chuyển xe buýt công cộng tại Phnom Penh vào tháng 2 năm 2014. Mặc dù nhỏ, số lượng hành khách sử dụng phương tiện giao thông công cộng đang tăng dần. Dịch vụ xe lửa hành khách giữa Phnom Penh, Takeo, Kampot và Sihanoukville khởi động lại vào tháng 4 năm 2016 sau 14 năm đình chỉ. Du khách có thể đến Dịch vụ Đường sắt Hoàng gia của Campuchia tại Royal Railway. Dịch vụ taxi có

đồng hồ đo có sẵn tại Campuchia. Xe máy-taxi (địa phương gọi là moto-dups), và taxi ba bánh có động cơ (được gọi là tuk-tuk), là hình thức phổ biến của giao thông vận tải. Đại sứ quán Hoa Kỳ không khuyên bạn nên sử dụng moto-dups hoặc tuk tuk vì chúng dễ bị tai nạn và có nguy cơ cao hơn về tội phạm đường phố. Xe hơi riêng có sẵn cho thuê ở hầu hết các thành phố khi khách đến. Giá thuê giữa \$ 25 và \$ 50 mỗi ngày. Nếu ký hợp đồng với một dịch vụ taxi độc lập, du khách nên đồng ý về giá với người lái xe trước khi bắt tay. Ở Phnom Penh, du khách không nên đi du lịch vào ban đêm bằng cách đi bộ hoặc đi xe máy.

Đã có những cải tiến đáng chú ý đối với mạng lưới đường bộ của Campuchia trong vài năm qua. Giờ đây, việc di chuyển quanh đất nước bây giờ dễ dàng hơn nhiều so với một vài năm trước đây. Sự an toàn của du lịch đường bộ bên ngoài khu vực đô thị thay đổi; chỉ đi du lịch vào ban ngày có thể làm giảm nguy cơ tai nạn giao thông. Vào mùa mưa, một số địa điểm không thể đến được bằng đường bộ. Du khách, đặc biệt là những người lên kế hoạch cho một chuyến thăm kéo dài đến Campuchia, nên đăng ký trực tuyến với Bộ Ngoại giao tại Chương trình Ghi danh Du lịch Thông minh.

Campuchia có cảng nước sâu quốc tế và thương mại tại Sihanoukville, Cảng tự trị Sihanoukville.

Ngôn ngữ

Tiếng Khmer là ngôn ngữ chính thức của Campuchia. Tiếng Anh thường được sử dụng trong hầu hết các cuộc hội họp kinh doanh. Tuy nhiên, một số quan chức cao cấp của chính phủ thích sử dụng tiếng Khmer trong các cuộc họp chính thức. Tiếng Hoa, Pháp, Thái Lan và Việt Nam cũng được sử dụng rộng rãi.

Y tế

Các cơ sở và dịch vụ y tế ở Campuchia không đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Cả Phnom

Penh và Siem Reap đều có một số phòng khám và bệnh viện quốc tế có thể cung cấp dịch vụ chăm sóc và ổn định y tế cơ bản. Chăm sóc y tế bên ngoài hai thành phố này là thô sơ. Các hiệu thuốc địa phương cung cấp một lượng thuốc theo toa và thuốc không theo đơn giới hạn, nhưng vì chất lượng của các loại thuốc thu được tại địa phương có thể thay đổi rất nhiều, du khách nên mang theo đủ lượng thuốc trong thời gian lưu trú tại Campuchia.

Giờ làm việc

Giờ làm việc của các cơ quan thương mại thường kéo dài từ 7:30 sáng đến 12 giờ trưa và từ 1:30 đến 5 giờ chiều, từ thứ Hai đến thứ Sáu và sáng ngày thứ Bảy.

Các cơ quan chính phủ mở cửa làm việc từ 7:30 đến 11:30 sáng và từ 2 giờ đến 5 giờ chiều, từ thứ Hai đến thứ Sáu.

Các ngày nghỉ lễ 2014

- Ngày 01/01: Năm mới dương lịch
- Ngày 07/01: Chiến thắng chế độ diệt chủng
- Ngày 14/02: Ngày lễ Meaka Bochea
- Ngày 08/03: Ngày Quốc tế Phụ nữ
- Ngày 14-16/04: Năm mới của Campuchia
- Ngày 01/05: Ngày Quốc tế Lao động
- Ngày 13-15/05: Sinh nhật Quốc Vương Norodom Sihamoni
- Ngày 13/05: Ngày Visaka Bochea
- Ngày 26/05: Lễ cày bừa Hoàng gia

- Ngày 01/06: Ngày Thiếu nhi quốc tế và Campuchia
- Ngày 18/06: Sinh nhật Hoàng Thái hậu Norodom Monineath Sihanouk
- Ngày 22-23/09: Lễ tôn giáo Pchum Ben
- Ngày 24/09: Ngày Hiến pháp
- Ngày 15/10: Tưởng niệm Quốc Vương Norodom Sihanouk
- Ngày 23/10: Lễ kỷ niệm Hiệp định Hòa bình Paris
- Ngày 29/10: Ngày đăng quang của Quốc Vương Norodom Sihamoni
- Ngày 05-07/11: Lễ hội nước
- Ngày 09/11: Ngày Độc lập
- Ngày 10/12: Ngày Nhân quyền Quốc tế

Tạm nhập vật liệu và đồ dùng cá nhân

Một số mặt hàng tạm nhập tái xuất được miễn thuế nhập khẩu và thuế. Các nhà nhập khẩu được yêu cầu cam kết rằng các sản phẩm đó sẽ được tái xuất khẩu trong thời hạn quy định và có thể được yêu cầu cung cấp một khoản bảo lãnh được hoàn trả sau khi tất cả các nghĩa vụ theo cam kết đã được thực hiện.

Dưới đây là hàng hóa được phép nhập khẩu theo Tạm nhập:

- Hàng hóa để trưng bày hoặc sử dụng tại các cuộc triển lãm, hội họp hoặc các sự kiện tương tự với số lượng hợp lý.
- Thiết bị chuyên nghiệp cần thiết cho một kỹ thuật viên hoặc người chuyên nghiệp vào Campuchia để thực hiện nhiệm vụ hoặc công việc chuyên môn. Các thiết bị được đề

cập không bao gồm máy móc và thiết bị chuyên dùng trong ngành sản xuất, bao bì hàng hóa, khai thác tài nguyên, xây dựng hoặc cải tạo các công trình, phát triển đất đai hoặc các dự án tương tự.

- Các thùng chứa, pallet, bao bì, mẫu và các hàng hoá khác được nhập khẩu liên quan đến giao dịch thương mại nhưng không phải là hàng hóa được mua hoặc bán trong bất kỳ phân nào của giao dịch thương mại.
- Hàng hóa nhập khẩu dành riêng cho mục đích giáo dục, khoa học hoặc văn hóa, bao gồm các bộ phận cho thiết bị khoa học và tài liệu giáo dục được phép nhập khẩu khi tạm nhập.
- Hàng hoá nhập khẩu vào mục đích thể thao được khách du lịch, vận động viên, khách doanh nhân sử dụng để cạnh tranh hoặc trình diễn hoặc đào tạo trong lãnh thổ hải quan.
- Các vật liệu khác được sử dụng để quảng bá du lịch và thu hút khách du lịch đến thăm đất nước.
- Hàng nhập khẩu của hành khách đi qua biên giới để sử dụng riêng.
- Hàng hoá nhập khẩu vì mục đích nhân đạo bao gồm thiết bị phòng thí nghiệm, phẫu thuật và hàng hóa dùng để làm giảm nạn nhân thiên tai và thảm họa tương tự.
- Phương tiện vận tải vận chuyển người và hàng hóa sử dụng cho mục đích thương mại như tàu thuyền, máy bay, phương tiện đường bộ hoặc xe lửa được sử dụng cho vận tải quốc tế cho dù có thanh toán giá vé, bao gồm phụ tùng, phụ kiện và thiết bị.

Bạn có thể tìm thấy chi tiết bổ sung về mục nhập tạm thời tại trang web của Cục Hải quan và Cục Thuế. Việc vận chuyển hàng miễn thuế theo thủ tục quá cảnh trên lãnh thổ hải quan được kèm theo giấy phép vận chuyển do Tổng cục Hải quan và Thuế tiêu thụ cấp. Các chi tiết bổ sung về hàng miễn thuế có thể được tìm thấy tại Tổng cục Hải quan

và Thuế tiêu thụ đặc biệt của Campuchia

Thủ tục thành lập doanh nghiệp tại Campuchia

➤ Các giấy tờ cần thiết xin thành lập công ty Việt Nam tại Campuchia:

- Đơn xin thành lập công ty tại Campuchia (theo mẫu của Bộ Thương mại Campuchia);
- Hợp đồng thuê nhà tại Campuchia (tiếng Khmer hoặc tiếng Anh);
- Giấy chứng nhận mở tài khoản ngân hàng tại Campuchia;
- Photocopy hộ chiếu có visa và 03 ảnh chụp 4x6 của người đứng tên giám đốc công ty;
- Đơn xin đăng ký tên công ty vào danh sách các công ty tại Bộ Thương mại Campuchia (theo mẫu của Bộ Thương mại Campuchia);
- Nộp lệ phí xin mở công ty theo quy định của Bộ Thương mại Campuchia;
- Đơn khăng định không phải là công chức nhà nước, không phạm tội (theo mẫu).

Thời gian nhận kết quả khoảng 05 ngày làm việc, hồ sơ xin thành lập công ty nộp tại Bộ Thương mại Campuchia, Cục Đăng ký thương mại.

➤ Các giấy tờ cần thiết xin thành lập chi nhánh công ty, văn phòng đại diện tại Campuchia:

- Đơn xin thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện công ty tại Campuchia (theo mẫu của Bộ Thương mại Campuchia);
- Hợp đồng thuê nhà tại Campuchia (tiếng Khmer hoặc tiếng Anh);
- Dịch công chứng ra tiếng Anh toàn bộ giấy tờ của công ty gốc tại Việt Nam, bao gồm:



Điều lệ công ty, giấy thành lập công ty, chứng nhận ngành nghề đăng ký kinh doanh,.);

- Photocopy hộ chiếu có visa và 03 ảnh chụp 4x6 của người đứng tên làm trưởng chi nhánh hoặc trưởng văn phòng đại diện công ty;
- Đơn xin đăng ký tên chi nhánh hoặc văn phòng đại diện công ty vào danh sách các công ty tại Bộ Thương mại Campuchia (theo mẫu của Bộ Thương mại Campuchia);
- Nộp lệ phí xin mở Chi nhánh, Văn phòng đại diện Công ty theo quy định của Bộ Thương mại Campuchia. Thời gian nhận kết quả khoảng 05 ngày làm việc, hồ sơ xin thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện công ty nộp tại Bộ Thương mại Campuchia, Cục Đăng ký thương mại.

Chương 9: Phụ lục

Phần 1: Một số chợ, trung tâm thương mại chính của Campuchia

Ngành thương mại bán lẻ truyền thống (Traditional trade): Chiếm tỉ lệ cao (60 -70 %) tại CPC. Đối với ngành hàng thực phẩm, nhu yếu phẩm, hàng tiêu dùng th người bán hàng phần lớn là gốc Hoa (Qua trao đổi tại các chợ và nhà phân phối thì 7/10 gian hàng có chủ cửa hàng/ sạp hàng là người Hoa).

Ngành bán lẻ hiện đại (Modern trade): Phát triển cùng với ngành du lịch, hiện theo khảo sát thì nhóm cửa hàng tiện ích, cửa hàng 24 giờ, siêu thị và trung tâm thương mại chiếm khoảng 30%. Đặc biệt tại Siem Riep thì tỉ lệ này chiếm khoảng 50% loại hình bán lẻ.

Ngoài ra, tại các trạm xăng đều có tổ chức các cửa hàng tiện ích như tại trạm xăng của Caltex có siêu thị StarMart; Tela có Tela Mart; TOTAL có siêu thị Bonjour, Sokimex có T&C.

Thống kê số lượng chợ, siêu thị và TTTM tại các thành phố lớn:

ĐỊA ĐIỂM	CHỢ	SIÊU THỊ/ TTTM
Phnom Penh	10	88
Siem Riep	4	27
Battambang	2	N/A
Sihanoukville	1	8

(Theo niên giám điện thoại Campuchia)

➤ Phnom Penh:

Chợ Phsar O Russei và Chợ Phsar Thmei (chợ đầu mối): hai chợ lớn nhất tại Phnom Penh phục vụ dân địa phương. Chợ Trung tâm (chợ Mới - Phsar Thmei là một nơi đặc biệt, mang kiến trúc nghệ thuật rất đặc trưng tới mức được xem như một biểu tượng của Phnom Penh. Trong chợ nữ trang và vàng được bày bán rất nhiều, đồ điện tử, đồ văn phòng, quần áo da cũ và hoa tươi cũng được bán tại đây.

Chợ Phsar Olympic: Đây là chợ si (giống chợ An Đông và chợ Kim Biên tại Tp.HCM) chuyên bán các sản phẩm quần áo, mỹ phẩm, bánh kẹo, thuốc lá với số lượng gian hàng nhiều và phong phú.

Chợ Phsar Toul Tom Pong (còn gọi là chợ Nga): Chợ bán các mặt hàng quà tặng, gia dụng, điện tử, phục vụ chủ yếu khách du lịch. Khu chợ rộng rãi và hàng hoá phong phú để khách thoải mái lựa chọn.

Chợ Phsar Chas, Phsar Dumkor, Phsar Samaky, Phsar Depot, Phsar Boeung Keng Kung: Chợ địa phương thuần túy, bán các mặt hàng rau, trái cây, thực phẩm, quần áo/vật dụng gia đình cũ và các đồ thờ cúng.

Siêu thị Lucky Supermarket: có 4 siêu thị là Lucky Supermarket Sihanouk, Lucky Supermarket Sorya, Lucky Supermarket Olympic và Lucky Supermarket Sovanna tại Phnom Penh trong chuỗi siêu thị của công ty Lucky Market Group chuyên kinh doanh siêu thị và thức ăn nhanh.

Trung tâm Thương mại Sorya Shopping Mall: khai trương từ năm 2002, là trung tâm thương mại lớn nhất tại Campuchia hiện nay với 8 tầng lầu, tổng diện tích 40.000 m², chuyên bán các sản phẩm hàng hóa cao cấp.

Trung tâm Thương mại Sovanna Shopping Complex: khai trương năm 2003, gồm 4 tầng, là khu phức hợp thương mại hiện đại chuyên bán các sản phẩm cao cấp.

Golden Garden (Veggy's): cửa hàng chuyên bán sản phẩm nhập khẩu

Ngoài ra còn các siêu thị tổng hợp: Siêu thị Bayon, Siêu thị Pencil, Trung tâm thương mại Sydney Shopping Mall, Trung tâm thương mại Park Royal v.v.

➤ Siem Reap

Chợ Leu, Chợ Samaki và chợ Derm Krolagn: là các chợ truyền thống chính và lớn nhất của vùng, sản phẩm bán tại chợ rất đa dạng từ thực phẩm tươi sống thực phẩm chế biến, quần áo, hàng gia dụng, điện máy.

Chợ Phsar Chas (chợ cũ): Chợ truyền thống bán các hàng hóa tiêu dùng hàng ngày và các sản phẩm tươi sống. Các sạp hàng hóa bên ngoài chợ chuyên bán các sản phẩm quà tặng dành cho khách du lịch.

Chợ Phsar Kandal (Center Market): Chợ chuyên bán các sản phẩm quà tặng, hàng thủ công mỹ nghệ phục vụ khách du lịch. Chợ đã đưa vào hoạt động cách đây vài năm, tuy nhiên số lượng gian hàng đang hoạt động tại đây chỉ khoảng 50%.

LuckyMall: Trung tâm thương mại với các cửa hàng tiện ích và dịch vụ hiện đại.

Lucky Supermarket: Hiện có 1 siêu thị của công ty Lucky Market Group.

New Apsara Market: Cửa hàng tiện ích với mô hình siêu thị nhỏ phục vụ thức ăn nhanh, các thực phẩm ăn liền và hàng tiêu dùng nhanh khác.

The Museum Mall: Trung tâm thương mại hiện đại phục vụ khách du lịch và người có thu nhập cao

- **Battambang**

Các chợ truyền thống tiêu biểu gồm Phsar Nath và Phsar Leu.

Cửa hàng Chea Heang Drink ở mặt phía tây của chợ Nath có bán kem, pho mát, nước trái cây, rượu, và các mặt hàng nhập khẩu khác. Nath nằm ở trung tâm thị xã là chợ chính

của Battambang (chợ truyền thống). Chợ bán rất nhiều loại hoa quả, rau, thịt, quần áo, thức ăn.

➤ **Sihanoukville**

Chợ Phsar Leu (Upper Market): chợ truyền thống lớn nhất tại thành phố này. Chợ gồm các quầy hàng có lợp mái, thiếu ánh sáng, có bán đủ mọi thứ từ thịt sống, rau quả đến quần áo, đá quý.

Siêu thị Samuder, Chamroeun Phal và Orange: những siêu thị nổi tiếng của thành phố phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân địa phương.

Cửa hàng tiện ích Hi-Food, Ocean Mart, Chamroeun Phal: Nằm tại trung tâm thành phố. Bán các đồ uống lạnh, bia, rượu mạnh, soda, đồ hộp, nước giải khát. Mở cửa từ 7 giờ sáng đến nửa đêm.

Ocean Mart: Siêu thị tiện ích hiện đại, nằm gần các bãi biển Ochheuteal/ Seredipity/ Sokha, có bán rất nhiều đồ ăn nhẹ, nước giải khát, bia, rượu, burger.

Phần 2: Một số doanh nghiệp Việt Nam và liên doanh Việt Nam - Campuchia hoạt động tại Campuchia

➤ **Lĩnh vực vận tải:**

- **Hãng Hàng không Quốc gia Việt Nam (Vietnam Airlines)**

Hiện hàng ngày có 1 chuyến bay Hà Nội - Phnom Penh, 2 chuyến bay Hà Nội - Siem Reap; 3 chuyến bay TP. Hồ Chí Minh - Phnom Penh, 6 chuyến bay TP. Hồ Chí Minh - Siem Reap.

Địa chỉ 1: No.41,214 Str., Samdech Pan, Phnom Penh.



Điện thoại: (855) 23 363 396/97 Fax: (855) 23 363 460

Địa chỉ 2: No.342, National Road No 6A, Svay Dangkum District, Siem Reap.

Điện thoại: (855) 63 964 488

Fax: (855) 63 964 488

Email: siemreap vna@yahoo.com

- **Hãng Hàng không Quốc gia Campuchia (Cambodia Angkor Air):**

Địa chỉ: # 206A, Norodom Blvd, Khan Duanpenh, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 6666 786

Fax: (855) 23 224 164

- **Công ty vận tải biển Gemadep.**

Địa chỉ: No.193C Mao Tse Toung Blvd, Chamcamon, Phnom Penh

Điện thoại: (855) 23 994 799/ 224 769

Fax: (855) 23 994 568

Email: gmd.cam@online.com.kh

- **Công ty xe khách Sài Gòn (SAPACO)**

Địa chỉ: No. 309, Preah Sihanouk Blvd, Khan 7 Makara, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 210 300/ 012 696 688

Fax: (855) 23 210 324

- **Công ty du lịch và thương mại T&T**

Địa chỉ: No. 163, 63 Str., Quận Chamkarmon, Phnom Penh

Điện thoại: (855) 12 492 832/ (855) 12 474 214

- **Công ty xe khách Mai Linh**

Địa chỉ: No. 391 Sihanouk (Str. 274), Phnom Penh

Điện thoại: (855) 23 211 888

Fax: (855) 23 211 666

Website: www.mailinhcorporation.com.vn

➤ **Lĩnh vực thương mại:**

- **Công ty TNHH Thương mại Việt - Cam**

Kinh doanh các mặt hàng: Vinamilk, lương thực thực phẩm, bánh kẹo, hóa mỹ phẩm, bia Sài Gòn...

Địa chỉ: No. 310 Monivong Blvd, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 12 500 545

- **Công ty Phân bón Bình Điền**

Đã thiết lập được mạng lưới phân phối và bán lẻ tại hầu hết các tỉnh, huyện của Campuchia. Sản lượng tiêu thụ ngày càng tăng.

Đại lý tại Campuchia: Yetak Group Co.Ltd.

Địa chỉ: No. 700, Str. Campuchia Krom, Phnom Penh

Điện thoại: (855) 12 815 168

- **Công ty KANIMEX (thuộc ACECOOK Việt Nam)**

Kinh doanh các mặt hàng lương thực thực phẩm, mì ăn liền; đã thiết lập được mạng lưới phân phối và bán lẻ tại 24/24 tỉnh thành của Campuchia.

Địa chỉ: No. 1F, Str. 99, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 12 172 1219/ (855) 11 606 804

- **Công ty Bút bi Thiên Long**

Kinh doanh sản phẩm bút bi mang nhãn hiệu Thiên Long; hiện có một số đại lý, mạng lưới các nhà phân phối bán sỉ và bán lẻ tại Campuchia.

Địa chỉ: No. 21-23E, Str. 199, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 11 245 229

- **Công ty Bình Tiên**

Kinh doanh mặt hàng giày dép các loại.

Địa chỉ : No. 9A, Str. 139, 7 Makara, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 12 513 607

- **Siêu thị Việt Nam**

Kinh doanh các mặt hàng: Lương thực thực phẩm, bánh kẹo, hoá mỹ phẩm, bia Sài Gòn, hàng hóa tiêu dùng các loại.

Địa chỉ: No. 717 - 719 Monivong Blvd, Phnom Penh.



Tel: 855-23-671 5556; 855-23-695 8216

Fax: 855-23-219 829

Website: <http://sieuthivietnamcpc.com/>

➤ **Các lĩnh vực khác:**

• **Chi nhánh Ngân AGRIBANK tại Campuchia**

Địa chỉ: Số 364, Monivong Blvd, Phnôm Pênh

Điện thoại: (855) 23 6799995

Fax: (855) 23 223 770

• **Chi nhánh Ngân hàng Sài Gòn Thương tín (Sacombank)**

Địa chỉ: No 60, Preah Norodom Blvd, Phnôm Pênh.

Điện thoại: (855) 23 223422

Fax: (855) 23 223433

Website: www.sacombank.com.vn

• **Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)**

Địa chỉ: #335, Monivong Blvd, Phnom Penh, Campuchia

Điện thoại: (855) 23 120 044

Fax: (855) 23 220 511

Website: www.bidc.com.kh

- **Công ty Viettel Cambodia (Metfone)**

Địa chỉ: No. 199, Mao Tse Toung, Khan Chamkarmon, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 16 232 118

- **Công ty VTC online**

Địa chỉ: Tầng 1, Khu A, Tòa nhà Phnôm Pênh Center.

Điện thoại: (855) 23 696 8888

Fax: (855) 23 210 251

- **Công ty Bảo hiểm Campuchia-Việt Nam (CVI)**

Địa chỉ: Số 27E, Suramarit Blvd, Daun Penh, Phnom Penh, Cambodia.

Điện thoại: (855) 23 212 000

Fax: (855) 23 215 505

Website: www.cvi.com.kh

- **Văn phòng đại diện Công ty Cavifood:**

Địa chỉ: Số 30, đường 51, Phnôm Pênh.

Điện thoại: (855) 23 221620

Fax: (855) 23 426 087

- **Văn phòng đại diện Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam**

Địa chỉ: Số 92, Norodom Blvd, Phnôm Pênh.



Điện thoại: (855) 23 355422

Fax: (855) 23 222 975

+ **Văn phòng đại diện Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam**

Địa chỉ: Số 61, đường 315, Phnôm Pênh.

Điện thoại: (855) 23 882279

Fax: (855) 23 882629

• **Văn phòng đại diện Công ty Đầu tư và Phát triển CPC (IDCC)**

Địa chỉ: Số 27, đường Sumarit, Phnôm Pênh.

Điện thoại: (855) 23 220920

Fax: (855) 23 220 921.

• **Văn phòng đại diện Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam tại Campuchia**

Địa chỉ: Số 24, đường 302, Phnôm Pênh.

Điện thoại: (855) 23 6512603

Fax: (855) 23 727 222.

Email: hodt@petrolimex.com.vn

Website: www.petrolimex.com.vn

• **Văn phòng đại diện Tổng công ty Hóa chất dầu khí và Phân bón (PVFCCO) tại Campuchia:**

Địa chỉ: Số 128D10, đường Sothearos, Phnôm Pênh.

Điện thoại: (855) 23 630 2727

Fax: (855) 23 996 356.

- **Văn phòng Công ty Phân bón Năm sao:**

Địa chỉ: Số 216, tầng 3, Tòa nhà Icon, Norodom Blvd, Phnôm Pênh.

Điện thoại: (855) 23 6565656

Fax: (855) 23 996036

Website: www.fivestargroup.com.kh

- **Bệnh viện Mê Kông Phnôm Pênh (MEKONG PHNOM PENH CLINIC).**

Địa chỉ: Số 198, đường 63+310, Phnôm Pênh

Điện thoại: (855) 12 809 888; (855) 97 9907666

Email: vokhuongmd@yahoo.com

- **Bệnh viện CHAR ANGRE POLYCLINIC (Bệnh viện Việt Nam tại Campuchia).**

Địa chỉ: Số 598, đường Quốc lộ số 2, Quận Miên-chây, Phnôm Pênh.

Điện thoại: (855) 097 8700002; (855) 097 9700002

Website: www.chakangrepolyclinic.com

- **Nhà hàng Phở Hoa Sen (phục vụ món phở Việt Nam)**

Địa chỉ: Số 2, phố 276, Chamkarmon, Phnôm Pênh.

Điện thoại: 023 6303888.

- **Nhà hàng Chăm Pa (phục vụ món ăn Việt Nam)**

Địa chỉ: Số 55, ngã tư phố 242 và 51, Phnôm Pênh.

Điện thoại: 097 5354747.

Phần 3: Các địa chỉ hữu ích

➤ **Các cơ quan đại diện Việt Nam tại Campuchia**

- **Đại sứ quán Việt Nam**

Địa chỉ: No. 436 Monivong Blvd, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 726 274

Fax: (855) 23 362 495

Phòng Visa: (855) 23 362 531, 023 726 284

Fax (phòng visa): 023 726 273

Email: vnembpnh@angkornet.com.kh

Website: <http://vietnamembassy-cambodia.org>

- **Thương vụ Việt Nam**

Nguyễn Bảo – Tham tán Công sứ

Địa chỉ: No. 67, Str. 214, (Samdech Pan), Phnom Penh

Điện thoại: +855 979 333 579

Fax: -855 2321 7886



Email: kh@moit.gov.vn; baon@moit.gov.vn

Website: <http://ttnn.com.vn>

- **Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Sihanoukville**

Địa chỉ: No. 310, Str. Ekreach, Mittepheap, SihanoukviNe.

Điện thoại: (855) 34 933 446

Fax: (855) 34 933 669

- **Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Battambang**

Địa chỉ: Street No. 3, Battambang Province

Điện thoại: (855) 53 952 894

Fax: (855) 53 952 879

- **Hội người Việt Nam tại Campuchia**

Địa chỉ: No. 18, Str. 105, Sangkat Boeung Prolit,

Khan 7 Makara, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 212 607 / 011 820 622

- **Văn phòng Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam sang Campuchia (AVIC)**

Địa chỉ: Số 27E, Suramarit Blvd, Daun Penh, Phnom Penh, Cambodia.

Điện thoại: (855) 23 229651

Fax: (855) 23 220 921

- **Văn phòng Hội doanh nghiệp Việt kiều tại Campuchia**

Địa chỉ: No. 18, Str. 105, Sangkat Boeung Prolit, Khan 7 Makara, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 632 3333/ 0977776868

➤ **Các bộ ngành của Campuchia**

- **Hội đồng Phát triển Campuchia (CDC)**

Địa chỉ: Government Palace, Sisowath Quay, Wat Phnom, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 981 154/ 23 981 156

Fax: (855) 23 428 426/ 23 428 953-4

Email: CDC.CIB@bigpond.com.kh

Website: www.cambodiainvestment.gov.kh

- **Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng**

Địa chỉ: No.41, Russian Federation Blvd, Phnom Penh

Điện thoại: 012 804 442

Fax: (855) 23 880 624

Email: ocm@cambodia.gov.kh

Website: www.ocm.gov.kh

- **Bộ Thương mại**

Địa chỉ: Russian Federation BLV, Phnom Penh.



Điện thoại: (855) 23 866 088/866 478

Fax: (855) 23 866 188/866 425

Email: wtooffice@camnet.com.kh

Website: www.moc.gov.kh

- **Bộ Kinh tế và Tài chính**

Địa chỉ: No. 60, Street 92, Khan Daun Penh, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 428 960/ 23 428 634-5

Fax: (855) 23 427 798/ 23 430 960

Email: efi@camnet.com.kh

Website: www.mef.gov.kh

- **Bộ Công nghiệp, Mỏ và Năng lượng.**

Địa chỉ: No. 45, Norodom Blvd, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 211 141

Fax: (855) 23 428 263

Email: info@mime.gov.kh

Website: www.mime.gov.kh

- **Bộ Nông, Lâm và Ngư nghiệp**

Địa chỉ: No. 200, Norodom Blvd, Sangkat Tonle Bassak, Phnom Penh.



Điện thoại: (855) 23 211 351/ 211 352

Fax: (855) 23 217 320

Email: maff@everyday.com.kh

Website: www.maff.gov.kh

- **Bộ Bru chính - Viễn thông**

Địa chỉ: Ang Eng (Str. 13, góc Str. 102), Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 426 510/ 724 809

Fax: (855) 23 426 011

Email: mptc@cambodia.gov.kh

Website: www.mptc.gov.kh

- **Bộ Du lịch**

Địa chỉ: Lot.3A, Street 169, Sangkat Veal Vong, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 884972

Fax: (855) 23 994974

Email: admin@mot.gov.kh

Website: www.mot.gov.kh

- **Bộ Quản lý đất đai, Quy hoạch đô thị và Xây dựng**

Địa chỉ: No. 771-773, Monivong Blvd, Phnom Penh.



Điện thoại: (855) 23 215 660/ 215 659

Fax: (855) 23 217 035/ 215 277

Email: gdcg-mlmupc@camnet.com.kh

Website: www.mlmupc.gov.kh

- **Ngân hàng Quốc gia Campuchia**

Địa chỉ: No. 22-24, Norodom Blvd, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 722 221/ 23 725 063

Fax: (855) 23 426 117

Email: nbc@bigpond.com.kh

- **Cục Thuế và Hải quan Campuchia**

Địa chỉ: Norodom Blvd, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 214 065/ 23 725 187

Email: kunnhem@yahoo.com

- **Phòng Thương mại Campuchia**

Địa chỉ: Số 7D, Russian Blvd, Phnôm Pênh

Tel: (855) 23 888 181

Fax: (855) 23 212 558

- **Phòng Thương mại Phnom Penh**



Địa chỉ: No. 7B, góc Str. 81 và Str. 109, Sangkat Beung Rieng,
Khan Daun Penh, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 212 265

Fax: (855) 23 212 270

Email: ppcc@camnet.com.kh

- **Văn phòng Chính quyền thủ đô Phnôm Pênh**

Địa chỉ: No. 69, Monivong Blvd, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 430 495

Fax: (855) 23 430 681

- **Văn phòng Sở cảnh sát Phnôm Pênh**

Địa chỉ: Đường 598, Phường Chrang Chamres 2,

Quận Russey Keo, Phnôm Pênh.

Điện thoại: 012 999999

- **Cảnh sát du lịch (Tourist Police Department)**

Địa chỉ: Số 275, đường Norodom, Phnôm Pênh.

Điện thoại: 0 23 726 158